

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
1. Quản lý Giáo dục								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>1. Văn bằng</p> <p>Người dự tuyển cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển. <p>Ngành đúng: Quản lý giáo dục</p> <p>Ngành gần: Các chuyên ngành thuộc Khoa học Giáo dục (Phương pháp dạy học bộ môn, Giáo dục học, Giáo dục mầm non, Giáo dục đặc biệt, Tâm lý học giáo dục...), Khoa học quản lý (Quản lý nhân sự, Quản lý văn hóa, Quản lý tổ chức, Quản lý hành chính công...), Đo lường và Đánh giá giáo dục... Các bằng tốt nghiệp thuộc chuyên ngành không có trong danh mục này nhưng có chuyên môn gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển sẽ được Hội đồng tuyển sinh trình độ tiến sĩ của Trường ĐHSPT Hà Nội 2 xem xét cụ thể sau khi thí sinh nộp hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại giỏi trở lên, ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển. <p>Trong trường hợp thí sinh chưa có bằng thạc sĩ</p>	<p>Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>1. Văn bằng:</p> <p>Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học: Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng đúng ngành (Quản lý giáo dục). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (Quản lý nhân sự, Các ngành thuộc Khoa học giáo dục, Tâm lý học giáo dục...) và ngành khác; đã được học bổ sung kiến thức chuyên ngành dự thi trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung do Trường ĐHSPT Hà Nội 2 quy định. <p>2. Kinh nghiệm công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, thuộc ngành Quản lý giáo dục được đăng kí dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Nếu đạt loại TBK trở xuống phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục - Những đối tượng có văn bằng thuộc ngành gần và ngành khác phải có ít nhất hai năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp (kể cả đối tượng thuộc bằng khá) kể từ ngày 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>hoặc có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp, chuyên ngành gần với chuyên ngành dự tuyển thì thí sinh cần học bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ sau khi trúng tuyển.</p> <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học Người dự tuyển phải đáp ứng điều kiện sau: Là tác giả ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phân biệt (có chỉ số ISSN) trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Có Đề cương nghiên cứu về dự định nghiên cứu trình độ tiến sĩ</p> <p>4. Thư giới thiệu: đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.</p> <p>5. Ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau:</p> <p>5.1. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;</p> <p>5.2. Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p> <p>5.3. Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ</p>	<p>có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.</p> <p>3. Lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>4. Có đủ sức khỏe để học tập.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ khác trong bảng tham chiếu dưới đây tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;</p> <p>5.4. Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm 2.5.1 khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm 2.5.2 khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại Phụ lục II) theo quy định tại điểm 2.5.3 khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);</p> <p>6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính: đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).</p> <p>7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>8. Điều kiện thâm niên công tác: Người dự tuyển cần có ít nhất 2 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng kí dự tuyển (kể từ khi tốt nghiệp đại học, tính từ ngày hiệu trưởng kí quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng kí xét tuyển)</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					Cao đẳng sur phạm chính quy	Trung cấp sur phạm chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		trừ trường hợp thí sinh mới tốt nghiệp đại học có bằng đại học xếp loại giỏi.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Đào tạo trình độ tiến sĩ Khoa học giáo dục chuyên ngành Quản lý giáo dục tại Trường ĐHSP Hà Nội 2 nhằm cho NCS đạt được: 1. Hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực khoa học Quản lý giáo dục, làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành nghiên cứu. 2. Năng lực nghiên cứu độc lập và tổ chức nghiên cứu. 3. Năng lực giảng dạy và đào tạo ở trình độ đại học và sau đại học. 4. Năng lực thiết kế và phát triển các dự án, đề án giáo dục. 5. Năng lực quản lý giáo dục ở các cấp và qui mô khác nhau. 6. Năng lực hợp tác và tư vấn khoa học-công nghệ về quản lý giáo dục. 7. Năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn quản lý giáo dục. 8. Năng lực ngôn ngữ và công nghệ để đảm bảo hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, kinh doanh, quản lý giáo dục và giao tiếp xã hội- Tầm nhìn và tư duy khoa học hiện đại về giáo dục và quản lý giáo dục. Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời - Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học. - Tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của cơ sở giáo dục đại học; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện. - Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh, trật tự, phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập và thi cử, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. - Đóng góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. - Không</p>	<p>1. Yêu cầu về kiến thức Đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về ngành khoa học giáo dục và chuyên ngành Quản lý giáo dục; tăng cường kiến thức liên ngành về triết học, xã hội học giáo dục, tâm lý học quản lý, tâm lý học giáo dục, kinh tế học giáo dục...; có kiến thức chuyên sâu trong một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành về quản lý chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý dự án giáo dục... để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ. 2. Yêu cầu về kỹ năng Có kỹ năng vận dụng kiến thức trên vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục. Có kỹ năng thiết kế, phối hợp tham gia thực hiện các đề án đổi mới giáo dục. 3. Yêu cầu về thái độ- Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời - Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học. - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường- Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo. 4. Yêu cầu về Ngoại ngữ Có năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam: Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học của cơ sở giáo dục đại học và người khác.- Không gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh.- Không tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong cơ sở giáo dục đại học hoặc nơi công cộng và các hành vi vi phạm pháp luật khác. - Không tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.- Xây dựng kế hoạch học tập và nghiên cứu khoa học toàn khoá và từng học kỳ, được người hướng dẫn và đơn vị chuyên môn thông qua.- Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả đạt được theo quy định của Trường.- Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo	tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề chuyên môn bằng ngoại ngữ					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được thông tin đầy đủ về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức seminar, bảo vệ luận án và các quy định khác. - Tham gia báo cáo tại hội nghị khoa học (trong nước hoặc quốc tế) - Tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập, hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học - NCS được sử dụng miễn phí máy tính công, được tiếp cận các nguồn tài liệu, sử dụng các dịch vụ của thư viện, các trang thiết bị thí nghiệm phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện luận án; Sử dụng kí túc xá.	- Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá - Được thông tin cụ thể về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn phù hợp với dự định nghiên cứu. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học - Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực nghiên cứu độc lập và tổ chức nghiên cứu - Năng lực giảng dạy và đào tạo ở trình đại học và sau đại học - Năng lực thiết kế và phát triển các dự án, đề án giáo dục - Năng lực quản lý giáo dục ở các cấp và qui mô khác nhau - Năng lực hợp tác và tư vấn khoa học-công nghệ về quản lý giáo dục - Năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn quản lý giáo dục - Năng lực ngôn ngữ và công nghệ để đảm bảo hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, kinh doanh, quản lý giáo dục và giao tiếp xã hội - Đạo đức và văn hóa quản lý hiện đại - Phẩm chất tư tưởng-chính trị và năng lực pháp chế phù hợp với đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng CS và Nhà nước Việt Nam - Tầm nhìn và tư duy khoa học hiện đại về giáo dục và quản lý giáo dục 	Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ QLGD có năng lực tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Là các chuyên gia thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục và Quản lý giáo dục, có thể làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, các trường phổ thông, các trường cao đẳng; các cơ sở đào tạo đại học và sau đại học; các cơ quan quản lý nhà nước. - Là các chuyên gia có thể độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới, có ý nghĩa về khoa học giáo dục và quản lý giáo dục đồng thời có hợp tác, dẫn dắt chuyên môn, phối hợp tổ chức nhóm nghiên cứu. - Có đầy đủ kiến thức và năng lực cần thiết để đảm nhận các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo. 	Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ QLGD có khả năng giảng dạy ở các trường THPT, Cao đẳng, Đại học hay làm việc ở các cơ sở nghiên cứu; Có khả năng đảm nhận các vị trí lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Đối tượng là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc người nước ngoài có nhu cầu học tiến sĩ tại Việt Nam đáp ứng được những điều kiện sau:</p> <p>1. Văn bằng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành Quản lý giáo dục. - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác và có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành Quản lý giáo dục. - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành Quản lý giáo dục đạt loại giỏi. <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học</p> <p>Người dự tuyển phải là tác giả của tối thiểu 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phân biệt trong thời hạn 03 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>* Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:</p> <p>(a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;</p> <p>(b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p> <p>(c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ</p>	<p>Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó. <p>* Điều kiện về văn bằng</p> <p>a) Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành: Quản lý giáo dục được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.</p> <p>b) Người có bằng tốt nghiệp đại học không thuộc mục a) phải thỏa mãn đồng thời 2 điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ít nhất 2 năm (24 tháng) kinh nghiệm tại một trong các lĩnh vực chuyên môn phù hợp, cụ thể bao gồm giáo viên, giảng viên, chuyên viên, cán bộ quản lý công tác tại các cơ quan giáo dục, cơ sở giáo dục - đào tạo và các tổ chức xã hội liên quan đến giáo dục và đào tạo. - Hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức ngành Quản lý giáo dục trước khi dự thi. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; (d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tạo mục (a) khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại mục (b) khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại mục (c) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) * Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Mục tiêu chung Đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục giúp nghiên cứu sinh có trình độ cao về lý thuyết và thực hành, có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo, phát hiện và giải quyết những vấn đề mới về khoa học giáo dục và quản lý giáo dục, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn lĩnh vực quản lý giáo dục. 2. Mục tiêu cụ thể M1: Có phẩm chất, đạo đức của nhà khoa học, tiên phong trong đổi mới giáo dục, có trách nhiệm cao trong học tập để phát triển tri thức chuyên môn; có tinh thần công hiến; có đạo đức và văn	1. Mục tiêu chung Đào tạo trình độ Thạc sĩ quản lý giáo dục theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về ngành khoa học giáo dục và chuyên ngành Quản lý giáo dục; tăng cường kiến thức liên ngành và có kiến thức sâu trong một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành quản lý giáo dục và năng lực vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; làm công tác					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>hóa quản lý.</p> <p>M2: Có hệ thống kiến thức liên ngành sâu rộng; kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực quản lý giáo dục; kiến thức về tổ chức nghiên cứu và phát triển công nghệ giáo dục; kiến thức về quản trị tổ chức và năng lực quản lý chất lượng trong các cơ sở giáo dục mầm non hoặc phổ thông/đại học.</p> <p>M3: Có năng lực nghiên cứu độc lập và tổ chức nghiên cứu; làm chủ các phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển; phát hiện và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, sáng tạo trong chuyên ngành quản lý giáo dục.</p> <p>M4: Có năng lực giảng dạy, đào tạo trình độ đại học và sau đại học.</p> <p>M5: Có năng lực thiết kế và phát triển các dự án giáo dục, năng lực hợp tác và tư vấn khoa học - công nghệ về quản lý giáo dục; thiết lập mạng lưới hợp tác trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tự nghiên cứu một cách chủ động, độc lập các vấn đề khoa học thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; bộc lộ được bản lĩnh, trình độ, năng lực trong các hoạt động chuyên môn; bảo vệ một cách thuyết phục các quan điểm cá nhân; có tư duy mở trong trao đổi khoa học; đề xuất và chịu trách nhiệm về những giải pháp khoa học, các kết quả nghiên cứu về các vấn đề lý luận và thực tiễn; định hướng và dẫn dắt được các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.</p> <p>C2: Vận dụng thành thực, hiệu quả được những tri thức liên ngành về tâm lý học, giáo dục học hiện đại, quản trị học hiện đại, phương pháp luận nghiên cứu khoa học hiện đại trong nghiên cứu, phát triển tri thức chuyên ngành.</p>	<p>quản lý giáo dục trong cơ quan, cơ sở giáo dục và đào tạo.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Phát triển các phẩm chất chính trị và nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu và quản lý giáo dục.</p> <p>M2: Có năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác, phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; có khả năng đưa ra các kết luận mang tính chuyên gia trong các hoạt động chuyên môn; có năng lực ngoại ngữ tương ứng với trình độ đào tạo.</p> <p>M3: Có năng lực nghiên cứu và vận dụng các tri thức liên ngành về triết học, giáo dục học, tâm lý học, khoa học quản lý... trong hoạt động chuyên môn và nghề nghiệp.</p> <p>M4: Có năng lực vận dụng những kiến thức lý thuyết tiên tiến trong chuyên ngành quản lý giáo dục, am hiểu sâu một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành quản lý giáo dục.</p> <p>M5: Có năng lực tổ chức, quản trị, quản lý các hoạt động nghề nghiệp và cải tiến các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>C3: Vận dụng được hệ thống tri thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc khoa học quản lý giáo dục như tâm lý học quản lý, kinh tế học giáo dục, xã hội học giáo dục, quản lý nhà trường, quản lý văn hóa tổ chức... trong nghiên cứu học thuật và phát triển các nguyên lý, nội dung lý thuyết của chuyên ngành quản lý giáo dục.</p> <p>C4: Phát triển được chương trình đào tạo, tham gia biên soạn giáo trình, học liệu và triển khai được các hoạt động giảng dạy ở trình độ đại học và sau đại học thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục.</p> <p>C5: Thiết kế và triển khai được các đề án, dự án giáo dục, bao gồm mục tiêu, nhiệm vụ, các hoạt động, bộ máy làm việc và nhân sự, nguồn lực tài chính của dự án, đề án và những công việc khác có liên quan.</p> <p>C6: Xây dựng và áp dụng được hệ thống quản lý chất lượng, nhất là quản lý chất lượng tổng thể trong các cơ quan, cơ sở giáo dục mầm non hoặc phổ thông hoặc cao đẳng, đại học.</p> <p>C7: Nhận diện và xử lý được những quan hệ hợp tác khoa học - công nghệ song phương và đa phương như liên kết, hỗ trợ, chuyên giao, trao đổi, chia sẻ tư tưởng và nguồn lực, phân công trách nhiệm và lợi ích... Thiết kế và tổ chức được những hoạt động hợp tác khoa học trong nghiên cứu, đào tạo, kinh doanh, phát triển dịch vụ giáo dục, tư vấn, xuất bản và thông tin giáo dục.</p>	<p>cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được những tri thức liên ngành về tâm lý học, giáo dục học, giáo dục nghề nghiệp, khoa học quản lý, kinh tế giáo dục, xã hội học giáo dục, phương pháp luận nghiên cứu khoa học giáo dục vào nghiên cứu quản lý giáo dục.</p> <p>C4: Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý nhà nước về giáo dục, quản lý chính sách và chiến lược trong giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C5: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý nhà trường, quản lý chương trình, hoạt động giáo dục, quản lý chuyên môn, quản lý phát triển đội ngũ giáo viên vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C6: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý chất lượng trong giáo dục, dự báo, thông kê và thông tin giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý tài chính và hạ tầng vật chất - kỹ thuật trong giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C8: Triển khai được các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong chuyên ngành quản lý giáo dục; định hướng và dẫn dắt được các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ	- Được thông tin đầy đủ về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi	- Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trợ học tập, sinh hoạt cho người học	lại; thời gian tổ chức seminar, bảo vệ luận án và các quy định khác. - Tham gia báo cáo tại hội nghị khoa học (trong nước hoặc quốc tế) - Tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập, hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học - NCS được sử dụng miễn phí máy tính công, được tiếp cận các nguồn tài liệu, sử dụng các dịch vụ của thư viện, các trang thiết bị thí nghiệm phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện luận án; Sử dụng kí túc xá.	- Được thông tin cụ thể về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn phù hợp với dự định nghiên cứu. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học - Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học viên có thể theo học trình độ sau tiến sĩ	Học tập ở trình độ Tiến sĩ về Quản lý giáo dục					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	- Là các chuyên gia thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục và Quản lý giáo dục, có thể làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, các trường phổ thông, các trường cao đẳng; các cơ sở đào tạo đại học và sau đại học; các cơ quan quản lý nhà nước. - Là các chuyên gia có thể độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới, có ý nghĩa về khoa học giáo dục và quản lý giáo dục đồng thời có hợp tác, dẫn dắt chuyên môn, phối hợp tổ chức nhóm nghiên cứu. - Có đầy đủ kiến thức và năng lực cần thiết để đảm nhận các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.	Lãnh đạo, quản lý và chuyên viên ở các tổ chức, cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo, viện nghiên cứu giáo dục, các trường mầm non hoặc phổ thông...; Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng có liên quan đến ngành, chuyên ngành đào tạo.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
2. Khoa học máy tính								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>1. Văn bằng: Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau: - Có bằng tốt nghiệp đại học: + Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng đúng ngành (CN Tin học, CN Công nghệ thông tin, CN Khoa học máy tính, CN Công nghệ phần mềm, CN Hệ thống thông tin, CN Truyền thông và mạng...) hoặc phù hợp (SP Tin học...).+ Hệ từ xa (đúng ngành hoặc phù hợp với ngành và đạt loại khá trở lên). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (CN Toán - Tin, SP Toán - Tin, CN Toán - Tin UD, SP Kỹ thuật Tin học; Các ngành thuộc nhóm ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; Các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông ...) với ngành đăng ký dự thi và đã được học bổ sung kiến thức chuyên ngành dự thi trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung do Trường ĐHSP Hà Nội 2 quy định.</p> <p>2. Kinh nghiệm công tác chuyên môn: - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. - Những đối tượng còn lại phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.</p> <p>3. Lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			trách nhiệm hình sự. 4. Có đủ sức khỏe để học tập.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về ngành khoa học máy tính; tăng cường kiến thức liên ngành; có kiến thức chuyên sâu trong một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành như : Cơ sở dữ liệu, xử lý ảnh, an ninh mạng, học máy, lý thuyết mã hóa.... để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ;</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn, phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực khoa học máy tính. Có kỹ năng thiết kế và tham gia các dự án phát triển/khai thác/quản lý HTTT; kỹ năng tiếp cận một cách khoa học đối với các vấn đề mới trong CNTT</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời - Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học. - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường - Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo <p>4. Yêu cầu về ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			Khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam: Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng ngoại ngữ.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá - Thông báo cho học viên chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học - Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ KHMT có năng lực tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ.					
VI	Vị trí việc làm sau		Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ KHMT có khả năng giảng dạy ở các trường THPT, Cao đẳng,					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	khi tốt nghiệp		Đại học hay làm việc ở các cơ sở nghiên cứu; có khả năng thiết kế và tham gia các dự án phát triển/khai thác/quản lý HTTT; có khả năng tiếp cận một cách khoa học đối với các vấn đề mới trong CNTT.					
Khoa học máy tính (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành đúng, phù hợp (không học bổ sung kiến thức): Cử nhân Tin học, Cử nhân Công nghệ Thông tin, Cử nhân Khoa học máy tính, Cử nhân Công nghệ phần mềm, Cử nhân Hệ thống Thông tin, Cử nhân Truyền thông và mạng máy tính, Sư phạm Công nghệ thông tin, Sư phạm Tin học. - Ngành gần (học bổ sung kiến thức): Cử nhân Toán - Tin, SP Toán - Tin, CN Toán - Tin ứng dụng, SP Kỹ thuật Tin học; các ngành thuộc nhóm ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; Các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông. <p>Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học, trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của CTĐT và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ khoa học có phẩm chất đạo đức tốt, kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp, có khả năng</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trình độ ngoại ngữ đạt được		<p> nghiên cứu khoa học độc lập, đáp ứng tốt các yêu cầu về nghề nghiệp của một chuyên gia Khoa học máy tính.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có kiến thức chung và kiến thức chuyên sâu thuộc ngành khoa học máy tính để có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn.</p> <p>M2: Có khả năng tiếp cận một cách khoa học đối với các vấn đề mới trong CNTT, có phương pháp luận và tư duy khoa học, có khả năng làm việc nhóm</p> <p>M3: Có khả năng nghiên cứu độc lập và tổ chức nghiên cứu, có năng lực ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đáp ứng nhu cầu của xã hội</p> <p>M4: Có khả năng đảm nhiệm công việc giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học, viện nghiên cứu với tư cách một chuyên gia trong lĩnh vực KHMT</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Có kiến thức cơ bản về Triết học; có kiến thức tổng hợp về phát luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực máy tính</p> <p>C2: Nắm vững kiến thức cơ bản về CNTT; kiến thức chuyên sâu về cơ sở dữ liệu, phân tích và thiết kế thuật toán, công nghệ phần mềm</p> <p>C3: Nắm vững kiến thức về học máy, xử lý song song và khai thác dữ liệu</p> <p>C4: Có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam</p> <p>C5: Có kỹ năng nghiên cứu và đề xuất giải pháp với các yêu cầu sáng tạo phù hợp với kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, đạo đức nghề nghiệp và luật pháp</p> <p>C6: Có khả năng thử nghiệm, nghiên cứu và phát triển các công nghệ mới về khoa học máy tính</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>C7: Có kỹ năng làm việc nhóm; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp và làm việc độc lập</p> <p>C8: Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước</p> <p>C9: Có ý thức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy cơ quan</p> <p>C10: Có ý thức làm việc hợp tác, tôn trọng sự khác biệt trong thảo luận, tranh luận</p> <p>C11: Có tinh thần tự học, không ngừng nâng cao chuyên môn</p> <p>C12: Có phương pháp làm việc và tư duy khoa học</p> <p>C13: Tuân thủ các qui định trong nghề nghiệp thuộc lĩnh vực CNTT, tôn trọng bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>C14: Chuyên viên phát triển phần mềm, ứng dụng cho máy tính</p> <p>C15: Chuyên viên, kỹ thuật viên thiết kế, triển khai các hệ thống, sản phẩm, giải pháp công nghệ thông tin</p> <p>C16: Nghiên cứu viên, chuyên viên về khoa học máy tính tại các cơ sở giáo dục - đào tạo, cơ sở nghiên cứu</p> <p>C17: Chuyên viên, cán bộ quản lý trong ngành công nghệ thông tin</p> <p>C18: Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn</p> <p>C19: Có thể tiếp tục học và nghiên cứu ở trình độ cao hơn</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học		<ul style="list-style-type: none"> - Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá - Thông báo cho học viên chương trình đào tạo 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	tập, sinh hoạt cho người học		toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học - Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Khả năng học tập, nâng cao trình độ: Tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lý chuyên môn và các vị trí khác thuộc chuyên ngành đào tạo các cơ sở giáo dục, đào tạo và các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực CNTT					
3. Công nghệ thông tin								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ			1. Yêu cầu về kiến thức - Có hiểu biết cơ bản về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức				

STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Trình độ đào tạo			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	ngoại ngữ đạt được			<p>cần thiết trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu về lập trình máy tính - Biết các công cụ ứng dụng trong công tác văn phòng, kỹ thuật - Hiểu được cách xây dựng cấu trúc dữ liệu và giải thuật để giải bài toán thực tế - Kiến trúc máy tính và nguyên lý hoạt động của máy tính - Biết phân tích - thiết kế và quản trị cơ sở dữ liệu - Biết công nghệ Web - Biết nguyên lý hoạt động, thiết bị và cấu hình mạng của mạng máy tính; - Biết cách quản trị mạng. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo ít nhất 1 ngôn ngữ lập trình; - Có kỹ năng sử dụng tư duy giải thuật để phân tích và giải quyết các vấn đề mới trong quá trình xây dựng phần mềm; - Có kỹ năng thiết kế, xây dựng, cài đặt, vận hành và bảo trì các thành phần phần cứng; - Biết cách phân tích và thiết kế CSDL quan hệ/hướng đối tượng; - Biết cách thiết kế, triển khai thực hiện và quản lý các dự án phần mềm có qui mô vừa và nhỏ, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế; - Biết cách đánh giá chi phí, chất lượng của phần mềm; - Biết cách kiểm thử, bảo trì và xây dựng tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống hiệu quả; - Biết cách phân tích, thiết kế, cài đặt, bảo trì quản lý và khai thác các hệ thống mạng truyền thông 				

STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Trình độ đào tạo			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>máy tính;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng vào công tác văn phòng, quảng cáo, thiết kế Web. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong nhanh nhẹn. - coi trọng vị trí, vai trò của công nghệ thông tin trong xã hội hiện đại; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp nghiên cứu khoa học. - Có hứng thú và tình yêu đối với công nghệ thông tin; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức công nghệ thông tin vào thực tiễn. <p>4. Yêu cầu về ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu về trình độ ngoại ngữ. - Đọc và hiểu được tài liệu ngoại ngữ chuyên ngành. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản “Sổ tay sinh viên” và phát cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng chính sách: miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập. - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên và Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh viên ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả; - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học về công nghệ Thông tin.</p> <p>Có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm.</p> <p>Có thể tiếp tục học bậc sau đại học ở các chuyên</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				ngành: khoa học máy tính, công nghệ phần mềm, mạng máy tính, hệ thống thông tin.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Làm việc ở bộ phận CNTT hoặc ứng dụng CNTT của các đơn vị có nhu cầu (hành chính sự nghiệp, viễn thông, điện lực, ngân hàng, tài chính, thương mại, ...).- Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong nước cũng như nước ngoài.- Làm việc trong các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông.- Giảng dạy CNTT tại các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).				
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân CNTT có phẩm chất đạo đức tốt, có kiến thức vững chắc và năng lực chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu của ngành CNTT trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. 2. Mục tiêu cụ thể Sau khi tốt nghiệp, Cử nhân Công nghệ Thông tin:				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>M1: Có khả năng làm việc tại các cơ quan, viện nghiên cứu, công ty, ... liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Thông tin và ứng dụng Công nghệ Thông tin.</p> <p>M2: Có khả năng lập trình và tự học các ngôn ngữ lập trình mới.</p> <p>M3: Có khả năng ứng dụng các công nghệ mới của Công nghệ Thông tin.</p> <p>M4: Có khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng, quản lý các sản phẩm, hệ thống CNTT;</p> <p>M5: Có nền tảng kiến thức đáp ứng được những thay đổi trong các lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp; có ý thức và khả năng tự học để phát triển cá nhân và nghề nghiệp.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ nghiêm túc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Có thái độ đúng đắn đối với các hành vi thể hiện phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người khác trong hoạt động thực tiễn</p> <p>C2: Vận dụng được các kiến thức cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng và các tri thức khoa học xã hội vào việc giải quyết các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp</p> <p>C3: Có ý thức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy nhà trường, cơ quan; Có khả năng giải quyết được các vấn đề pháp lý và tinh huống pháp luật đơn giản trong đời sống và hoạt động nghề nghiệp</p> <p>C4: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C5: Phát hiện, nêu và giải quyết các vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghề nghiệp một cách hiệu</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>quả; Truyền đạt được vấn đề và giải pháp giải quyết tới người khác; Đánh giá được hiệu quả và mức độ đạt được của các giải pháp giải quyết vấn đề</p> <p>C6: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc ổn định và thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm</p> <p>C7: Có khả năng lập kế hoạch, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động; Có thể dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác</p> <p>C8: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân; Có ý thức làm việc hợp tác, tôn trọng sự khác biệt trong thảo luận, tranh luận; Có khả năng phản biện, phê phán với thái độ đúng đắn và khoa học</p> <p>C9: Có khả năng tự học, tự nghiên cứu; Khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp, tự đánh giá được sự phát triển nghề nghiệp của bản thân qua các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và quan sát đồng nghiệp</p> <p>C10: Có kiến thức cơ bản về CNTT, chuyên sâu về khoa học máy tính, công nghệ phần mềm, mạng máy tính, các hệ thống thông tin</p> <p>C11: Có kỹ năng phân tích, thiết kế và phát triển hệ thống thông tin; xây dựng, lắp đặt và quản trị mạng máy tính; xây dựng và phát triển phần mềm tin học</p> <p>C12: Có kỹ năng thực hành trên các thiết bị máy tính, các phần mềm máy tính; Có kỹ năng vận dụng kiến thức tin học để giải quyết các vấn đề trong công việc và thực tiễn đời sống; Có khả năng phát hiện, đề xuất và nghiên cứu các vấn đề mới về công nghệ thông tin và truyền thông</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản “Sổ tay sinh viên” và phát cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng chính sách: miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập. - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên và Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh viên ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả; 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	ngoại ngữ đạt được			<p>nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học quản lý hành chính, quản lý giáo dục, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh. - Nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các lĩnh vực Khoa học máy tính và Công nghệ phần mềm. - Có kiến thức chuyên sâu về tin học sơ cấp, lý luận và phương pháp dạy học tin học, hiểu biết chương trình tin học trong nhà trường phổ thông. - Có kiến thức cơ bản về Toán học, ngoại ngữ để hỗ trợ giảng dạy và nghiên cứu tin học. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lập kế hoạch dạy học và tổ chức hoạt động dạy học ở trường phổ thông. - Có khả năng giảng dạy môn Tin theo các chương trình phù hợp với nội dung đổi mới phương pháp dạy và học ở trường trung học phổ thông. - Có khả năng thích ứng, tiếp cận các vấn đề nghiên cứu phù hợp với sự phát triển của tin học. - Có các kỹ năng sư phạm giáo dục học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt học sinh ở trường trung học phổ thông. - Có tư duy tin học và khả năng nghiên cứu, ứng dụng tin học vào khoa học và đời sống. <p>Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu tin học.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn Tin học ở trường phổ thông; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. - Có hứng thú và tình yêu đối với Tin học; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức Tin học vào thực tiễn. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như: - Xuất bản “Sổ tay sinh viên” và phát cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng chính sách: miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập. - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên và Trưởng khoa, Hiệu trưởng để giải đáp thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
					viên. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh viên ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả; - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Sinh viên cũng có đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu tin học ở trình độ cao hơn.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp				Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đáp ứng tốt công việc giảng dạy tin học trong các nhà trường phổ thông, một số sinh viên giỏi có thể tham gia giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng.				
Sư phạm Tin học (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh				Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam.</p> <p>- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành</p>				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cử nhân Sư phạm Tin học có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục Tin học và các nhiệm vụ khác của người giáo viên, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>Sau khi tốt nghiệp, người học sẽ</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có ý thức ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo;</p> <p>M2: Có kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học môn Tin học và các nhiệm vụ khác của người giáo viên ở trường Phổ thông;</p> <p>M3: Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu về Tin học và Phương pháp dạy học Tin học tại các trường Đại học, học viện, các cơ quan nghiên cứu, các cơ sở giáo dục, đào tạo;</p> <p>M4: Có nền tảng kiến thức đáp ứng được những thay đổi trong các lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp; có ý thức và khả năng tự học để phát triển cá nhân và nghề nghiệp.</p> <p>M5: Có khả năng đảm nhiệm công việc khác ngoài môn Tin học trong kế hoạch dạy học ở trường Phổ thông như tổ chức, quản lý việc dạy</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>học bộ môn Tin học, làm công tác chủ nhiệm lớp, công tác đoàn-đội, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp...</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ chương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C3: Thể hiện nền tảng kiến thức vững vàng về CNTT, chuyên sâu về khoa học máy tính, công nghệ phần mềm, hệ thống thông tin, mạng máy tính; Thành thực kỹ năng thực hành trên các thiết bị máy tính, các phần mềm máy tính; thành thực kỹ năng vận dụng kiến thức tin học để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống.</p> <p>C4: Phát hiện, nêu và giải quyết các vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghề nghiệp một cách hiệu quả; Truyền đạt được các vấn đề và giải pháp giải quyết tới người khác; Đánh giá được hiệu quả và mức độ đạt được của các giải pháp giải quyết vấn đề.</p> <p>C5: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc ổn định và thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Lập kế hoạch, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động; Có thể dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>C6: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân; Có ý thức làm</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>việc hợp tác, tôn trọng sự khác biệt trong thảo luận, tranh luận; Có khả năng phản biện, phê phán với thái độ đúng đắn và khoa học.</p> <p>C7: Vận dụng được các kiến thức nghiệp vụ sư phạm về tâm lý học, giáo dục học, phát triển chương trình, kiểm tra-đánh giá, lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tin học vào thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường phổ thông.</p> <p>C8: Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh và môi trường giáo dục để thực hiện chức năng tư vấn, tham vấn giáo dục nhằm phát triển người học và đề ra các biện pháp tổ chức dạy học, giáo dục hiệu quả.</p> <p>C9: Xây dựng, triển khai được các đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và đề xuất được một số biện pháp, sáng kiến trong đổi mới giáo dục phổ thông.</p> <p>C10: Tự đánh giá được sự phát triển nghề nghiệp của bản thân qua các hoạt động trải nghiệm thực tiễn giáo dục và quan sát đồng nghiệp.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản “Sổ tay sinh viên” và phát cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng chính sách: miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập. - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>học sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên và Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh viên ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả; - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Được xét chọn đi học Đại học ở nước ngoài theo quy định hiện hành - Có thể học cùng một lúc hai chương trình đào tạo Đại học (Văn bằng 1, 2) - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ (Thạc sĩ, Tiến sĩ) 				
VI	Vị trí việc làm sau			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Tin học ở trường THCS, THPT, trung học chuyên nghiệp, cao 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
	khi tốt nghiệp				đăng, đại học. - Cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở giáo dục-đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lĩnh vực tin học. - Chuyên viên phụ trách lĩnh vực tin học, công nghệ thông tin ở các cơ quan, trường học.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
5. Giáo dục quốc phòng và An ninh									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh				Đào tạo chính quy tập trung thời gian 4 năm với đối tượng là những người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được				<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết cơ bản về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cần thiết trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học quản lý hành chính, quản lý giáo dục và giáo dục thể chất. - Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh, sinh viên. - Nắm vững kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh. - Thuần thục thao tác kỹ năng quân sự, sử dụng thành thạo vũ khí bộ binh và các thiết bị quân sự khác. - Hiểu biết và thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương trong các cơ sở giáo dục đào tạo. - Có kiến thức chuyên sâu về lý luận và phương pháp dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh, hiểu biết chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường phổ thông đến đại học. - Có kiến thức cơ bản về Tin học, ngoại ngữ để hỗ trợ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp đối với giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lập kế hoạch dạy học và tổ chức hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh ở nhà trường từ phổ thông đến đại học. - Có khả năng giảng dạy môn giáo dục quốc phòng và an ninh ở nhà trường từ phổ thông đến đại học. - Có khả năng thích ứng, tiếp cận các vấn đề nghiên cứu phù hợp với sự phát triển của ngành giáo dục quốc phòng và an ninh. - Có các kỹ năng sư phạm giáo dục học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt nói riêng, đặc biệt học sinh ở trường trung học phổ thông. - Có khả năng xây dựng, phát triển chương trình môn học GDQP&AN ở các cấp học. - Có kỹ năng lập luận, phân tích, đánh giá, giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn giảng dạy, công tác, tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp nhân dân đấu tranh làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. - Có kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết để tham gia vào lực lượng vũ trang trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản. - Có thể sử dụng một số phần mềm Tin học ứng dụng trong dạy học nói chung và dạy học giáo dục <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong hệ thống giáo dục quốc dân; thường xuyên cập nhật kiến thức quốc phòng, an ninh và đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. - Có hứng thú và tình yêu đối với ngành học; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh vào thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Sống hòa đồng, hợp tác, quan tâm, giúp đồng nghiệp; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt			<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường sư phạm quân sự. - Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy				
	cho người học			<p>Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học ngành đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh được hưởng chế độ, chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Được ở trong KTX và được quản lý chặt chẽ trong suốt quá trình học tập tại nhà trường - Được tổ chức sinh hoạt ăn uống tại nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Được sử dụng wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường - Học viên tốt nghiệp, bao gồm cả nữ, nếu có đủ tiêu chuẩn sức khỏe và tình nguyện đăng ký, được xét phong quân hàm sĩ quan dự bị theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và qui định của Chính phủ về sĩ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam; được ưu tiên tuyển dụng làm giáo viên các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học. 							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện										
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn.</p> <p>Có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm.</p> <p>Có thể tiếp tục học sau đại học chuyên ngành quản lý giáo dục.</p>							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đáp ứng tốt công việc giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng các cơ sở giáo dục đại học và có hướng phát triển ở trình độ cao hơn.</p>							
Giáo dục quốc phòng và An ninh (Áp dụng từ năm học 2021-2022)											
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p>- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy					Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cử nhân Giáo dục Quốc phòng và An ninh có phẩm chất tốt, có kiến thức toàn diện, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có năng lực tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học giáo dục, có khả năng làm việc độc lập sáng tạo và thích nghi với thực tế môi trường làm việc; để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh từ trung học phổ thông đến đại học và tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các cơ quan, tổ chức giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có bản lĩnh chính trị vững vàng; Có ý thức trách nhiệm công dân, phẩm chất đạo đức nhà giáo; Có ý thức trách nhiệm học tập, tu dưỡng, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>M2: Có kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh, thành thạo kỹ năng quân sự, vận dụng phù hợp trong giảng dạy và công tác. Sẵn sàng tham gia lực lượng vũ trang xây dựng và bảo vệ Tổ quốc</p> <p>M3: Có kiến thức cơ bản về tâm lý học, lý luận dạy học; kiến thức chuyên sâu về lý luận dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và An ninh tại các cơ sở giáo dục.</p> <p>M4: Có năng lực lập kế hoạch và quản lý hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và các hoạt động giáo dục khác ở các cơ sở giáo dục.</p> <p>M5: Có khả năng tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ người học phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học môn GDQP&AN và các hoạt động giáo dục khác ở các cơ sở giáo dục.</p> <p>M6: Có khả năng tự học, tự rèn, làm việc độc lập để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ</p> <p>M7: Có khả năng làm việc nhóm, phát triển mối quan hệ hợp tác với các bên liên quan để nâng cao hiệu quả dạy học và giáo dục.</p> <p>M8: Có kiến thức công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ dạy học và nghiên cứu khoa học.</p> <p>M9: Có khả năng nghiên cứu về khoa học giáo dục và tham gia phát triển chương trình nhà trường.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và cuộc sống.</p> <p>C2: Thể hiện ý thức tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất nhà giáo và</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>C3: Vận dụng hiệu quả tri thức nền tảng về đường lối quân sự của Đảng, Công tác quốc phòng, an ninh; tri thức chuyên sâu về kỹ thuật chiến đấu bộ binh, quân sự chung và chiến thuật từ cá nhân đến cấp trung đội bộ binh để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại các cơ sở giáo dục.</p> <p>C4: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học, nghiệp vụ sư phạm trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại các cơ sở giáo dục.</p> <p>C5: Vận dụng hiệu quả tri thức chuyên sâu về tâm lý học quân sự, giáo dục học quân sự, lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục Quốc phòng và An ninh để giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại các cơ sở giáo dục.</p> <p>C6: Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C7: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C8: Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm ở trường phổ thông và công tác quản lý học sinh, sinh viên ở trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh; Tổ chức được hoạt động trải nghiệm và văn hóa quân chủng trong dạy học Giáo dục Quốc phòng và An ninh.</p> <p>C9: Xây dựng và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.</p> <p>C10: Vận dụng được các phương pháp, hình thức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.</p> <p>C11: Vận dụng thành thạo các phương pháp, hình thức, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học trong Giáo dục Quốc phòng và An ninh.</p> <p>C12: Thực hiện được các nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn Giáo dục Quốc phòng và An ninh ở các cơ sở giáo dục.</p> <p>C13: Tư vấn, hỗ trợ được về các vấn đề liên quan đến Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho người học, phụ huynh và các đối tượng khác.</p> <p>C14: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện các môn thể thao.</p> <p>C15: Đề xuất và thực hiện được các biện pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ trong nhà trường.</p> <p>C16: Phát triển được mối quan hệ hợp tác với đồng nghiệp, phụ huynh và các bên liên quan khác để nâng cao hiệu quả dạy học và giáo dục.</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường sư phạm quân sự. - Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập. <p>Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học ngành đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh được hưởng chế độ, chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Được ở trong KTX và được quản lý chặt chẽ trong suốt quá trình học tập tại nhà trường - Được tổ chức sinh hoạt ăn uống tại nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Được sử dụng wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường - Học viên tốt nghiệp, bao gồm cả nữ, nếu có đủ tiêu chuẩn sức khỏe và tình nguyện đăng ký, được xét phong quân hàm sĩ quan dự bị theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và qui định của Chính phủ về sĩ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam; được ưu tiên tuyển dụng giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và An ninh trong trường trung học phổ thông, cao đẳng và các cơ sở giáo dục đại học; quản lý môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các sở giáo dục và đào tạo. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Tên chương trình: Tiếng Việt: Giáo dục quốc phòng - an ninh Tiếng Anh: National Defense and Security Education Trình độ đào tạo: Cử nhân Ngành đào tạo: Giáo dục Quốc phòng - An ninh; Mã số: D7140208 Tên gọi văn bằng: Cử nhân Giáo dục Quốc phòng - An ninh Loại hình đào tạo: Chính quy</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. Có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. Có thể tiếp tục học sau đại học chuyên ngành quản lý giáo dục.</p>				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đáp ứng tốt công việc giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và An ninh trong trường trung học phổ thông, cao đẳng và các cơ sở giáo</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy			Liên thông chính quy		
				dục đại học; quản lý môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở các sở giáo dục và đào tạo.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
6. Toán Giải tích								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1. Văn bằng: Người dự tuyển cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau: - Có bằng thạc sĩ ngành đúng: Toán giải tích. - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành gần (Những chuyên ngành thuộc ngành Toán học: Đại số và lý thuyết số, Hình học và tô pô, Lý thuyết xác suất và thống kê toán học, Cơ sở toán học cho tin học, Toán ứng dụng, Phương pháp toán sơ cấp...) và có bằng tốt nghiệp ĐH chính quy đúng ngành (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học) - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại giỏi trở lên, ngành đúng (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học).</p> <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả tối thiểu 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện (có chỉ số</p>	<p>Người có bằng tốt nghiệp Đại học thuộc các nhóm sau: Ngành đúng: Toán học, Sư phạm Toán học Ngành gần (phải học bổ túc kiến thức): Toán ứng dụng, Toán cơ (cũ: SP Toán-Tin; SP Toán-Lý; CN Toán-Tin; CN Toán cơ)</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	<p>ISSN) trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Đề cương nghiên cứu</p> <p>4. Thư giới thiệu: Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng triển khai nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.</p> <p>5. Ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau: - N1: Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác; - N2: Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; - N3: Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ khác trong BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI (Ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	<p>ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;</p> <p>- N4: Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm N1 khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm N2 khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) theo quy định tại điểm N3 khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thi phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);</p> <p>6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).</p> <p>7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>8. Điều kiện thâm niên công tác</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		Người dự tuyển phải có ít nhất 02 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng kí dự tuyển (kể từ khi tốt nghiệp đại học, tính từ ngày hiệu trưởng kí quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng kí xét tuyển) trừ trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại giỏi.						
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực Toán học; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành Toán giải tích; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh;- Có kĩ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực Toán học nói chung và Toán giải tích nói riêng; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp tri tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề chuyên môn ở quy mô khu vực và quốc tế;- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến; có khả năng thích nghi với môi trường NCKH tầm quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh	Mục tiêu chung:- Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, có năng lực nghiên cứu khoa học, có khả năng nghiên cứu và giải quyết những vấn đề thực tiễn có liên quan đến lĩnh vực Toán Giải tích, đáp ứng được yêu cầu đối với sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt nam.1. Yêu cầu về kiến thức- Nắm vững nền tảng triết học, chủ nghĩa Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, có phương pháp luận nghiên cứu khoa học tiên tiến, áp dụng vào việc giải quyết các vấn đề của nhóm ngành Toán học và chuyên ngành Toán Giải tích.- Nắm chắc hệ thống tri thức khoa học cơ bản và một số chuyên đề nâng cao về chuyên ngành Toán Giải tích.- Có đủ kiến thức để nghiên cứu, ứng dụng các kết quả và giảng dạy Toán Giải tích.- Có kiến thức để tiếp tục học tập nghiên cứu ở trình độ Tiến sĩ chuyên ngành Toán Giải tích.- Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương trình độ B1 hoặc bậc 3/6 theo khung tham chiếu châu Âu.2. Yêu cầu về kĩ năng- Có kĩ năng vận dụng kiến thức của chuyên ngành Toán Giải tích trong giảng dạy và nghiên cứu một					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>hường tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể; có năng lực đưa ra được những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.- Thái độ: - Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời- Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học.- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường- Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Đạt trình độ Tiếng Anh tương đương cấp độ B2 khung châu Âu trở lên. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trù tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực Toán học. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.</p>	<p>số ứng dụng của thực tiễn.- Có khả năng nghiên cứu độc lập và nghiên cứu theo nhóm các chuyên đề nâng cao của chuyên ngành Toán Giải tích.3. Yêu cầu về thái độ:- Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.- Có thái độ cầu thị, ý thức học hỏi Thầy, Cô và đồng nghiệp.- Có tinh thần trách nhiệm công dân trong cuộc sống và công việc, có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp. - Sử dụng Tiếng anh hiệu quả trong nghiên cứu, tổng hợp tài liệu, hệ thống và tự cập nhật các hướng phát triển liên quan tới chuyên đề nghiên cứu.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như: - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng.	Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như: - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Có khả năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực chuyên môn; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu Toán học và khoa học giáo dục ở các cơ sở nghiên cứu, các cơ sở đào tạo đại học. - Tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ theo các chuyên ngành tương ứng. 					
VI	Vị trí việc làm sau	<ul style="list-style-type: none"> - Là các chuyên gia thuộc lĩnh vực Toán học nói chung và Toán giải tích nói riêng, có thể làm việc tại các cơ sở 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông. - Giảng dạy Toán ở các trường trung cấp, 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	khi tốt nghiệp	<p>ngiên cứu, các trường phổ thông, các trường cao đẳng, dạy nghề; các cơ sở đào tạo đại học và sau đại học; các cơ quan quản lý nhà nước; các cơ quan sử dụng Toán học như một công cụ.</p> <p>- Là các chuyên gia có thể độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới, có ý nghĩa về khoa học trong lĩnh vực Toán giải tích.</p>	<p>cao đẳng, đại học.</p> <p>- Chuyên gia tại các cơ quan chuyên môn về Ứng dụng Toán học và các khoa học công nghệ khác.</p>					
Toán Giải tích (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1. Văn bằng: Người dự tuyển cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau: - Có bằng thạc sĩ ngành đúng: Toán giải tích. - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành gần (Những chuyên ngành thuộc ngành Toán học: Đại số và lý thuyết số, Hình học và tô pô, Lý thuyết xác suất và thống kê toán học, Cơ sở toán học cho tin học, Toán ứng dụng, Phương pháp toán sơ cấp...) và có bằng tốt nghiệp ĐH chính quy đúng ngành (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học) - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại giỏi trở lên, ngành đúng (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học).</p> <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả tối thiểu 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện (có chỉ số</p>	<p>Công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp Đại học ngành đúng (Toán học, Sư phạm Toán học), ngành gần với ngành đăng ký dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung phải đạt kiến thức từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: Toán ứng dụng, Toán cơ (cũ: SP Toán-Tin; SP Toán-Lý; CN Toán-Tin; CN Toán cơ); Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học, trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	<p>ISSN) trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Đề cương nghiên cứu Nội dung cơ bản của đề cương nghiên cứu gồm: Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu; Mục tiêu mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh; Lý do lựa chọn Trường ĐHSP Hà Nội 2; Kinh nghiệm (nghiên cứu, thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khoá khác); kiến thức, hiểu biết và những chuẩn bị của cá nhân người dự tuyển. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ về kết quả học tập đại học, thạc sĩ...</p> <p>Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp; Đề xuất người hướng dẫn (nếu có).</p> <p>4. Thư giới thiệu: Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng triển khai nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 02 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.</p> <p>5. Ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau: - N1: Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;</p> <p>- N2: Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p> <p>- N3: Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ khác trong BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI (Ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;</p> <p>- N4: Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm N1 khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm N2 khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) theo quy định tại điểm N3 khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);</p> <p>6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).</p> <p>7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>8. Điều kiện thâm niên công tác Người dự tuyển phải có ít nhất 02 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển (kể từ khi tốt nghiệp đại học, tính từ ngày hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng ký xét tuyển) trừ trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại giỏi.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu chung Tạo nguồn chuyên gia hàng đầu ngành Toán Giải tích đáp ứng nhu cầu của các trường cao đẳng, đại học, Viện nghiên cứu, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... phục vụ yêu cầu phát triển giáo dục, kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế; Đào tạo tiến sĩ có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của chuyên ngành Toán giải tích; có</p>	<p>1. Mục tiêu chung Đào tạo thạc sĩ có kiến thức khoa học chuyên sâu về Toán giải tích, có khả năng làm việc độc lập; có năng lực nghiên cứu và chuyên giao tri thức ở các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp; có khả năng học tập và nghiên cứu ở trình độ cao hơn. 2. Mục tiêu cụ thể M1: Có đạo đức trong nghiên cứu khoa</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>kỹ năng tổng hợp, phân tích thông tin, phát hiện và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo; có kỹ năng tư duy, nghiên cứu độc lập, độc đáo, sáng tạo tri thức mới; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn; thể hiện năng lực sáng tạo, có khả năng tự định hướng và dẫn dắt chuyên môn, khả năng đưa ra kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của chuyên ngành Toán giải tích, đủ năng lực kết nối, tổ chức nghiên cứu và giải quyết các vấn đề liên quan tới lĩnh vực Toán giải tích</p> <p>M2: Có năng lực giảng dạy các môn học, chuyên đề Toán giải tích, vận dụng thành thạo các vấn đề ứng dụng Toán giải tích</p> <p>M3: Kỹ năng chuyên gia và phẩm chất cá nhân cần thiết để thành công trong nghề nghiệp; phương pháp làm việc khoa học và hiện đại; tư duy, nghiên cứu độc lập, độc đáo; sáng tạo tri thức mới; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn</p> <p>M4: Kỹ năng xã hội tốt, quản lý hiệu quả các nhóm nghiên cứu đa chuyên ngành, đa quốc gia.</p> <p>M5: Khả năng tự định hướng và dẫn dắt</p>	<p>học</p> <p>M2: Có kiến thức cơ bản, cập nhật về Toán học hiện đại; có kiến thức chuyên môn vững chắc về Toán giải tích</p> <p>M3: Có khả năng truyền đạt tốt các vấn đề chuyên môn liên quan đến Toán giải tích</p> <p>M4: Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và ứng dụng toán học trong thực tiễn</p> <p>M5: Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động chuyên môn</p> <p>M6: Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Tiến sĩ</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ các quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học</p> <p>C2: Hiểu và trình bày được các kiến thức cơ bản, cập nhật về toán học hiện đại</p> <p>C3: Vận dụng hiệu quả các kiến thức sâu, rộng và tiên tiến về Toán Giải tích vào các hoạt động chuyên môn</p> <p>C4: Trình bày và thảo luận được các vấn đề khoa học và chuyên môn liên quan đến Toán giải tích</p> <p>C5: Mô hình hóa được một số bài toán thực tiễn thuộc lĩnh vực nghiên cứu</p> <p>C6: Phân tích, tổng hợp, đánh giá và giải quyết hiệu quả một số vấn đề thực tiễn liên quan tới Toán Giải tích</p> <p>C7: Lập kế hoạch và tham gia tổ chức được các sinh hoạt học thuật; đưa ra được những kết luận khoa học mang tính chuyên gia trong lĩnh vực Toán Giải tích</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>chuyên môn, khả năng đưa ra kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia, vận dụng kiến thức và các thành tựu khoa học kỹ thuật sáng tạo để giải quyết các vấn đề thực tế.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thực hiện tốt các qui định của pháp luật, các cấp bộ ngành và các đơn vị liên quan về hoạt động khoa học và công nghệ.</p> <p>C2: Tuân thủ các qui định của các tạp chí khoa học, nhà xuất bản (trong nước và quốc tế) cơ sở đào tạo khi xuất bản các công trình khoa học.</p> <p>C3: Hiểu và vận dụng được các kiến thức nâng cao, cập nhật về toán học hiện đại;</p> <p>C4: Vận dụng hiệu quả các kiến thức chuyên sâu, hàng đầu về Toán Giải tích.</p> <p>C5: Mô hình hóa được một số bài toán thực tiễn thuộc lĩnh vực nghiên cứu.</p> <p>C6: Phân tích, giải quyết một cách độc đáo, sáng tạo những vấn đề thực tiễn liên quan tới Toán Giải tích</p> <p>C7: Sử dụng thành thạo tiếng anh trong trao đổi, nghiên cứu khoa học</p> <p>C8: Công bố được ít nhất 02 bài báo quốc tế về lĩnh vực nghiên cứu.</p> <p>C9: Tổ chức, chủ trì được các Xemina, hội thảo khoa học, nhóm nghiên cứu trong nước và quốc tế; đưa ra được các kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia về lĩnh vực Toán Giải tích.</p>	<p>C8: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, học tập và nghiên cứu khoa học</p> <p>C9: Xác định, đề xuất và triển khai được một số hướng nghiên cứu liên quan đến Toán giải tích</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ	Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:	Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ sau tiến sĩ	Có thể học tập ở trình độ tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu ở các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, các trung tâm hoặc các viện nghiên cứu về Toán	Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lý chuyên môn và các vị trí khác thuộc chuyên					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.					
7. Toán ứng dụng								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Người có bằng tốt nghiệp Đại học thuộc các nhóm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành đúng: Toán học, Toán ứng dụng, Sư phạm Toán học - Ngành gần (phải học bổ túc kiến thức): Toán – Tin học, Toán – Cơ, Toán – Tin ứng dụng, Sư phạm Toán – Tin học, Toán – Lý, Sư phạm Toán – Lý,... 					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>Mục tiêu chung- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo định hướng nghiên cứu ứng dụng toán học cả trong lý thuyết và thực tiễn.- Người học sau khi tốt nghiệp phải trở thành chuyên gia trong lĩnh vực toán ứng dụng. Có năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hoạch định chiến lược trong ứng dụng toán học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn. 1. Yêu cầu về Kiến thức- Nắm vững nền tảng triết học, chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, có phương pháp luận nghiên cứu khoa học tiên tiến, áp dụng vào việc giải quyết các vấn đề của nhóm ngành Toán học và chuyên ngành Toán Ứng dụng.- Hiểu các kiến thức chuyên sâu về một trong các lĩnh vực của Toán ứng dụng bao gồm: Lý thuyết tối ưu, Lý thuyết về các quá trình ngẫu nhiên và Lý thuyết về các cấu trúc rời rạc.- Hiểu và biết cách vận dụng linh hoạt các phương pháp chứng minh toán học, các kỹ thuật chứng minh đặc thù</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>trong mỗi lĩnh vực chuyên sâu.- Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu đủ để phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ thuộc chuyên ngành Toán ứng dụng, Cơ sở toán học cho tin học, Lý thuyết xác suất và thống kê toán học.- Có kiến thức tổng hợp về phương pháp dạy học hiện đại, về quản lý giáo dục và các kiến thức liên quan để có thể vận dụng hiệu quả trong sự nghiệp đổi mới giáo dục.2. Yêu cầu về kỹ năng- Có kỹ năng tư duy phân biện sáng tạo. Có kỹ năng vận dụng toán học, cách tư duy của toán học ứng dụng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.- Có khả năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những kỹ thuật, công cụ mới trong việc giải quyết các vấn đề của Toán ứng dụng.- Biết cách truyền đạt, hướng dẫn người khác phát triển năng lực tư duy toán học, vận dụng các chiến lược tư duy của toán ứng dụng vào thực tiễn.3. Yêu cầu về thái độ- Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.- Có thái độ cầu thị, ý thức học hỏi Thầy, Cô và đồng nghiệp.- Có tinh thần trách nhiệm công dân trong cuộc sống và công việc, có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp. 4. Yêu cầu về Ngoại ngữ- Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương trình độ B1 hoặc bậc 3/6 theo khung tham chiếu châu Âu.- Sử dụng Tiếng anh hiệu quả trong nghiên cứu, tổng hợp tài liệu, hệ thống và tự cập nhật các hướng</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			phát triển liên quan tới chuyên đề nghiên cứu.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ		Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	sau khi ra trường		mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo; Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phân biện một vấn đề kỹ thuật bằng ngoại ngữ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông. - Giảng dạy Toán ở các trường trung cấp, cao đẳng, đại học. - Chuyên gia tại các cơ quan chuyên môn về Ứng dụng Toán học và các khoa học công nghệ khác. - Nghiên cứu Toán học và khoa học giáo dục ở các cơ sở nghiên cứu, các cơ sở đào tạo đại học. - Tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ theo các chuyên ngành tương ứng. 					
Toán ứng dụng (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Là công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về văn bằng, kinh nghiệm công tác chuyên môn theo Quy định hiện hành về đào tạo Thạc sĩ của Trường ĐHSP Hà Nội 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành đúng, ngành phù hợp: Toán học, Toán ứng dụng, Sư phạm Toán học; - Người có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành: Toán-Tin; Toán - Cơ; Toán - Tin 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ứng dụng; Sư phạm Toán-Tin học; Sư phạm Toán - Lý và đã học bổ sung kiến thức theo quy định.</p> <p>Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học, trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ có kiến thức khoa học chuyên sâu về Toán ứng dụng; có khả năng làm việc độc lập; có năng lực nghiên cứu, chuyên giao tri thức và ứng dụng toán học vào các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kinh tế, xã hội; có khả năng học tập và nghiên cứu ở trình độ cao hơn.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có đạo đức trong học tập, nghiên cứu khoa học; Nắm vững phương pháp luận triết học Mác- Lê nin và phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành</p> <p>M2: Có kiến thức cơ sở vững chắc, cập nhật về Toán học hiện đại; có kiến thức chuyên ngành nâng cao về Toán ứng dụng</p> <p>M3: Có khả năng truyền đạt tốt các vấn</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>đề chuyên môn liên quan đến Toán ứng dụng</p> <p>M4: Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và ứng dụng toán học trong thực tiễn</p> <p>M5: Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động chuyên môn liên quan đến Toán ứng dụng</p> <p>M6: Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ cao hơn</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; Giải thích được cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển khoa học – công nghệ Việt Nam</p> <p>C2: Tuân thủ các quy định, quy chế trong học tập; các quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học</p> <p>C3: Vận dụng tốt các kiến thức cơ sở, cập nhật về toán học hiện đại phục vụ học tập và nghiên cứu chuyên ngành</p> <p>C4: Vận dụng hiệu quả các kiến thức chuyên ngành nâng cao vào các hoạt động chuyên môn Toán ứng dụng</p> <p>C5: Trình bày và thảo luận được các vấn đề khoa học và chuyên môn liên quan đến Toán ứng dụng</p> <p>C6: Mô hình hóa được một số bài toán thực tiễn thuộc lĩnh vực nghiên cứu Toán</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ứng dụng</p> <p>C7: Giải quyết hiệu quả một số bài toán thực tiễn liên quan tới Toán ứng dụng</p> <p>C8: Lập kế hoạch và tham gia tổ chức được các sinh hoạt học thuật; đưa ra được những kết luận khoa học thuộc lĩnh vực Toán ứng dụng</p> <p>C9: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 4 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và sử dụng thành thạo tiếng Anh chuyên ngành</p> <p>C10: Triển khai được một số hướng nghiên cứu liên quan đến Toán ứng dụng</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			- Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Khả năng học tập và nâng cao trình độ ở các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài: - Tiến sĩ chuyên ngành Toán ứng dụng; - Hoặc tiến sĩ các chuyên ngành gần như: Lý thuyết xác suất, Toán Giải tích...					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		- Có đủ năng lực làm việc tại các trung tâm, các viện nghiên cứu, bộ phận nghiên cứu của các tập đoàn công nghiệp, các cơ quan quản lý kinh tế, tài chính, các đơn vị kinh tế có sử dụng kiến thức Toán học như ngân hàng, bảo hiểm, ...; - Có thể giảng dạy các môn liên quan tới Toán ứng dụng tại các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp.					
8. Sư phạm Toán học								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển những thí sinh có hạnh kiểm lớp 10, 11, 12 đạt từ loại khá trở lên. Thí sinh sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để đăng ký xét tuyển đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên không yêu cầu về học lực giỏi. Thí sinh sử dụng kết quả học tập ở cấp THPT (Ghi trong học bạ) để đăng ký xét tuyển phải có học				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
					lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm trung bình xét TN THPT từ 8,0 trở lên; điểm trung bình cộng xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT tối thiểu là 8,0 trở lên. Không tuyển những thí sinh bị dị hình, dị tật, nói ngọng, nói lắp.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được				<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Kiến thức nghiệp vụ: Có kiến thức nghiệp vụ sư phạm, bao gồm: Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học bộ môn Toán.</p> <p>Kiến thức bổ trợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tin học tương đương trình độ B. - Có trình độ ngoại ngữ Bậc 2 theo Khung năng <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng về việc giáo dục nhân cách người học, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng phân tích và đánh giá đặc điểm tâm lý của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết các tình huống sư phạm; + Thực hiện tốt việc quản lý lớp, công tác chủ nhiệm; + Có kỹ năng giao tiếp sư phạm và xử lý các tình huống sư phạm. - Kỹ năng dạy học bộ môn Toán, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Có năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học: đảm bảo kiến thức và chương trình môn Toán; + Sử dụng có hiệu quả các 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>phương pháp và hình thức tổ chức dạy học;</p> <p>+ Sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học Toán học;</p> <p>+ Xây dựng môi trường học tập và quản lí hồ sơ dạy học.</p> <p>- Kỹ năng vận dụng kiến thức Toán học để mô hình hóa và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn và các khoa học khác.</p> <p>- Có kỹ năng tư duy trừu tượng: Phân tích, tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa, tương tự hóa, cụ thể hóa,... để có thể làm việc độc lập và tự học, tự nghiên cứu;</p> <p>- Có kỹ năng làm việc nhóm, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>- Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.</p> <p>- Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp.</p> <p>- Có ý thức và khả năng phối hợp làm việc, tinh thần cầu tiến.</p> <p>- Có đạo đức nghề nghiệp và tâm huyết với nghề.</p> <p>- Có ý thức và phương pháp làm việc đảm bảo tính logic, khoa học.</p>				
III	Các chính sách, hoạt			Người học được hỗ trợ về nhiều mặt, bao gồm được bố trí các				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			giảng viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt giảng dạy; được học với các giảng viên nước ngoài mà không phải đóng thêm bất cứ khoản chi phí nào; được tạo điều kiện tham gia các hội thảo khoa học quốc tế của Viện toán học, của khoa Toán và nhiều hoạt động trải nghiệm toán học khác; được tạo điều kiện để tìm cơ hội giao lưu quốc tế, tìm học bổng du học sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng tự học. - Có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu khoa học ngành Toán ở bậc sau đại học theo các chuyên ngành: Toán giải tích, Đại số và lý thuyết số, Hình học và Topo, Toán ứng dụng, Cơ sở Toán học của tin học, Lí luận và phương pháp dạy học Toán học,....				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên giảng dạy bộ môn Toán ở trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; các cơ sở đào tạo bằng Tiếng anh, Giảng viên Toán ở các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng và Đại học; - Nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu Toán học;				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
						- Chuyên gia tại các cơ quan chuyên môn về Ứng dụng Toán học và các khoa học công nghệ khác.		
Sư phạm Toán học (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh					<ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh đã tốt nghiệp cấp THPT. - Đối với nhóm ngành sư phạm (đào tạo giáo viên): <ul style="list-style-type: none"> + Tuyển những thí sinh có hạnh kiểm lớp 10, 11, 12 đạt từ loại khá trở lên. + Thí sinh sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT để đăng ký xét tuyển đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên không yêu cầu về học lực giỏi. + Không tuyển những thí sinh bị dị hình, dị tật, nói ngọng, nói lắp. - Thí sinh sử dụng kết quả học tập ở cấp THPT (Ghi trong học bạ) để đăng ký xét tuyển đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên phải có: <ul style="list-style-type: none"> + Điểm bài thi/môn thi xét tuyển hoặc điểm trung bình cộng các bài thi/môn thi xét tuyển tối thiểu là 8,0 trở lên; + Học lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên. 		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và					1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Sư phạm Toán học có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục Toán học và các nhiệm vụ khác của người giáo viên trung học, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân, ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo.</p> <p>M2: Hình thành năng lực tổ chức, hướng dẫn học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Toán và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p> <p>M3: Hình thành năng lực tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>M4: Hình thành kỹ năng quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn ở trường trung học.</p> <p>M5: Hình thành năng lực tư vấn về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường trung học.</p> <p>M6: Hình thành kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục trong bối cảnh trường trung học.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>luật của Nhà nước, thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế chính trị xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Vận dụng hiệu quả trí thức cơ bản về tâm lí giáo dục để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên</p> <p>C3: Sử dụng được các kiến thức cơ bản về các lĩnh vực của khoa học Toán học để giải quyết được các vấn đề toán học ở trường trung học.</p> <p>C4: Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về một số lĩnh vực của Toán học vào nghiên cứu khoa học.</p> <p>C5: Vận dụng được các kiến thức cơ bản về lý luận dạy học môn Toán và các kiến thức bổ trợ vào việc thiết kế, tổ chức, quản lí quá trình dạy học Toán ở trường trung học.</p> <p>C6: Giao tiếp có hiệu quả với học sinh, đồng nghiệp và các bên liên quan khác.</p> <p>C7: Thực hiện được các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục.</p> <p>C8: Phát hiện và giải quyết được các vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>C9: Thể hiện được tư duy độc</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>lập, tư duy phản biện, khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường làm việc.</p> <p>C10: Vận dụng được các phương pháp, phương tiện, hình thức và kỹ thuật dạy học mới. Đưa ra được ý tưởng, biện pháp mới trong dạy học và giáo dục học sinh. Hướng dẫn HS sáng tạo trong các hoạt động giáo dục và chuyên môn Toán.</p> <p>C11: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C12: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C13: Xây dựng được kế hoạch dạy học môn Toán; thiết kế kế hoạch dạy học chủ đề/bài học môn Toán theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học phù hợp với chương trình GDPT.</p> <p>C14: Xây dựng được các công cụ, thu thập và phân tích được các dữ liệu để đánh giá sự tiến bộ của người học.</p> <p>C15: Làm việc độc lập và hoạt động nhóm hiệu quả phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ giáo dục, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				<p>C16: Lập được kế hoạch tự đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đáp ứng các yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và thực tiễn giáo dục.</p> <p>C17: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao;</p> <p>Người học được hỗ trợ về nhiều mặt, bao gồm được bố trí các giảng viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt giảng dạy; được học với các giảng viên nước ngoài mà không phải đóng thêm bất cứ khoản chi phí nào; được tạo điều kiện tham gia các hội thảo khoa học quốc tế của Viện toán học, của khoa Toán và nhiều hoạt động trải nghiệm toán học khác; được tạo điều kiện để tìm cơ hội giao lưu quốc tế, tìm học bổng du học sau khi tốt nghiệp.</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; - Có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm; - Có thể tiếp tục học sau đại học trong nước và Quốc tế các 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				chuyên ngành: Toán giải tích, Đại số và lý thuyết số, Hình học và Topo, Toán ứng dụng, Cơ sở Toán học của Tin học, Lí luận và phương pháp dạy học Toán học,....				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên giảng dạy bộ môn Toán ở trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; - Trợ giảng Toán ở các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng và Đại học trong nước.				
9. Sư phạm Toán học dạy bằng tiếng Anh								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo đề án tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội 2 tuyển vào khoa Toán, ngành Sư phạm toán học, sau đó có một bài thi khảo sát năng lực môn Toán và một bài thi khảo sát năng lực Tiếng anh để chọn lớp.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Yêu cầu về kiến thức - Kiến thức chung: + Có kiến thức giáo dục đại cương, bao gồm: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Pháp luật Việt Nam. + Có kiến thức đại cương về các ngành khoa học khác, chẳng hạn như: Logic học, Triết học, Vật lý học, - Kiến thức chuyên ngành: + Có kiến thức cơ bản, nền tảng				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>của Toán học: Đại số, Giải tích và Hình học;</p> <p>+ Có kiến thức chuyên sâu về các chuyên ngành: Toán giải tích, Đại số và lý thuyết số, Hình học và Topo, Toán ứng dụng, Cơ sở Toán học của tin học.</p> <p>+ Nắm vững kiến thức về Tiếng anh chuyên ngành Toán</p> <p>- Kiến thức nghiệp vụ: Có kiến thức nghiệp vụ sư phạm, bao gồm: Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học bộ môn Toán.</p> <p>- Kiến thức bổ trợ:</p> <p>+ Có kiến thức tin học tương đương trình độ B.</p> <p>+ Có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>- Kỹ năng về việc giáo dục nhân cách người học, bao gồm:</p> <p>+ Có kỹ năng phân tích và đánh giá đặc điểm tâm lý của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết các tình huống sư phạm;</p> <p>+ Thực hiện tốt việc quản lý lớp, công tác chủ nhiệm;</p> <p>+ Có kỹ năng giao tiếp sư phạm và xử lý các tình huống sư phạm.</p> <p>- Kỹ năng dạy học bộ môn Toán, bao gồm:</p> <p>+ Có năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học: đảm bảo kiến thức và chương trình môn</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>Toán;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng có hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; + Sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học Toán học; + Xây dựng môi trường học tập và quản lí hồ sơ dạy học. + Kỹ năng dạy Toán bằng Tiếng anh - Kỹ năng vận dụng kiến thức Toán học để mô hình hóa và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn và các khoa học khác. - Có kỹ năng tư duy trừu tượng: Phân tích, tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa, tương tự hóa, cụ thể hóa,... để có thể làm việc độc lập và tự học, tự nghiên cứu; - Có kỹ năng làm việc nhóm, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. - Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp. - Có ý thức và khả năng phối hợp làm việc, tinh thần cầu tiến. - Có đạo đức nghề nghiệp và tâm huyết với nghề. - Có ý thức và phương pháp làm 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				việc đảm bảo tính logic, khoa học.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Người học được hỗ trợ về nhiều mặt, bao gồm được bố trí các giảng viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt giảng dạy; được học với các giảng viên nước ngoài mà không phải đóng thêm bất cứ khoản chi phí nào; được tạo điều kiện tham gia các hội thảo khoa học quốc tế của Viện toán học, của khoa Toán và nhiều hoạt động trải nghiệm toán học khác; được tạo điều kiện để tìm cơ hội giao lưu quốc tế, tìm học bổng du học sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng tự có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu khoa học ngành Toán ở bậc sau đại học theo các chuyên ngành: Toán giải tích, đại số và lý thuyết số, Hình học và Topo, Toán ứng dụng, Cơ sở Toán học của tin học, Lí luận và phương pháp dạy học Toán học				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Giáo viên giảng dạy bộ môn Toán ở trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; các cơ sở đào tạo chất lượng cao, Giảng viên Toán ở các trường Trung				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				học chuyên nghiệp, Cao đẳng và Đại học; - Nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu Toán học; - Chuyên gia tại các cơ quan chuyên môn về Ứng dụng Toán học và các khoa học công nghệ khác.				
Sư phạm Toán học dạy bằng tiếng Anh (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo đề án tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội 2 tuyển vào khoa Toán, ngành Sư phạm toán học, sau đó có một bài thi khảo sát năng lực môn Toán và một bài thi khảo sát năng lực Tiếng anh để chọn lớp.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Sư phạm Toán học dạy bằng tiếng Anh có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục Toán học, giảng dạy Toán học bằng tiếng Anh và các nhiệm vụ khác của người giáo viên trung học, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục. 2. Mục tiêu cụ thể M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân, ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo. M2: Hình thành năng lực tổ chức,				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>hướng dẫn học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Toán bằng tiếng Anh và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p> <p>M3: Hình thành năng lực tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>M4: Hình thành kỹ năng quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn ở trường trung học.</p> <p>M5: Hình thành năng lực tư vấn về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường trung học.</p> <p>M6: Hình thành kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục trong bối cảnh trường trung học.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế chính trị xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Vận dụng hiệu quả trí thức cơ bản về tâm lý giáo dục để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên.</p> <p>C3: Sử dụng được các kiến thức cơ bản về các lĩnh vực của khoa</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>học Toán học để giải quyết được các vấn đề toán học ở trường trung học.</p> <p>C4: Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về một số lĩnh vực của Toán học vào nghiên cứu khoa học.</p> <p>C5: Vận dụng được các kiến thức cơ bản về lý luận dạy học môn Toán và các kiến thức bổ trợ vào việc thiết kế, tổ chức, quản lí quá trình dạy học Toán ở trường trung học.</p> <p>C6: Giao tiếp (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) có hiệu quả với học sinh, đồng nghiệp và các bên liên quan khác.</p> <p>C7: Thực hiện được các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục.</p> <p>C8: Phát hiện và giải quyết được các vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>C9: Thể hiện được tư duy độc lập, tư duy phản biện, khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường làm việc.</p> <p>C10: Vận dụng được các phương pháp, phương tiện, hình thức và kĩ thuật dạy học mới. Đưa ra được ý tưởng, biện pháp mới trong dạy học và giáo dục học sinh. Hướng dẫn học sinh sáng tạo trong các hoạt động giáo dục và chuyên môn Toán.</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>C11: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 4 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Sử dụng hiệu quả tiếng Anh trong giảng dạy môn Toán ở trường trung học.</p> <p>C12: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C13: Xây dựng được kế hoạch dạy học môn Toán; thiết kế kế hoạch dạy học chủ đề/bài học môn Toán theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học phù hợp với chương trình GDPT.</p> <p>C14: Xây dựng được các công cụ, thu thập và phân tích được các dữ liệu để đánh giá sự tiến bộ của người học.</p> <p>C15: Làm việc độc lập và hoạt động nhóm hiệu quả phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ giáo dục, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.</p> <p>C16: Lập được kế hoạch tự đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đáp ứng các yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và thực tiễn giáo dục.</p> <p>C17: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao;</p>				
III	Các chính sách, hoạt			Người học được hỗ trợ về nhiều mặt, bao gồm được bố trí các				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			giảng viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt giảng dạy; được học với các giảng viên nước ngoài mà không phải đóng thêm bất cứ khoản chi phí nào; được tạo điều kiện tham gia các hội thảo khoa học quốc tế của Viện toán học, của khoa Toán và nhiều hoạt động trải nghiệm toán học khác; được tạo điều kiện để tìm cơ hội giao lưu quốc tế, tìm học bổng du học sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; - Có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm; - Có thể tiếp tục học sau đại học trong nước và Quốc tế các chuyên ngành: Toán giải tích, Đại số và lý thuyết số, Hình học và Topo, Toán ứng dụng, Cơ sở Toán học của Tin học, Lí luận và phương pháp dạy học Toán học,.... 				
VI	Vị trí việc làm sau			Giáo viên giảng dạy bộ môn Toán ở trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Giảng viên				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	khi tốt nghiệp			Toán ở các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng và Đại học trong nước và Quốc tế.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
10. Vật lý lý thuyết và vật lý toán								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Đối tượng dự tuyển phải thỏa mãn một trong ba điều kiện về văn bằng và thực tiễn khoa học dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp chuyên ngành đào tạo tiến sĩ. Có ít nhất 1 bài báo đăng trên tạp chí khoa học có phản biện. - Có bằng thạc sĩ ngành gần với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ, Có ít nhất 2 bài báo đăng trên tạp chí khoa học có phản biện. - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo, đạt loại giỏi trở lên. Có ít nhất 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. - Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; 	Người có bằng cử nhân vật lý					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Yêu cầu về kiến thức Trang bị các kiến thức về toán học cao cấp để cho các NCS có khả năng nghiên cứu vật lý lý thuyết. Cung cấp các kiến thức của vật lý hiện đại và vật lý năng lượng cao. NCS được tiếp cận và nghiên cứu những vấn đề khoa học có tính thời sự đang được các nhà vật lý trong và ngoài nước quan tâm.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng Có trình độ chuyên môn sâu cao, có khả năng nghiên cứu các lĩnh vực của chuyên ngành, có tư duy khoa học. Có khả năng tham gia đào tạo với chất lượng cao các bậc đại học và sau đại học ở các trường đại học, tham gia nghiên cứu ở các viện khoa học.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu vật lý. Có thể sử dụng một số phần mềm Tin học ứng dụng trong dạy</p>	<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết cơ bản về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cần thiết trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học quản lý hành chính, quản lý giáo dục. - Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh, SV. - Nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các lĩnh vực vật lý - Có kiến thức cơ bản về Tin học, ngoại ngữ để hỗ trợ giảng dạy và NC vật lý. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau: - Có khả năng thích ứng, tiếp cận các vấn đề nghiên cứu phù hợp với sự phát triển của vật lý. - Có các kỹ năng sư phạm giáo dục học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt học sinh ở trường trung học phổ thông. - Có tư duy vật và khả năng NC, ứng dụng vật lý vào khoa học và đời sống. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn Vật lý ở trường phổ thông và các trường ĐH, CĐ; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. - Có hứng thú và tình yêu đối với vật lý; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức vật lý vào thực tiễn. - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu vật lý. - Có thể sử dụng một số phần mềm Tin học ứng dụng trong dạy nghiên cứu vật lý.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.	Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ	Có khả năng độc lập tổ chức nghiên cứu theo hướng chuyên ngành được học. Có khả năng tổ chức và triển khai ứng dụng vật lý học thuộc lĩnh vực nghiên cứu. Sử dụng tiếng anh hiệu quả trong nghiên	Có khả năng nghiên cứu độc lập. Có khả năng đề xuất, thiết kế và tổ chức triển khai các hoạt động trong lĩnh vực. Sử dụng thành thạo một số phần mềm chuyên dụng (Mathematica, Matlab....)					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	sau khi ra trường	cứu, viết bài báo, luận văn và giao tiếp chuyên môn	để phục vụ các hoạt động nghiên cứu. Giải thích và bình luận được kết quả nghiên cứu.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp học viên không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy vật lý trong các nhà trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng. Đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu vật lý ở trình độ cao hơn.	Sau khi tốt nghiệp học viên không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy vật lý trong các nhà trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng. cũng có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu vật lý ở trình độ cao hơn.					
Vật lý lý thuyết và vật lý toán (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Đối tượng là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc người nước ngoài có nhu cầu học tiến sĩ tại Việt Nam đáp ứng được những điều kiện sau:</p> <p>1. Văn bằng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành Vật lý lý thuyết và vật lý toán. - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác và có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành Vật lý lý thuyết và vật lý toán. - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành Vật lý lý thuyết và vật lý toán đạt loại giỏi. <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học</p> <p>Người dự tuyển phải là tác giả của tối thiểu 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỉ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phân biện trong thời hạn 03 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p>	<p>Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng: Cử nhân sư phạm Vật lý, Cử nhân Vật lý và ngành Cử nhân gần. - Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>* Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:</p> <p>(a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;</p> <p>(b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p> <p>(c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;</p> <p>(d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại mục (a) khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại mục (b) khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại mục (c) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) * Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu chung Đào tạo tiến sĩ Vật lý lý thuyết và vật lý toán có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tham gia công tác quản lý khoa học tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý và nghiên cứu khoa học.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể M1: Có khả năng phát triển tri thức mới, phát hiện nguyên lý, quy luật tự nhiên thuộc lĩnh vực vật lý. M2: Có trình độ cao trong lĩnh vực vật lý lý thuyết và vật lý toán; M3: Có khả năng đề xuất, tổ chức, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ khoa học thuộc lĩnh vực VLLT&VLT; M4: Có kỹ năng giải quyết những vấn đề khoa học công nghệ và thực tế trong lĩnh vực liên quan; M5: Có khả năng quản lý, điều hành các hoạt động nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực VLLT&VLT và các lĩnh vực liên quan; M6: Có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo.</p>	<p>1. Mục tiêu chung Đào tạo thạc sĩ Vật lý lý thuyết và vật lý toán có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tham gia công tác quản lý khoa học tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý và nghiên cứu khoa học.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể M1: Có đạo đức và phong cách nhà khoa học; M2: Có kiến thức cơ bản, cập nhật về lĩnh vực vật lý lý thuyết và vật lý toán; M3: Có khả năng đề xuất, tổ chức, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ khoa học thuộc lĩnh vực VLLT&VLT; M4: Có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo và trong lĩnh vực liên quan; M5: Có khả năng tư vấn về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực VLLT&VLT; M6: Có khả năng nghiên cứu, tư duy sáng tạo.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra C1: Thể hiện tư duy, thế giới quan và</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện nền tảng vững chắc về lĩnh vực vật lý lý thuyết và vật lý toán; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới</p> <p>C2: Tự tiếp cận nguồn tri thức liên quan đến chuyên ngành trong và ngoài nước để cập nhật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực nghiên cứu.</p> <p>C3: Độc lập tổ chức, triển khai được các hoạt động nghiên cứu theo hướng chuyên ngành</p> <p>C4: Lập kế hoạch và tham gia tổ chức được các sinh hoạt học thuật; đưa ra được những kết luận khoa học mang tính chuyên gia trong lĩnh vực Vật lý lý thuyết và vật lý toán.</p> <p>C5: Hoàn thành đầy đủ các chứng chỉ và luận án theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công bố tối thiểu 02 bài báo về kết quả nghiên cứu của luận án trong đó có 01 bài đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI-Scopus hoặc đã công bố tối thiểu 02 báo cáo bằng tiếng nước ngoài trong kỳ yêu hội thảo quốc tế có phản biện hoặc 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện;</p>	<p>phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; Giải thích được cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển khoa học – công nghệ Việt Nam.</p> <p>C2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 4 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được kiến thức nâng cao về toán để nghiên cứu một số vấn đề vật lý.</p> <p>C4: Thể hiện nền tảng vững chắc về lĩnh vực vật lý lý thuyết và vật lý toán; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ;</p> <p>C5: Triển khai được các hoạt động nghiên cứu dưới sự hỗ trợ của các chức danh nghiên cứu khoa học hạng cao</p> <p>C6: Thực hiện được các công việc phục vụ nghiên cứu, tham gia điều tra, khảo sát, hoặc trợ giúp việc xử lý, tổng hợp các thông tin, dữ liệu trong phạm vi được giao.</p> <p>C7: Lập kế hoạch và tham gia tổ chức được các sinh hoạt học thuật; đưa ra được những kết luận khoa học mang tính chuyên gia trong lĩnh vực Vật lý lý thuyết và vật lý toán.</p> <p>C8: Tự tiếp cận nguồn tri thức liên quan đến chuyên ngành trong và ngoài nước</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			đề cập nhật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực nghiên cứu.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.	Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ khác của nhà khoa học Có khả năng độc lập tổ chức nghiên cứu theo hướng chuyên ngành được học. Có khả năng tổ chức và triển khai ứng dụng vật lý học thuộc lĩnh vực nghiên cứu. Sử dụng tiếng anh hiệu quả trong nghiên cứu, viết bài báo, luận văn và giao tiếp chuyên môn	Tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp học viên không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy vật lý trong các nhà trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng. Dù khả năng tiếp tục nghiên cứu vật lý ở trình độ cao hơn. tham gia công tác quản lý khoa học tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo	Sau khi tốt nghiệp học viên không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy vật lý trong các nhà trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng. cũng có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu vật lý ở trình độ cao hơn.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		hoặc các cơ quan quản lý và nghiên cứu khoa học.						
11. Lý luận và PPDH Bộ môn Vật lý								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người có bằng cử nhân vật lý					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết cơ bản về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cần thiết trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học quản lý hành chính, quản lý giáo dục, - Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh, sinh viên. - Nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các lĩnh vực vật lý - Có kiến thức chuyên sâu về lý luận và phương pháp dạy học vật lý, hiểu biết chương trình vật lý trong nhà trường phổ thông. - Có kiến thức cơ bản về Tin học, ngoại ngữ để hỗ trợ giảng dạy và NC vật lý. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng sư phạm giáo dục học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt học sinh ở trường trung học 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>phổ thông, các trường ĐH, CĐ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tư duy vật và khả năng NC, ứng dụng vật lý vào khoa học và đời sống. - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu vật lý. <p>Có thể sử dụng một số phần mềm Tin học ứng dụng trong dạy học nói chung và dạy học Toán học nói riêng.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn Vật lý ở trường phổ thông; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. - Có hứng thú và tình yêu đối với vật lý; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức vật lý vào thực tiễn. 					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. 					
IV	Chương trình đào tạo mà							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sử dụng thành thạo một số phần mềm chuyên dụng (Mathematica, Matlab....) để phục vụ các hoạt động nghiên cứu. Giải thích và bình luận được kết quả nghiên cứu. Có khả năng lập kế hoạch dạy học và tổ chức hoạt động dạy học ở trường phổ thông. - Có khả năng giảng dạy môn vật lý theo các chương trình phù hợp với nội dung đổi mới phương pháp dạy và học ở trường trung học phổ thông. - Có khả năng thích ứng, tiếp cận các vấn đề nghiên cứu phù hợp với sự phát triển của vật lý.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp học viên không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy vật lý trong các nhà trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng. cũng có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu vật lý ở trình độ cao hơn.					
Lý luận và PPDH Bộ môn Vật lý (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau: - Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp: Sư phạm Vật lý, Cử nhân Vật lý (đã hoàn thành chương trình nghiệp vụ sư phạm ngành vật lý), ngành gần với ngành đăng ký dự thi (kết quả học c ủa từng môn học bổ sung kiến thức đạt từ 5,5 điểm trở lên t heo thang điểm 10) như: Cử nhân Vật lý,					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>Sư phạm Vật lý - KTCN, Sư phạm Vật lý - Tin học, Sư phạm kỹ thuật điện, Sư phạm kỹ thuật điện tử, Sư phạm KTCN, Khoa học vật liệu, Công nghệ hạt nhân, Vật lý kỹ thuật,...</p> <p>- Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn vật lý có trình độ chuyên môn đạt bậc 7 của Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Học viên tốt nghiệp chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Vật lý đáp ứng tốt các yêu cầu về phẩm chất nhà giáo. Đồng thời có kiến thức khoa học nền tảng, có kỹ năng chuyên sâu cho nghiên cứu về lĩnh vực khoa học giáo dục và hoạt động giảng dạy vật lý hiệu quả, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành đào tạo. Học viên biết sử dụng tiếng Anh trong nghiên cứu để giảng dạy vật lý phổ</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>thông. Có khả năng làm việc hiệu quả cao trong cơ sở giáo dục phổ thông, đại học, công ty giáo dục, viện nghiên cứu về khoa học giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có kiến thức chuyên sâu về triết học và khoa học giáo dục. có kiến thức nâng cao về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc giảng dạy và hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>M2: Có trình độ ngoại ngữ đáp ứng học tập và nghiên cứu.</p> <p>M3: Có kiến thức cơ trong lĩnh vực vật lý, có kiến thức chuyên sâu, rộng, tiên tiến trong lĩnh vực lý luận dạy học vật lý.</p> <p>M4: Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học liên quan đến thiết kế kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học theo kế hoạch và kiểm tra đánh giá năng lực của học sinh.</p> <p>M5: Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn về lĩnh vực khoa học giáo dục.</p> <p>M6: Có kỹ năng nghiên cứu, sử dụng, phát triển về công nghệ thông tin, thiết bị dạy học trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học giáo dục.</p> <p>M7: Có khả năng tự nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng trong các hoạt động giảng dạy vật lý và các hoạt động giáo dục khác.</p> <p>M8: Có khả năng tổ chức, đánh giá và đưa ra những kết luận mang tính chuyên</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>gia trong lĩnh vực giảng dạy vật lý và các hoạt động giáo dục.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; Giải thích được cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển khoa học – công nghệ Việt Nam.</p> <p>C2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được kiến thức nâng cao về toán để nghiên cứu một số vấn đề vật lý.</p> <p>C4: Thể hiện nền tảng vững chắc về lĩnh vực vật lý lý thuyết và vật lý toán</p> <p>C5: Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học giáo dục.</p> <p>C6 Sử dụng thành thạo, có thể cải tiến được thiết bị thí nghiệm truyền thống, hiện đại trong dạy học vật lý,</p> <p>C7: Vận dụng kiến thức liên môn, bổ trợ, nền tảng (toán học, vật lý, hóa học, sinh học...) để nghiên cứu cấu trúc và phát triển nội dung vật lý ở trường trung học.</p> <p>C8: Có lý thuyết sâu rộng, tiên tiến về các phương pháp nhận thức Vật lý, hình thức , phương pháp và kỹ thuật dạy học</p> <p>C9: Có kiến thức chuyên sâu về tổ chức hoạt động giáo dục liên quantowis kiến</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>thức vật lý. C10: Xác định được căn cứ và lập được chiến lược tổ chức dạy học vật lý phổ thông. C11: Có kiến thức tốt, toàn diện về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát quá trình trong hoạt động giảng dạy vật lý và tổ chức hoạt động giáo dục liên quan tới Vật lý (Trải nghiệm STEM) C12: Đề xuất sử dụng phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá trong dạy học Vật lý và tổ chức hoạt động giáo dục C13: Có khả năng lập luận logic và đưa ra mang tính chất chuyên gia trong lý luận vật lý.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tiến sĩ					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Giáo viên, giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên viên					
12. Vật lý chất rắn								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người có bằng cử nhân vật lý					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết cơ bản về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cần thiết trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học quản lý hành chính, quản lý giáo dục. - Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh, SV. - Nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các lĩnh vực vật lý - Có kiến thức cơ bản về Tin học, ngoại ngữ để hỗ trợ giảng dạy và NC vật lý. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng thích ứng, tiếp cận các vấn đề nghiên cứu phù hợp với sự phát triển của vật lý. - Có các kỹ năng sư phạm giáo dục học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt học sinh ở trường trung học phổ thông. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<ul style="list-style-type: none"> - Có tư duy vật và khả năng NC, ứng dụng vật lý vào khoa học và đời sống. Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu vật lý. - Có thể sử dụng một số phần mềm Tin học ứng dụng trong dạy nghiên cứu vật lý. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn Vật lý ở trường phổ thông và các trường ĐH, CĐ; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. - Có hứng thú và tình yêu đối với vật lý; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức vật lý vào thực tiễn. 					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ GS, PGS, TS. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có khả năng nghiên cứu độc lập. Có khả năng đề xuất, thiết kế và tổ chức triển khai các hoạt động trong lĩnh vực. Sử dụng thành thạo một số phần mềm chuyên dụng (Mathematica, Matlab....) để phục vụ các hoạt động nghiên cứu. Giải thích và bình luận được kết quả nghiên cứu.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghịệp		Sau khi tốt nghiệp học viên không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy vật lý trong các nhà trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng. cũng có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu vật lý ở trình độ cao hơn.					
13. Sư phạm Vật lý								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Yêu cầu về kiến thức: - Có hiểu biết cơ bản về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cần thiết trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học quản lý hành chính, quản lý giáo dục, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất. - Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện tốt nhiệm vụ				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>vụ giảng dạy và giáo dục học sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các lĩnh vực vật lý - Có kiến thức chuyên sâu về lý luận và phương pháp dạy học vật lý, hiểu biết chương trình vật lý trong nhà trường phổ thông. - Có kiến thức cơ bản về Tin học, ngoại ngữ để hỗ trợ giảng dạy và NC vật lý. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lập kế hoạch dạy học và tổ chức hoạt động dạy học ở trường phổ thông. - Có khả năng giảng dạy môn vật lý theo các chương trình phù hợp với nội dung đổi mới phương pháp dạy và học ở trường trung học phổ thông. - Có khả năng thích ứng, tiếp cận các vấn đề nghiên cứu phù hợp với sự phát triển của vật lý. - Có các kỹ năng sư phạm giáo dục học sinh nói chung và giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt học sinh ở trường trung học phổ thông. - Có tư duy vật và khả năng NC, ứng dụng vật lý vào khoa học và 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>đời sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu vật lý. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn Vật lý ở trường phổ thông; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học bộ môn. - Có hứng thú và tình yêu đối với vật lý; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức vật lý vào thực tiễn. - Có thể sử dụng một số phần mềm Tin học ứng dụng trong dạy học nói chung và dạy học Toán học nói riêng. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
					được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				- Có khả năng tự chủ trong hoạt động chuyên môn, tự học để phát triển trong lĩnh vực chuyên môn. Hiểu và vận dụng các lí thuyết tâm lý học sư phạm, lứa tuổi để tích cực hóa người học. Khả năng tự học và phát triển các kỹ năng học suốt đời. Hiểu và vận dụng các lí thuyết dạy học để triển khai tổ chức hoạt động dạy học nhằm phát triển năng lực người học. Khả năng kiểm soát và định hướng phát triển bản thân. Khả năng viết đề cương nghiên cứu và tiểu luận trong khoa học giáo dục. - Có thể xây dựng kế hoạch đề học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực vật lý, như: Vật lý lý thuyết, Vật lý chất rắn, Vật lý				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
					kỹ thuật, Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý, ...				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp				<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Vật lý ở trường trung học phổ thông và phần kiến thức liên quan đến vật lý trong môn KHTN; giảng viên ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học. - Chuyên viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu liên quan đến Vật lý. - Giáo viên giảng dạy môn Vật lý ở trường trung học phổ thông và phần kiến thức liên quan đến vật lý trong môn KHTN; giảng viên ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học. - Chuyên viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu liên quan đến Vật lý. 				
Sư phạm Vật lý (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh				<ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cư nhân Sư phạm Vật lý có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục Vật lý và các nhiệm vụ khác của người giáo viên trung học, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc cơ quan quản lý giáo dục</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và ý thức công dân và ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo.</p> <p>M2: Nắm vững các nội dung dạy học Vật lý và giáo dục học sinh ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p> <p>M3: Có khả năng tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Vật lý (môn học Vật lý, các phần kiến thức liên quan đến Vật lý trong các môn khoa học tự nhiên) và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>M4: Có khả năng thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh.</p> <p>M5: Có khả năng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>M6: Có khả năng quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông.</p> <p>M7: Có khả năng tư vấn về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.</p> <p>M8: Có khả năng thực hiện nghiên cứu về khoa học giáo dục trong bối cảnh trường phổ thông.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C3: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C4: Tự rèn luyện và phát triển thể</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao.</p> <p>C5: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên.</p> <p>C6: Vận dụng được kiến thức cơ bản về toán để nghiên cứu một số vấn đề vật lý.</p> <p>C7: Thể hiện được nền tảng vững chắc về vật lý đại cương liên quan đến chương trình giáo dục trung học.</p> <p>C8: Giải thích được một số nội dung cơ bản của vật lý hiện đại.</p> <p>C9: Tổ chức hiệu quả hoạt động phát triển phẩm chất và năng lực người học qua dạy học Vật lý và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học.</p> <p>C10: Xác lập được vấn đề nghiên cứu và thực hiện được nghiên cứu khoa học giáo dục trong bối cảnh trường trung học.</p> <p>C11: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh			<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hoạt cho người học			- Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng học lên trình độ Thạc sĩ, tiến sĩ				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Có thể làm giáo viên giảng dạy môn Vật lý ở trường trung học phổ thông và phần kiến thức liên quan đến vật lý trong môn KHTN; giảng viên ở các trường Trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học; chuyên viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu liên quan đến Vật lý				
14. Sư phạm Vật lý dạy học bằng tiếng Anh								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được				<p>1. Yêu cầu về kiến thức Kiến thức chung: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, các kiến thức cơ bản về quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất. Có các kiến thức cơ bản về toán học, hóa học và sinh học. Có kiến thức vững vàng về vật lý đại cương, chuyên sâu về Vật lý lý thuyết, Vật lý chất rắn, Vật lý kỹ thuật, Vật lý - y – sinh học. Có các kiến thức nghiệp vụ sư phạm về tâm lý học, giáo dục học lý luận và phương pháp dạy học Vật lý. Đạt trình độ tin học cơ bản và trình độ ngoại ngữ bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết được các tình huống sư phạm một cách hợp lý; thực hiện được các công việc của công tác chủ nhiệm. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học môn Vật lý và các kiến thức liên môn ở trường phổ thông; xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực và quản lý được hồ sơ dạy học. Thực hiện và hướng dẫn người khác thực hiện</p>			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>được các thí nghiệm Vật lý ở trường phổ thông. Thiết kế và tổ chức được một số hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học về Vật lý và các lĩnh vực có liên quan ở trường phổ thông. Vận dụng kiến thức Vật lý để giải quyết được các vấn đề thường gặp trong thực tiễn đời sống và công việc. Sử dụng được Tiếng Anh trong giao tiếp cơ bản, đọc và dịch được các tài liệu chuyên ngành; giảng dạy bộ môn Vật lý bằng Tiếng Anh ở các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông; vận dụng được các kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành Vật lý.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>Chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nội quy, quy định của nơi ở và nơi công tác; có lối sống lành mạnh, quan hệ tốt với đồng nghiệp và người xung quanh. Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học; thích ứng được với yêu cầu nghề nghiệp theo từng giai đoạn. Có đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, thái độ cầu tiến nâng cao trình độ.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ			Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có khả năng xây dựng kế hoạch và thực hiện được việc tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. Có thể xây dựng kế hoạch để học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Vật lý, như: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán, Vật lý chất rắn, Vật lý kỹ thuật, Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn vật lý,...</p>				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Khoa học tự nhiên bằng Tiếng Anh ở trường trung học cơ sở, môn Vật lý bằng Tiếng Anh 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>trung học phổ thông, đặc biệt là các trường quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên giảng dạy môn học về Vật lý ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học. - Chuyên viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu liên quan đến Vật lý. 				
Sư phạm Vật lý dạy học bằng tiếng Anh (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. 				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cử nhân Sư phạm Vật lý có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trình độ ngoại ngữ đạt được				<p>thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục Vật lý và các nhiệm vụ khác của người giáo viên trung học, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và ý thức công dân và ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo.</p> <p>M2: Nắm vững các nội dung dạy học Vật lý và giáo dục học sinh ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p> <p>M3: Có khả năng tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Vật lý (môn học Vật lý, các phân kiến thức liên quan đến Vật lý trong các môn khoa học tự nhiên) và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p> <p>M4: Có khả năng dạy học Vật lý bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh.</p> <p>M5: Có khả năng thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh.</p> <p>M6: Có khả năng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</p>			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>M7: Có khả năng quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông.</p> <p>M8: Có khả năng tư vấn về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.</p> <p>M9: Có khả năng thực hiện nghiên cứu về khoa học giáo dục trong bối cảnh trường phổ thông.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C3: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C4: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao.</p> <p>C5: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên.</p> <p>C6: Vận dụng được kiến thức cơ</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>bản về toán để nghiên cứu một số vấn đề vật lý.</p> <p>C7: Thể hiện được nền tảng vững chắc về vật lý đại cương liên quan đến chương trình giáo dục trung học.</p> <p>C8: Giải thích được một số nội dung cơ bản của vật lý hiện đại.</p> <p>C9: Tổ chức hiệu quả hoạt động phát triển phẩm chất và năng lực người học qua dạy học Vật lý và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học.</p> <p>C10: Xác lập được vấn đề nghiên cứu và thực hiện được nghiên cứu khoa học giáo dục trong bối cảnh trường trung học.</p> <p>C11: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				<p>- Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Có khả năng tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Vật lý và các hoạt động giáo dục khác ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.</p> <p>Có khả năng thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học.</p> <p>Có khả năng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>Có khả năng quản lý, điều chỉnh các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông</p> <p>Có khả năng tư duy về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học ở trường phổ thông</p> <p>Có khả năng thực hiện nghiên cứu về khoa học giáo dục trong bối cảnh trường phổ thông.</p> <p>Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Vật lý, như: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán, Vật lý chất rắn, Vật</p>			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghịep					lý kỹ thuật, Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn vật lý,...			
						Có thể làm giáo viên giảng dạy môn Vật lý và các phần kiến thức liên quan đến vật lý trong môn KHTN ở các trường trung học; giảng viên ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng; trợ giảng ở các trường đại học; chuyên viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu liên quan đến Vật lý.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
15. Lý luận và PPDH bộ môn Hóa học								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		1. Về văn bằng: Người dự thi cần phải thoả mãn một trong những điều kiện sau: - Có bằng tốt nghiệp đại học: + Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành Hoá học. + Hệ từ xa (ngành đúng hoặc ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi và đạt loại khá trở lên). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần và đã học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung được công bố tại website của					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>nhà trường.</p> <p>2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành đúng, ngành phù hợp với ngành Hoá học, chuyên ngành Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học ngay sau khi tốt nghiệp. - Những đối tượng còn lại phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành Hoá học, chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Hoá học, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi. <p>3. Lí lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian chịu kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, được cơ quan quản lí nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.</p> <p>4. Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, nhà trường xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tuỳ tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học.</p> <p>5. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo qui định.</p> <p>Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ: Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Trường thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài; - Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ được quy định tại bảng dưới đây hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận: NLNN 6 bậc dành cho VN 3 IELTS 4,5 TOFFL 450 PBT 133 CBT 45iBT TOEIC 450 Cambridge Exam Preliminary PET BEC Business Preliminary BULATS 40 Khung châu Âu B1 (Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được) - Người dự tuyển chưa có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ như qui định thì phải đăng kí dự thi môn ngoại ngữ trong kì thi tuyển sinh. 					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ; - Giải thích được các vấn đề mang tính lí luận và phương pháp luận chuyên sâu về tâm lý học, giáo dục học; - Phân tích được các vấn đề mang tính lí luận và phương pháp luận chuyên sâu trong việc quản lý và thiết kế, xây dựng chương trình giáo dục, chương trình học phần nói chung; - Phân tích, xây dựng và phát triển được chương trình giáo dục và chương trình bộ môn Hoá học ở bậc phổ thông và đại học; 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được bản chất của phương pháp dạy học hiện đại, lựa chọn được phương pháp dạy học Hoá học phù hợp vào trong quá trình triển khai; - Phân tích được việc thiết kế và triển khai quy trình dạy học, kế hoạch dạy học hóa học và việc tổ chức thực hiện các nội dung này; - Xác định được các vấn đề cập nhật theo xu thế phát triển hiện đại và phương thức triển khai các công trình nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học; - Phân tích và hệ thống được các vấn đề lý thuyết nâng cao, chuyên sâu về chuyên ngành Hoá học dành cho bậc phổ thông và đại học. 					
			<p>2. Yêu cầu về kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kĩ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kĩ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo; - Có khả năng xây dựng và phát triển các chương trình giảng dạy, học tập và nghiên cứu bộ môn Hóa học trong hệ thống các trường đại học sư phạm và phổ thông; - Quản lí được kế hoạch và quá trình dạy học, quản lí được việc phát triển chương trình học phần; - Vận dụng và triển khai được các chiến lược đổi mới phương pháp dạy học bộ môn Hoá học cho các đối tượng khác nhau; - Xử lý và giải quyết được các vấn đề liên quan đến các nội dung dạy và học môn Hóa học ở bậc phổ thông và đại học; - Ứng dụng được công nghệ thông tin và ngoại ngữ, sử dụng được các phương tiện dạy học hiện đại trong dạy học, nâng cao hiệu quả trong việc tổ chức và quản lý giờ dạy môn Hoá học; 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm, khai thác, xử lý được các thông tin cập nhật về những tiến bộ của khoa học lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học để thiết kế và triển khai được các công trình nghiên cứu, có ứng dụng những thành tựu mới, hiện đại và vận dụng được các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy học; - Nghiên cứu, triển khai ứng dụng và tích hợp được các hình thức kiểm tra đánh giá cập nhật và tiên tiến trong dạy học bộ môn Hoá học; - Tư duy và giải quyết các vấn đề trong lí luận và thực tiễn dạy học bộ môn Hoá học một cách logic, có hệ thống. - Có kĩ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng ngoại ngữ; - Phối hợp và sử dụng được các phương tiện, nguyên tắc và kĩ thuật giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ phù hợp với từng tình huống; làm chủ được cảm xúc của bản thân, biết thuyết phục và chia sẻ; - Giao tiếp hiệu quả với các thành viên trong hoạt động nhóm, nhằm mục đích hoàn thành nhiệm vụ chung của nhóm; - Lập kế hoạch, tổ chức, phối hợp và huy động được các nguồn lực cùng tham gia giải quyết nhiệm vụ, ra quyết định; - Tự đánh giá được điểm mạnh và điểm yếu trên cơ sở đối chiếu các yêu cầu của nghề nghiệp và yêu cầu thực tiễn với phẩm chất, năng lực của bản thân; - Sử dụng các kết quả tự đánh giá để lập được kế hoạch bồi dưỡng, phát triển năng lực nghề nghiệp 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>cho bản thân.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>Thực hiện kế hoạch học tập, chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định của cơ sở đào tạo;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học; - Đóng học phí theo đúng qui định; - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lí, nhân viên của cơ sở đào tạo, không dùng bất cứ áp lực nào đối với giảng viên, cán bộ quản lí, nhân viên để có kết quả học tập, nghiên cứu khoa học theo ý muốn chủ quan; - Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội qui của cơ sở đào tạo; - Giữ gìn và bảo vệ tài sản của cơ sở đào tạo. <p>4. Yêu cầu về Ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận B1 (bậc 3/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II, Thông tư 15 ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). <p>5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Báo cáo chuyên đề học tập, seminar, hội nghị, hội thảo; tiếp xúc trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia, nhà khoa học. - Tham gia thảo luận trong các buổi semina khoa học do khoa Hoá học tổ chức.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp ra trường, học viên có khả năng học tập, nâng cao trình độ lên học vị Tiến sĩ chuyên ngành LL&PPDH bộ môn Hoá học.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu chuyên ngành Phương pháp dạy học bộ môn Hoá học tại các trường ĐHSP, CĐSP, các viện, trung tâm nghiên cứu về khoa học giáo dục, giảng dạy bộ môn Hoá học tại các trường phổ thông; Tham gia chủ trì các nhóm nghiên cứu, triển khai về Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Hoá học.					
Lý luận và PPDH bộ môn Hóa học (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký		- Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (CNSP Hóa; CN Hóa (đã học chương trình nghiệp vụ sư phạm					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	tuyển sinh		<p>ngành Hóa học)), ngành gắn với ngành đăng kí dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: SP Hóa - Sinh, SP Hóa – Lý, SP Sinh – Hóa, SP Lý – Hóa. CN Hóa, CN Hóa - Sinh, CN Hóa – Lý,...., CN Hóa môi trường (đã hoàn thành chương trình NVSP chung).</p> <p>- Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung Đào tạo giáo viên chất lượng cao dạy hóa học ở các cấp học, bậc học, có năng lực dạy học và nghiên cứu khoa học giáo dục, đồng thời có khả năng phát triển và triển khai hiệu quả chương trình giáo dục về Hóa học, đặc biệt là bậc phổ thông trong bối cảnh luôn thay đổi của nền giáo dục hiện đại.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể M1: Trang bị cho học viên những kiến thức nền tảng, hiện đại của khoa học Hóa học và các kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học Hóa học M2: Phát triển năng lực dạy học và nghiên cứu về chương trình giáo dục hóa học ở các cấp học, bậc học, giải quyết được hiệu quả các vấn đề đặt ra trong đổi mới giáo dục M3: Phát triển năng lực xây dựng chiến lược dạy học (Tổ chức quá trình dạy học; đánh giá trong dạy học; Phát triển chương trình,...) trên cơ sở nghiên cứu về</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>khoa học giáo dục</p> <p>M4: Trang bị cho học viên kiến thức lý luận chính trị, ngoại ngữ, công nghệ thông tin và phương tiện dạy học hiện đại trong giảng dạy hóa học và nghiên cứu khoa học giáo dục.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Có kiến thức chuyên sâu về triết học, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, khoa học Hóa học, ... và kiến thức ngành khoa học giáo dục làm cơ sở, nền tảng cho việc nghiên cứu, triển khai các hoạt động giáo dục.</p> <p>C2: Vận dụng và triển khai được các vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học môn Hoá học ở các cấp học.</p> <p>C3: Có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới trong dạy học môn Hóa học.</p> <p>C4: Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến vấn đề dạy và học môn Hóa học ở các cấp học.</p> <p>C5: Tìm kiếm, khai thác, xử lý được các thông tin cập nhật về những tiến bộ của khoa học lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học để thiết kế và triển khai được các công trình nghiên cứu khoa học giáo dục và vận dụng được các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy học;</p> <p>C6: Vận dụng được các lí thuyết phát triển chương trình để thiết kế kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học môn Hóa học hiệu quả;</p> <p>C7: Vận dụng được các phương pháp đánh giá và phân tích kết quả đánh giá, cung cấp thông tin phản hồi cho người học và những thành phần có liên quan khác để cải tiến hoạt động dạy học và hỗ trợ, tư vấn cho người học;</p> <p>C8: Sử dụng được các phương tiện, thiết bị dạy học</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			một cách hiệu quả, sáng tạo trong dạy học môn Hoá học. C9: Đạt được trình độ ngoại ngữ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam để phục vụ tốt nhiệm vụ học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp; C10: Ứng dụng được công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong giảng dạy hóa học và nghiên cứu khoa học giáo dục.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: - Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. - Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên. - Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các: Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên, Câu lạc bộ Hóa học; Câu lạc bộ nghiệp vụ sư phạm; Hoạt động ngoại khóa hóa học...					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp ra trường, học viên có khả năng học tập, nâng cao trình độ lên học vị Tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi		Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lý chuyên môn và các vị trí khác					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
	tốt nghiệp		thuộc chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.					
16. Sư phạm Hóa học								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, các kiến thức cơ bản về quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất; Có các kiến thức cơ bản về toán học, vật lý và sinh học; Có kiến thức vững vàng về hóa học đại cương, chuyên sâu về hóa vô cơ, hóa hữu cơ, hóa phân tích, hóa lí, hóa công nghệ môi trường; Có các kiến thức nghiệp vụ sư phạm về tâm lí học, giáo dục học, lý luận và phương pháp dạy học Hóa học; Có kiến thức tin học cơ bản; có trình độ ngoại ngữ Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng: Có kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, phát triển chương trình và tài liệu dạy học; Có kỹ năng vận dụng phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học bộ môn Hóa học; Có kỹ năng thiết kế công cụ và thực hiện kiểm tra, đánh giá trong giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học; Có kỹ năng nghiên cứu khoa học Hóa học và khoa học Giáo dục; Kỹ năng xây dựng và thực hiện giáo dục qua dạy học môn học Hóa học; kỹ năng xử lý các tình huống giáo dục; tư vấn, tham vấn giáo dục; năng lực hỗ trợ học sinh tự đánh giá; kỹ năng xây dựng mối quan hệ xã hội và xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực và quản lí được hồ sơ dạy học; Có kỹ năng sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản, đọc và dịch được các tài liệu chuyên</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
					<p>ngành; vận dụng được các kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành hóa học.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong mẫu mực của người giáo viên, hòa nhập và gắn bó với tập thể và cộng đồng; Tham gia các hoạt động chính trị xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm phát triển nhà trường và cộng đồng, xây dựng xã hội học tập</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				<p>Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. - Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên. - Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các: Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên, Câu lạc bộ Hóa học; Câu lạc bộ nghiệp vụ sư phạm; Hoạt động ngoại khóa hóa học... 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				<p>- Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực hóa học, như: hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa lí, hóa phân tích, hóa công nghệ môi trường, lí luận và phương pháp dạy học bộ môn hóa học, ...</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>phổ thông</p> <p>M3: Khả năng tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học hóa học và các hoạt động giáo dục khác ở trường phổ thông</p> <p>M4: Khả năng thực hiện nghiên cứu về khoa học giáo dục, khoa học Hóa học</p> <p>M5: Khả năng phát triển chuyên môn nghiệp, vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ</p> <p>M6: Khả năng quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông</p> <p>M7: Khả năng tư vấn về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề về kinh tế - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về Toán học, Vật lý và Sinh học ứng dụng trong khoa học Hóa học và trong dạy học tích hợp, giáo dục STEM</p> <p>C3: Áp dụng được các kiến thức chuyên ngành Hóa học về hóa học vô cơ, hóa học hữu cơ, hóa lý, hóa phân tích, hóa công nghệ - môi trường vào thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học.</p> <p>C4: Xác định, triển khai được đề tài, dự án khoa học nhỏ thuộc chuyên ngành hóa học phục vụ việc học tập và nghiên cứu gắn với thực tiễn</p> <p>C5: Vận dụng được cả kiến thức về tâm lý học, giáo dục học... vào thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục HS phù hợp với thực tiễn nhà trường và yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; quản lý và tổ chức được</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>tập thể lớp học theo hướng phát huy vai trò cụ thể, sáng tạo của HS</p> <p>C6: Phân tích được nội dung và xu thế mới của chương trình môn Hóa học ở trường phổ thông, đặc trưng của phương pháp và kỹ thuật dạy học, từ đó lựa chọn được phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp vào trong dạy học hóa học ở trường phổ thông</p> <p>C7: Lập được kế hoạch dạy học, thiết kế được bài giảng môn Hóa học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học</p> <p>C8: Sử dụng các hình thức dạy học, phương pháp, phương tiện dạy học cho từng nội dung cụ thể, phù hợp với năng lực của bản thân, đối tượng và mục tiêu dạy học trong kế hoạch dạy học môn Hóa học phổ thông</p> <p>C9: Vận dụng hiểu biết về phát triển chương trình giáo dục vào việc phân tích, đánh giá chương trình môn Hóa học ở trường phổ thông, biết phát triển chương trình nhà trường môn hóa học cho phù hợp với mục tiêu giáo dục mới, yêu cầu thực tiễn cầu địa phương và nhà trường, đặc điểm cầu HS...</p> <p>C10: Xác định được các nội dung trải nghiệm cho HS từ các chủ đề/bài học trong Chương trình, SGK Hóa học; thiết kế được các hoạt động trải nghiệm cho HS trong dạy học Hóa học; tổ chức được các hoạt động hướng nghiệp cho HS nói chung và hướng nghiệp gắn với các ngành KHTN nói riêng</p> <p>C11: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn</p> <p>C12: Xác định được các tiêu chí đánh giá quá trình, kết quả học tập môn Hóa học của HS. Xây dựng được ma trận đề thi, hướng dẫn đnahs giá HS theo định hướng phát triển năng lực hóa học; lựa chọn và sử dụng được các phương tiện, kỹ thuật đánh giá HS</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy					Liên thông chính quy
					phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nội dung có tính đặc thù của môn Hóa học. C13: Lập kế hoạch, làm việc nhóm, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; đánh giá và cải tiến được các hoạt động chuyên môn C14: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam C15: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện số môn thể dục thể thao				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: - Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. - Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên. - Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các: Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên, Câu lạc bộ Hóa học; Câu lạc bộ nghiệp vụ sư phạm; Hoạt động ngoại khóa hóa học...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				- Được xét chọn đi học Đại học ở nước ngoài theo quy định hiện hành. - Có thể học cùng một lúc hai chương trình đào tạo Đại học (Văn bằng 1, 2). - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ (Thạc sĩ, Tiến sĩ)				
VI	Vị trí việc làm				- Giáo viên giảng dạy môn Hóa học ở trường THCS, THPT, TCCN & DN, TTGD TX;				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	sau khi tốt nghiệp			- Trợ giảng các trường ĐH, CĐ có chuyên ngành đào tạo liên quan đến Hóa học. - Chuyên viên, nghiên cứu viên ở các cơ sở giáo dục, và trung tâm nghiên cứu, các viện chuyên ngành KHTN.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
17. Sinh lý học thực vật								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Văn bằng: Người dự tuyển cần thoả mãn một trong các điều kiện sau: Có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng (thạc sĩ sinh lý học thực vật, thạc sĩ sinh học thực nghiệm hướng nghiên cứu sinh lý học thực vật) hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển. Có bằng thạc sĩ chuyên ngành gần (thạc sĩ Sinh học thực nghiệm hướng hóa sinh học hoặc hướng sinh lý người và động vật; thạc sĩ thực vật học; thạc sĩ động vật học; thạc sĩ sinh thái học và thạc sĩ nông học,...) và có bằng tốt nghiệp ĐH chính quy ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển. Có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác với điểm học tập trung bình toàn khóa từ 7,0 trở lên (thang điểm 10) và có bằng tốt nghiệp ĐH ngành đúng hoặc ngành phù hợp với ngành đăng						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>ký dự tuyển. Có bằng tốt nghiệp ĐH hệ chính quy đạt loại khá trở lên, ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.</p> <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học Người dự tuyển phải có ít nhất 01 bài báo khoa học đã công bố (hoặc có xác nhận đăng) trên các tạp chí có chỉ số ISSN hoặc toàn văn tại kỷ yếu Hội nghị, Hội thảo cấp quốc gia với nội dung phù hợp với đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu đăng ký xét tuyển đã được công bố trước khi nộp hồ sơ dự tuyển.</p> <p>3. Bài luận về vấn đề dự định nghiên cứu</p> <p>4. Thư giới thiệu Hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học (giáo sư, phó giáo sư) hoặc tiến sĩ cùng chuyên ngành, hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng cơ quan công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 06 tháng cùng công tác hoặc hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển.</p> <p>5. Ngoại ngữ Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau: Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>ngoài mà ngôn ngữ sử dụng là Tiếng Anh Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Tiếng Anh. Có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc cấp độ B1 Khung Châu Âu chung do một trung tâm khảo thí quốc tế cấp: IELTS 4.5; TOEFL PBT 450, CBT 133, iBT 45; TOEIC 450; Cambridge Exam Preliminary PET; BEC Business Preliminary; BULATS 40 trở lên, trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp. Chứng chỉ Tiếng Anh xác nhận trình độ dự tuyển NCS tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc cấp độ B1 Khung Châu Âu chung do Trường ĐHSP Hà Nội 2 (hoặc các trường đại học trong nước có đào tạo ngành Tiếng Anh trình độ đại học) cấp, trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp.</p> <p>6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính.</p> <p>7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học. - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<ul style="list-style-type: none"> - Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo - Có trình độ chuyên môn sâu, có khả năng nghiên cứu và lãnh đạo nhóm nghiên cứu trong các lĩnh vực của chuyên ngành, có tư duy khoa học, có khả năng tiếp cận và giải quyết các vấn đề khoa học của chuyên ngành, có khả năng trình bày và giới thiệu các nội dung khoa học. - Có khả năng tham gia đào tạo với chất lượng cao các bậc đại học và sau đại học ở các trường Đại học, Cao đẳng và tham gia nghiên cứu ở các viện khoa học. - Có năng lực phối hợp với các nhà khoa học trong cơ quan trong nước và Quốc tế trong nghiên cứu khoa học. - Đạt trình độ Tiếng Anh tương đương cấp độ B2 khung châu Âu trở lên. 						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được thông tin đầy đủ về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức seminar, bảo vệ luận án và các quy định khác.- Tham gia báo cáo tại hội nghị khoa học (trong nước hoặc quốc tế)- Tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập, hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học - NCS được sử dụng miễn phí máy tính công, được tiếp cận các nguồn tài liệu, sử dụng các dịch vụ của thư viện, các trang thiết bị thí nghiệm phục vụ cho 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện luận án; Sử dụng kí túc xá.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Là chuyên gia trong lĩnh vực sinh học nói chung và chuyên ngành sinh lý học thực vật nói riêng, có thể độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới, có ý - Có thể đảm nhiệm tốt vị trí việc làm là giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia, cố vấn... làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, các trường phổ thông, các trường cao đẳng, dạy nghề; các cơ sở đào tạo đại học và sau đại học; các cơ quan quản lý nhà nước;						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp nghiên cứu sinh không chỉ đáp ứng tốt công việc giảng dạy, nghiên cứu sinh học, đặc biệt là sinh lý học thực vật tại các cơ sở nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng.... Đảm nhiệm tốt vị trí chuyên gia, nhà nghiên cứu thuộc lĩnh vực sinh học, sinh lý học thực vật; nông nghiệp công nghệ cao.						
Sinh lý học thực vật (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đối tượng là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc người nước ngoài có nhu cầu học tiến sĩ tại Việt Nam đáp ứng được những điều kiện sau:						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>1 Văn bằng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành Sinh lí học thực vật. - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác và có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành Sinh lí học thực vật. - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành Sinh lí học thực vật đạt loại giỏi. <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học Người dự tuyển phải là tác giả của 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phân biện trong thời hạn 03 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>3.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác; b. Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>c. Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;</p> <p>d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại mục c do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);</p> <p>3.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài có trình độ Tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Sinh lý học thực vật có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng kiến thức chuyên ngành, có năng lực nghiên cứu độc</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>lập, sáng tạo, phát triển tri thức, kỹ thuật mới, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn liên quan đến chuyên ngành. Đáp ứng yêu cầu cao trong các cơ sở nghiên cứu và ứng dụng chuyên ngành ở các cơ sở công tác.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có kiến thức nền tảng liên ngành và kiến thức chuyên sâu, tiên tiến về sinh lý học thực vật để giải thích có cơ sở khoa học các thành tựu khoa học, kỹ thuật liên quan đến chuyên ngành sinh lý học thực vật.</p> <p>M2: Có năng lực phân tích, tổng hợp lý thuyết, thực tiễn để phát hiện, đề xuất, xây dựng hướng nghiên cứu phát triển tri thức hay ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.</p> <p>M3: Có năng lực nghiên cứu độc lập, hướng dẫn, quản lý nhóm nghiên cứu và công bố, phổ biến kết quả nghiên cứu trên các tạp chí, sách chuyên ngành và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào giảng dạy và sản xuất.</p> <p>M4: Có năng lực phản biện và phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong và ngoài nước.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Vận dụng được hệ thống kiến thức liên ngành, chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực Sinh lý học thực vật trong nghiên cứu, thuyết trình.</p> <p>C2: Vận dụng được các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong sinh học nói</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>chung và phương pháp nghiên cứu sinh lý học thực vật nói riêng để thực hiện có hiệu quả các nghiên cứu về sinh lý học thực vật.</p> <p>C3: Tổng hợp được các hướng nghiên cứu chuyên ngành để xác định nhóm nghiên cứu phù hợp cho bản thân hoặc cho nhóm nghiên cứu và quản lý được nhóm nghiên cứu có hiệu quả.</p> <p>C4: Đã công bố tối thiểu 02 bài báo về kết quả nghiên cứu của luận án trong đó có 01 bài đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục các tạp chí ISI-Scopus hoặc đã công bố tối thiểu 02 bài báo bằng tiếng nước ngoài trong kỷ yếu hội thảo quốc tế có phản biện hoặc 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện.</p> <p>C5: Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong nghiên cứu tài liệu, thuyết trình, công bố sản phẩm khoa học.</p> <p>C6: Phối hợp nghiên cứu hiệu quả với các nhà khoa học trong nước và quốc tế.</p>						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được thông tin đầy đủ về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức seminar, bảo vệ luận án và các quy định khác. - Tham gia báo cáo tại hội nghị khoa học (trong nước hoặc quốc tế) - Tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập, hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		- NCS được sử dụng miễn phí máy tính công, được tiếp cận các nguồn tài liệu, sử dụng các dịch vụ của thư viện, các trang thiết bị thí nghiệm phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện luận án; Sử dụng kí túc xá.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Học viên có thể học trình độ sau tiến sĩ						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	- Giảng viên tại các trường cao đẳng, đại học có Giảng dạy, đào tạo các môn thuộc Chuyên ngành Sinh học và đặc biệt là Sinh lý học thực vật. - Nghiên cứu viên, Chuyên gia tại các Viện, trung tâm Nghiên cứu về thực vật, công nghệ Sinh học, các cơ sở sản xuất có sử dụng kiến thức Sinh lý học thực vật. - Giảng dạy môn Sinh học, Khoa học tự nhiên, công nghệ tại các cơ sở giáo dục.						
18. Sinh học Thực nghiệm								
I	Điều kiện		1. Văn bằng: Người dự thi cần phải thỏa mãn một					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	đăng ký tuyên sinh		<p>trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học: Hệ chính quy, chuyên tu, VLVH, mở rộng đúng ngành (Sư phạm Sinh học, Cử nhân Sinh học) hoặc phù hợp (Sinh - Hóa, Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp,...) và ngành khác; đã được học bổ sung kiến thức chuyên ngành dự thi trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung do Trường ĐHSP Hà Nội 2 quy định. <p>2. Kinh nghiệm công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. - Những đối tượng còn lại phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi. <p>3. Lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>4. Có đủ sức khỏe để học tập.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại		<p>1. Yêu cầu về kiến thức: Đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng và chuyên sâu về chuyên ngành Động vật học; tăng cường kiến thức liên ngành; nâng cao trình độ, kỹ thuật thực hành,</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	ngữ đạt được		<p>thí nghiệm.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng: Có kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn, có kỹ năng thực hành, thí nghiệm tốt.</p> <p>- Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập;</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ: Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của Khoa và Nhà trường.</p> <p>- Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Khoa, Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>4. Yêu cầu về ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam: Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề chuyên môn bằng ngoại ngữ.</p>					
III	Các chính sách,		Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:- Tạo môi trường học tập,					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p> nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng.- Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn.- Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu.- Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học.- Xây dựng ký túc xá khép kín, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học.- Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học;- Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Cung cấp wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.</p>					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục chương trình đào tạo Tiến sĩ Sinh học (các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Sinh học; Khoa học Nông nghiệp; Khoa học Môi trường);</p>					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ Sinh học chuyên ngành Sinh học thực nghiệm có năng lực tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ; có khả năng giảng dạy tốt ở các trường THCS, THPT, cao</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			đăng, đại học hay làm việc ở các cơ sở nghiên cứu; có khả năng thiết kế và tham gia các dự án phát triển/khai thác/quản lý; có khả năng tiếp cận một cách khoa học đối với các vấn đề mới liên quan đến chuyên ngành.					
Sinh học Thực nghiệm (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Sinh học thực nghiệm là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc người nước ngoài có nhu cầu học thạc sĩ tại Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành đúng: SP Sinh học; CN Sinh học. - Ngành gần: SP Sinh - KTNN, SP Sinh - Hóa; CN Sinh - Hóa, CN Sinh - KTNN, SP KTNN,.. <p>Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Sinh học thực nghiệm giúp học viên có phẩm</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>chất đạo đức tốt, vững về lý thuyết và thực hành, có khả năng nghiên cứu các vấn đề thực tế có liên quan tới chuyên ngành đào tạo; Đáp ứng yêu cầu làm việc tại các viện, các trung tâm, cơ sở sản xuất có liên quan đến kiến thức chuyên ngành.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>2.1. Hướng chuyên ngành Sinh lý học thực vật</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và nhân sinh quan khoa học duy vật biện chứng.</p> <p>M2: Có kiến thức liên ngành và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về sinh lý học thực vật để kiểm soát hiệu quả các quá trình sinh lý ở thực vật như sinh trưởng, chống chịu, nuôi cây mô và tế bào,...</p> <p>M3: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực sinh lý học thực vật phục vụ trong NCKH và thực tiễn nghề nghiệp.</p> <p>M4: Xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung nghiên cứu do các cơ quan, cơ sở và thực tiễn đặt ra; có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm và quản lý trong NCKH.</p> <p>M5: Có năng lực truyền đạt, ứng dụng các kết quả nghiên cứu Sinh học thực nghiệm trong sản xuất và trong giảng dạy.</p> <p>M6: Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ và hội nhập quốc tế.</p> <p>2.2. Hướng chuyên ngành Sinh lý người và động vật</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và nhân</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>sinh quan khoa học duy vật biện chứng</p> <p>M2: Có kiến thức liên ngành và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về sinh lý người và động vật để thực hiện các nghiên cứu hoặc giảng dạy kiến thức chuyên ngành</p> <p>M3: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề về chuyên môn thuộc lĩnh vực sinh lý người và động vật phục vụ trong NCKH và thực tiễn nghề nghiệp.</p> <p>M4: Xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung nghiên cứu do các cơ quan, cơ sở thực tiễn đặt ra; có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm và quản lý trong NCKH.</p> <p>M5: Có năng lực truyền đạt, ứng dụng các kết quả nghiên cứu sinh lý người và động vật vào sản xuất, chăm sóc sức khỏe và giảng dạy.</p> <p>M6: Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ và hội nhập quốc tế.</p> <p>2.3. Hướng chuyên ngành Hóa sinh học</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và nhân sinh quan khoa học duy vật biện chứng.</p> <p>M2: Có kiến thức liên ngành và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về hóa sinh học để thực hiện các nghiên cứu hoặc giảng dạy kiến thức chuyên ngành.</p> <p>M3: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực hóa sinh học như phân tích, đánh giá các hợp chất thiên nhiên, các sản phẩm nông nghiệp, y dược,... phục vụ trong NCKH và thực tiễn nghề</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			nghiệp. M4: Xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung nghiên cứu đó các cơ quan, cơ sở và thực tiễn đặt ra; có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm, và quản lý trong NCKH. M5: Có năng lực truyền đạt, ứng dụng các kết quả nghiên cứu hóa sinh học vào sản xuất, chăm sóc sức khỏe và trong giảng dạy. M6: Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ và hội nhập quốc tế. 3. Chuẩn đầu ra 3.1. Hướng Sinh lý học thực vật C1: Thể hiện rõ quan điểm duy vật biện chứng trong việc phân tích, giải thích các sự vật hiện tượng có liên quan đến lĩnh vực sinh học nói chung và sinh lý thực vật nói riêng. C2: Sử dụng được các kiến thức cơ bản, liên ngành để phân tích các vấn đề khoa học kỹ thuật, áp dụng trong chuyên ngành sinh lý thực vật C3: Phân tích và vận dụng được kiến thức chuyên sâu về sinh lý học thực vật trong việc giải thích các cơ chế điều khiển các quá trình sinh lý diễn ra trong cơ thể thực vật và các ứng dụng trong sản xuất. C4: Phân tích và phân biệt được các hướng nghiên cứu của đồng nghiệp để xác định các hướng nghiên cứu phù hợp cho bản thân, đồng thời hình thành nhóm nghiên cứu và quản lý trong NCKH có hiệu quả.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>C5: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành để thực hiện thành công các đề tài nghiên cứu. Phát hiện hay đặt được câu hỏi nghiên cứu sinh lý thực vật, đồng thời xây dựng và thực hiện được đề tài nghiên cứu.</p> <p>C6: Sử dụng được công nghệ thông tin và kiến thức liên ngành để phân tích kết quả nghiên cứu có cơ sở khoa học.</p> <p>C7: Công bố được kết quả nghiên cứu của bản thân hoặc của nhóm. Chia sẻ và ứng dụng được các kết quả nghiên cứu sinh lý thực vật vào thực tiễn sản xuất và trong dạy học.</p> <p>C8: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và sử dụng được ngoại ngữ để đọc tài liệu chuyên ngành và để tiếp tục học tập nâng cao trình độ.</p> <p>3.2. Hướng Sinh lý học người và động vật</p> <p>C1: Thể hiện rõ quan điểm duy vật biện chứng trong việc phân tích, giải thích các sự vật hiện tượng có liên quan đến lĩnh vực sinh học nói chung và sinh lý học người và động vật nói riêng.</p> <p>C2: Sử dụng được các kiến thức cơ bản, liên ngành để phân tích các vấn đề khoa học kỹ thuật, áp dụng trong chuyên ngành sinh lý học người và động vật.</p> <p>C3: Phân tích và vận dụng được kiến thức chuyên sâu về sinh lý học người và động vật trong việc giải thích các cơ chế điều khiển các quá trình sinh lý điển</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ra trong cơ thể người và động vật, các kỹ thuật hiện đại ứng dụng kiến thức sinh lý người và động vật vào y học và giáo dục.</p> <p>C4: Phân tích và phản biện được các hướng nghiên cứu của đồng nghiệp để xác định các hướng nghiên cứu phù hợp cho bản thân, đồng thời hình thành nhóm nghiên cứu và quản lý trong NCKH có hiệu quả.</p> <p>C5: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành để thực hiện thành công các đề tài nghiên cứu. Phát hiện hay đặt được câu hỏi nghiên cứu sinh lý người và động vật, đồng thời xây dựng và thực hiện được đề tài nghiên cứu.</p> <p>C6: Sử dụng được công nghệ thông tin và kiến thức liên ngành để phân tích kết quả nghiên cứu có cơ sở khoa học.</p> <p>C7: Công bố được kết quả nghiên cứu của bản thân hoặc của nhóm. Chia sẻ và ứng dụng được các kết quả nghiên cứu sinh lý người và động vật vào thực tiễn sản xuất và trong giảng dạy.</p> <p>C8: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và sử dụng được ngoại ngữ để đọc tài liệu chuyên ngành và để tiếp tục học tập nâng cao trình độ.</p> <p>3.3. Hướng Hóa sinh học</p> <p>C1: Thể hiện rõ quan điểm duy vật biện chứng trong việc phân tích, giải thích các sự vật hiện tượng có liên quan đến lĩnh vực sinh học nói chung và hóa sinh</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>học nói riêng.</p> <p>C2: Sử dụng được các kiến thức cơ bản, liên ngành để phân tích các vấn đề khoa học kỹ thuật, áp dụng trong chuyên ngành hóa sinh học.</p> <p>C3: Phân tích và vận dụng được kiến thức chuyên sâu về hóa sinh học trong việc giải thích các cơ chế hóa sinh trong cơ thể sinh vật và các kỹ thuật hiện đại về tách chiết, đánh giá các hợp chất hữu cơ.</p> <p>C4: Phân tích và phân biệt được các hướng nghiên cứu của đồng nghiệp để xác định các hướng nghiên cứu phù hợp cho bản thân, đồng thời hình thành nhóm nghiên cứu và quản lý trong NCKH có hiệu quả.</p> <p>C5: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành để thực hiện thành công các đề tài nghiên cứu. Phát hiện hay đặt được câu hỏi nghiên cứu về hóa sinh học, đồng thời xây dựng và thực hiện được đề tài nghiên cứu.</p> <p>C6: Sử dụng được công nghệ thông tin và kiến thức liên ngành để phân tích kết quả nghiên cứu có cơ sở khoa học.</p> <p>C7: Công bố được kết quả nghiên cứu của bản thân hoặc của nhóm. Chia sẻ và ứng dụng được các kết quả nghiên cứu hóa sinh học vào thực tiễn sản xuất và trong giảng dạy.</p> <p>C8: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và sử dụng được ngoại ngữ để đọc tài liệu</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			chuyên ngành và để tiếp tục học tập nâng cao trình độ.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học; - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Cung cấp wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình		Học viên có thể học tiến sĩ chuyên ngành: Sinh lý học thực vật; Sinh lý người và động vật; Hóa sinh học.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	độ sau khi ra trường							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghịệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các viện, các trung tâm nghiên cứu về Sinh học thực nghiệm; Các cơ sở y tế, cơ sở sản xuất có sử dụng kiến thức Sinh học thực nghiệm. - Giảng dạy kiến thức Sinh học thực nghiệm tại các trường cao đẳng, đại học và các trường nghề. - Giảng dạy môn Sinh học; môn Khoa học tự nhiên và môn Công nghệ định hướng Nông nghiệp tại các cơ sở giáo dục phổ thông. 					
19. Sinh thái học								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>1. Văn bằng: Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học: Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng đúng ngành (Sư phạm Sinh học, Cử nhân Sinh học) hoặc phù hợp (Sinh - Hóa, Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp,...) và ngành khác; đã được học bổ sung kiến thức chuyên ngành dự thi trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung do Trường ĐHSP Hà Nội 2 quy định. <p>2. Kinh nghiệm công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>- Những đối tượng còn lại phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.</p> <p>3. Lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>4. Có đủ sức khỏe để học tập.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức: Đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng và chuyên sâu về chuyên ngành Sinh thái học; tăng cường kiến thức liên ngành.</p> <p>2. Yêu cầu về kĩ năng: Có kĩ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có kĩ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn.</p> <p>- Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của Khoa và Nhà trường.</p> <p>- Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Khoa, Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>4. Yêu cầu về ngoại ngữ: Có năng lực</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			ngoại ngữ tương đương bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam: Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề chuyên môn bằng ngoại ngữ.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:- Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng.- Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn.- Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu.- Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học.- Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học.- Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục chương trình đào tạo Tiến sĩ Sinh học (các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Sinh học; Khoa học Nông nghiệp; Khoa học Môi trường);					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghịệp		- Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ Sinh học chuyên ngành Sinh thái học có năng lực tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ; có khả năng giảng dạy tốt ở các trường THCS, THPT, cao đẳng, đại học hay làm việc ở các cơ sở nghiên cứu; có khả năng thiết kế và tham gia các dự án phát triển/khai thác/quản lý; có khả năng tiếp cận một cách khoa học đối với các vấn đề mới liên quan đến chuyên ngành.					
Sinh thái học (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Sinh thái học là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc người nước ngoài có nhu cầu học thạc sĩ tại Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau: - Ngành đúng: SP Sinh học; CN Sinh học. - Ngành gần: SP Sinh _ KTNN, Sư phạm Sinh - Hóa, CN Sinh - Hóa, CN Sinh - KTNN, SP KTNN,... Công dân nước ngoài có nguyện vọng					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Sinh thái học giúp học viên có phẩm chất đạo đức tốt, vững về lý thuyết và thực hành, có khả năng nghiên cứu các vấn đề thực tế có liên quan tới chuyên ngành đào tạo; Đáp ứng yêu cầu làm việc tại các viện, các trung tâm, cơ sở sản xuất có liên quan đến kiến thức chuyên ngành.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và nhân sinh quan khoa học duy vật biện chứng.</p> <p>M2: Có kiến thức liên ngành và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về sinh thái học để kiểm soát hiệu quả về tài nguyên sinh vật, sinh thái và môi trường, biến đổi khí hậu,...</p> <p>M3: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực sinh thái học phục vụ trong NCKH và thực tiễn nghề nghiệp.</p> <p>M4: Xây dựng và thực hiện có hiệu quả</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>nội dung nghiên cứu do các cơ quan, cơ sở và thực tiễn đặt ra; có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm và quản lý trong NCKH.</p> <p>M5: Có năng lực truyền đạt, ứng dụng các kết quả nghiên cứu sinh thái học vào sản xuất và trong giảng dạy.</p> <p>M6: Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ và hội nhập quốc tế.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 					
IV	Chương trình đào tạo mà							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên có thể học tiến sĩ chuyên ngành: Sinh thái học.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các viện, các trung tâm nghiên cứu về Sinh thái học; Các vườn quốc gia và các trung tâm bảo vệ thực vật, động vật, cơ sở sản xuất có sử dụng kiến thức Sinh thái học,... - Giảng dạy kiến thức Sinh thái học tại các trường cao đẳng, đại học và các trường nghề. - Giảng dạy môn Sinh học; môn Khoa học tự nhiên và môn Công nghệ định hướng Nông nghiệp tại các cơ sở giáo dục phổ thông 					
20. Sư phạm Sinh học								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học phổ thông hệ bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình			1. Yêu cầu về kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức, kỹ năng tìm hiểu người học và môi trường giáo dục để dạy học và giáo dục phù hợp; - Vận dụng kiến thức về Tâm lí học, giáo dục học thiết kế và tổ chức được 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	độ ngoại ngữ đạt được				<p>kế hoạch giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh;</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tư vấn, tham vấn và giáo dục định hướng nghề nghiệp cho HS; - Có kiến thức cơ sở, chuyên ngành môn Sinh học vững vàng; - Thiết kế và tổ chức được kế hoạch bài học/chuyên đề môn Sinh học theo định hướng phát triển năng lực HS; - Có năng lực giao tiếp sư phạm; - Có khả năng tham gia, vận động, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động xã hội - Có năng lực tự đánh giá, tự học, tự duy phản biện, sáng tạo, hợp tác, nghiên cứu khoa học, ngoại ngữ, công nghệ thông tin và truyền thông để phát triển nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của giáo dục phổ thông; <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân và có phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của nhà giáo - Có hứng thú và tình yêu đối với khoa học Sinh học; tích cực liên hệ, áp dụng các kiến thức Sinh học vào thực tiễn. - Chủ động, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ. <p>4. Yêu cầu về Ngoại ngữ, Tin học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản, đọc, hiểu tài liệu môn Sinh học; 			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản “Sổ tay sinh viên” và phát cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng chính sách: miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập. - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu tích cực - Tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên và Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh viên ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả; - Cung cấp wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở những trình độ cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực Sinh học, Khoa học Nông nghiệp; Khoa học môi trường; Khoa học giáo dục..)				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đáp ứng tốt công việc dạy học môn Sinh học ở các trường THPT; dạy môn Khoa học tự nhiên ở các trường THCS & THPT; - Giáo viên dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; hoạt động giáo dục bắt buộc của địa phương;				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				- Giảng viên tại các Học viên, trường đại học, trường cao đẳng; Giáo viên tại trung tâm giáo dục hướng nghiệp, trường trung cấp nghề; Kỹ thuật viên, nghiên cứu viên làm việc tại các cơ quan nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Sinh học, Khoa học sự sống, Khoa học nông nghiệp...; - Cán bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực sản xuất Nông nghiệp, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ môi trường...				
Sư phạm Sinh học (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng,			1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Sư phạm Sinh học có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>hiệu quả nhiệm vụ giáo dục, nghiên cứu Sinh học, Khoa học tự nhiên và các nhiệm vụ khác của người giáo viên trung học, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục – đào tạo, các viện nghiên cứu và các cơ sở khác có liên quan đến lĩnh vực Sinh học.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt và trách nhiệm nghề nghiệp.</p> <p>M2: Có năng lực chuyên môn, bao gồm năng lực khoa học cơ bản, khoa học sinh học chuyên sâu, hiện đại đáp ứng được yêu cầu dạy học môn Sinh học và KHTN ở trường trung học và các cơ sở giáo dục đào tạo khác có liên quan.</p> <p>M3: Vận dụng được kiến thức tâm lý học, giáo dục học, phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại vào lập kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học môn Sinh học, KHTN; hoạt động giáo dục ở trường trung học.</p> <p>M4: Xây dựng và tổ chức được hoạt động nghiên cứu khoa học; triển khai được hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác ở trường trung học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.</p> <p>M5: Có năng lực tổ chức, quản lý trong giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học ở các cơ sở giáo dục – đào tạo, các viện nghiên cứu và các cơ sở khác có liên quan đến lĩnh vực Sinh</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>học.</p> <p>M6: Có năng lực tự học, làm việc độc lập và làm việc nhóm, giải quyết vấn đề – sáng tạo.</p> <p>M7: Sử dụng được tiếng Anh, công nghệ thông tin trong dạy học và nghiên cứu Sinh học, khoa học tự nhiên.</p> <p>M8: Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ và hội nhập quốc tế.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>Tuân thủ chủ chương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thể giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao, đáp ứng yêu cầu sức khỏe ở cơ sở công tác</p> <p>C3: Thể hiện được ý thức tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất nhà giáo và trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>C4: Sử dụng được kiến thức cơ sở, liên ngành vào công tác giảng dạy kiến thức sinh học và khoa học tự nhiên ở trường trung học.</p> <p>C5: Vận dụng hiệu quả kiến thức tích hợp chuyên sâu về thực vật học, động vật học, sinh thái học, hóa sinh học, di truyền học, công nghệ sinh</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>học,...trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học sinh học ở các cơ sở giáo dục hoặc các cơ sở nghiên cứu ứng dụng kiến thức sinh học.</p> <p>C6: Phân tích được đặc điểm tâm sinh lý của học sinh, lý luận dạy học chung, lý luận dạy học sinh học và khoa học tự nhiên, các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để vận dụng có hiệu quả vào giảng dạy môn sinh học, khoa học tự nhiên và hoạt động giáo dục ở trường trung học.</p> <p>C7: Xây dựng được kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, hoạt động trải nghiệm có hiệu quả các nội dung liên quan đến sinh học, khoa học tự nhiên để hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.</p> <p>C8: Lựa chọn, thiết kế được hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra - đánh giá môn sinh học, khoa học tự nhiên theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</p> <p>C9: Phân tích, tổng hợp và phát hiện được những tình huống thực tiễn trong giảng dạy để xây dựng, triển khai thành công hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm,...theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>C10: Phân tích được chương trình môn học để vận dụng, phát triển chương trình, quản lý chuyên môn, xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục môn sinh học và khoa</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>học tự nhiên.</p> <p>C11: Xây dựng và thực hiện kế hoạch chủ nhiệm lớp, phối hợp với đồng nghiệp và các tổ chức trong trường để giao dục học sinh có hiệu quả, xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực và quản lý được hồ sơ dạy học</p> <p>C12: Thể hiện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và giúp đỡ đồng nghiệp trong hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học có hiệu quả.</p> <p>C13: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C14: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản “Sổ tay sinh viên” và phát cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách của nhà nước đối với người học thuộc các đối tượng chính sách: miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập. - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu tích cực - Tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên và Trưởng khoa, Hiệu trưởng để giải đáp thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh viên ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả; - Cung cấp wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Sinh viên có thể tiếp tục học thạc sĩ hoặc tiến sĩ thuộc các chuyên ngành đào tạo về sinh học.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp				<ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy môn Sinh học ở các cơ sở giáo dục Trung học phổ thông; giảng dạy môn Khoa học tự nhiên ở các trường Trung học cơ sở; - Giảng dạy kiến thức Sinh học có liên quan đến môn công nghệ và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở các cơ sở giáo dục; - Giảng dạy các môn có sử dụng kiến thức Sinh học tại các trường nghề trong các cơ sở giáo dục; - Có thể làm việc ở các trung tâm, các viện nghiên cứu, các cơ sở sản xuất có sử dụng kiến thức Sinh học. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy			
21. Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Văn - Tiếng Việt									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành LL&PP dạy học Ngữ văn phải có các điều kiện sau đây: - Về văn bằng: Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành sư phạm Ngữ văn, sư phạm Văn hoặc cử nhân						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>Văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên thuộc các ngành: cử nhân sư phạm Ngữ văn, cử nhân sư phạm Văn, cử nhân Văn được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những đối tượng còn lại phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi; - Có đủ sức khoẻ để học tập; - Tại thời điểm nộp hồ sơ, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự; - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng hạn theo quy định của Trường ĐHSPT HN2. 					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những tri thức liên ngành hiện đại, có mối quan hệ trực tiếp với chuyên ngành LL&PPDH Ngữ văn như : văn học, ngôn ngữ học, giáo dục học, tâm lý học. - Vận dụng được hệ thống tri thức khoa học chuyên ngành LL&PPDH Ngữ văn vào các hoạt động nghiên cứu lý luận và thực hành giảng dạy Ngữ văn. - Có kiến thức chuyên sâu về phương pháp dạy học văn, phương pháp dạy học Tiếng Việt và làm văn theo định hướng phát triển năng lực người học. - Có kiến thức chuyên sâu về phát triển chương trình và kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập của học sinh trong môn Ngữ văn. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn thuộc chuyên ngành 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>LL&PPDH Ngữ văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã được trang bị vào hoạt động giảng dạy và đánh giá hoạt động giảng dạy Ngữ văn ở trường phổ thông. - Phát triển kỹ năng hợp tác trong các hoạt động nghiên cứu lý luận và vận dụng thực tiễn thuộc chuyên ngành LL&PPDH Ngữ văn. - Phát triển kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức đúng đắn về tính tự chủ và trách nhiệm trong quá trình học tập cũng như các hoạt động chuyên môn. - Có ý thức độc lập nghiên cứu, tự phát hiện và giải quyết vấn đề, tự rút ra được những nguyên tắc, quy luật trong quá trình nghiên cứu và triển khai ứng dụng trong thực tiễn dạy học Ngữ văn. - Chủ động nghiên cứu và đưa ra những đề xuất của chuyên gia trình độ cao với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn. - Chủ động, quyết đoán về kế hoạch làm việc, triển khai các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong dạy học Ngữ văn. - Có ý thức định hướng và dẫn dắt các hoạt động chuyên môn thuộc chuyên ngành LL&PPDH Ngữ văn <p>Sẵn sàng chịu trách nhiệm về các kết quả nghiên cứu, các đề xuất, phát kiến, sản phẩm khoa học cũng như các kết luận chuyên môn trong chuyên ngành LL&PPDH Ngữ văn</p> <p>3. Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ B1 (bậc 3/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			đương (Phụ lục II, Thông tư 15 ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		1. Hỗ trợ học tập: hỗ trợ tra cứu/mượn/mua/sao chụp tài liệu nghiên cứu; hỗ trợ phòng học, phòng đọc tài liệu và trao đổi, thảo luận; hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu và thực hành giảng dạy theo yêu cầu học tập; hỗ trợ quá trình triển khai luận văn (tìm người hướng dẫn khoa học phù hợp; xác định và thực hiện đề tài nghiên cứu; khảo sát thực tiễn, thực nghiệm...); hỗ trợ học viên giải quyết các khó khăn trong quá trình học tập... 2. Hỗ trợ sinh hoạt: hỗ trợ việc lưu trú tại Ký túc xá dành cho học viên cao học; hỗ trợ thông tin về đi lại, mua bán các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ quá trình học tập và sinh hoạt...						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ về lý luận và PPDH Ngữ văn.						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; làm giáo viên dạy Ngữ văn tại các trường THPT, THCS và các TTGD TX; có thể làm giảng viên PPDH Ngữ văn tại các trường ĐH đào tạo, bồi dưỡng GV Ngữ văn; hoặc làm công tác						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ngiên cứu về giáo dục Ngữ văn, văn học, ngôn ngữ học, giáo dục học, tâm lý học... tại các Viện/Trung tâm nghiên cứu về khoa học giáo dục hoặc văn học, ngôn ngữ học.</p>						
Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Văn - Tiếng Việt (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (CN SP Ngữ văn), ngành gần với ngành đăng kí dự thi (CN Văn học, CN ngôn ngữ học, CN SP Văn - Sử, Văn - Địa, Văn - GDGD) (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức (đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học đại cương, Lí luận văn học, Phương pháp dạy học đọc hiểu VB, Phương pháp dạy học tạo lập VB, ...</p> <p>Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo trình độ thạc sĩ khoa học giáo dục (ngành lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn – Tiếng Việt) theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về khoa học giáo dục nói chung và chuyên ngành lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn – Tiếng Việt nói riêng; tăng cường kiến thức liên ngành và có kiến thức chuyên sâu trong</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>một số lĩnh vực khoa học của lí luận dạy học Ngữ văn và năng lực vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành; làm công tác quản lí chuyên môn về lĩnh vực giáo dục ngữ văn trong các cơ quan, cơ sở giáo dục và đào tạo</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Bồi dưỡng các phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu và quản lí chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục Ngữ văn</p> <p>M2: Phát triển năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác, phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn – Tiếng Việt; khả năng đưa ra các kết luận mang tính chuyên gia trong các hoạt động chuyên môn</p> <p>M3: Phát triển năng lực nghiên cứu và vận dụng các tri thức liên ngành về triết học, giáo dục học, ngôn ngữ học, lí luận văn học, văn học Việt Nam, văn học nước ngoài,... trong hoạt động chuyên môn và thực tiễn nghề nghiệp</p> <p>M4: Phát triển năng lực vận dụng những tri thức chuyên sâu, tiên tiến, hiện đại trong chuyên ngành lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn – Tiếng Việt; sự am hiểu sâu một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành như phát triển chương trình môn Ngữ văn, dạy học và kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh...</p> <p>M5: Phát triển năng lực tổ chức, quản lý và cải tiến các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục Ngữ văn</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thế giới quan và phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được những tri thức ngôn ngữ học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu văn học vào nghiên cứu và giảng dạy Ngữ văn.</p> <p>C4: Vận dụng được những tri thức lý luận văn học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu văn học và nghiên cứu và giảng dạy Ngữ văn</p> <p>C5: Vận dụng được những tri thức văn học hiện đại (văn học Việt Nam, văn học nước ngoài) vào nghiên cứu và giảng dạy Ngữ văn</p> <p>C6: Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về phát triển chương trình giáo dục nói chung và phát triển chương trình Ngữ văn nói riêng vào nghiên cứu, xây dựng, cải tiến chương trình nhà trường, kế hoạch giáo dục môn Ngữ văn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và bối cảnh cụ thể của nhà trường</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về giáo dục, lý luận dạy học, lý thuyết đọc hiểu và phương pháp dạy học Ngữ văn vào nghiên cứu thiết kế, tổ chức, hướng dẫn dạy học đọc hiểu theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh</p> <p>C8: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về giáo dục học, lý luận dạy học, lý</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>thuyết về căn bản và phương pháp dạy học Ngữ văn vào nghiên cứu, thiết kế, tổ chức, hướng dẫn tạo lập văn bản theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh</p> <p>C9: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về đánh giá trong giáo dục, đánh giá chất lượng học tập vào việc nghiên cứu thiết kế, hướng dẫn và tổ chức đánh giá học sinh trong môn Ngữ văn</p> <p>C10: Nghiên cứu và triển khai được các hoạt động giáo dục nói chung, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nói riêng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục Ngữ văn và thực tiễn Nhà trường</p> <p>C11: Triển khai được những hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong ngành lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn – Tiếng Việt; định hướng và dẫn dắt được các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục Ngữ văn</p>						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học								
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường		Ban hành theo Quyết định số: 1933 /QĐ-ĐHSPHN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tham gia đào tạo trình độ Tiến sĩ (nghiên cứu sinh ngành Lí luận và PPDH bộ môn Văn - tiếng Việt hoặc ngành gần)						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lí chuyên môn và các vị trí khác phù hợp với ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.						
22. Lý luận văn học									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người có bằng tốt nghiệp Cử nhân Văn học; Cử nhân Sư phạm Ngữ văn; Cử nhân SP Văn - Sử, CNSP Văn - Địa; Cử nhân SP Văn - GD&ĐT						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		1. Kiến thức- Có hiểu biết về Các nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, về hiến pháp, pháp luật của nhà nước; có hiểu biết chung về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa và môi trường của Việt Nam và thế giới.- Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy Lý luận văn học. Có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để cập nhật những kiến thức khoa học, hiện đại về lý luận văn học và có thể tiếp tục nghiên cứu, học tập ở trình độ tiến sĩ. Có khả năng nắm vững và vận dụng sáng tạo các kiến thức lý luận						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>văn học vào thực tiễn dạy học bộ môn văn học trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay.- Có trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) đáp ứng yêu cầu công tác trong bối cảnh hội nhập quốc tế, có thể đọc, dịch tài liệu chuyên môn và giao tiếp thông thường bằng ngoại ngữ (tương đương tiếng Anh trình độ C).- Có trình độ tin học cơ bản, xử lý tốt tin học văn phòng. Có khả năng sử dụng một số phần mềm thông dụng hỗ trợ công tác chuyên môn và nghiệp vụ.2. Kỹ năng- Nắm được những kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu văn học; biết vận dụng chuyên môn trong nghiên cứu khoa học và giảng dạy văn học ở trường đại học, cao đẳng và THPT.- Kỹ năng tổ chức những hoạt động chuyên môn, phục vụ công tác giảng dạy như: ngoại khóa văn học, hội thảo, hội nghị...- Phát triển kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; nâng cao các kỹ năng làm việc độc lập, hợp tác, dự án và nghiên cứu khoa học Ngữ văn.- Kỹ năng tư duy sáng tạo (tư duy phản biện; biết nhận diện, tìm hiểu, giải mã và đánh giá các hiện tượng văn học phức tạp trong thực tiễn đời sống...)3. Yêu cầu về thái độCó ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước.- Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý thức tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm.- Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn; tích cực cập nhật những thành tựu mới của khoa học chuyên ngành ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu và quản lý.</p>						
III	Các chính sách,		<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường sư</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		phạm, thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể học tập, nghiên cứu tiếp ở trình độ tiến sĩ						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Dạy học môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông. - Giảng dạy Lý luận văn học ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp. - Nghiên cứu tại các viện nghiên cứu Văn học. - Công tác hoặc cộng tác viên trong các cơ quan thông tin và truyền thông						
Lý luận văn học (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (CN SP Ngữ văn), ngành gần với ngành đăng ký dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như:						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			CN Văn học; CN Ngôn ngữ; CN Sư phạm Văn – Sử, Văn – Địa, Văn – Giáo dục công dân); Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ lý luận văn học có phẩm chất tốt, có kiến thức khoa học nền tảng và kỹ năng chuyên sâu, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề đề nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về các vấn đề liên quan đến lý luận văn học.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân và đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>M2: Hình thành nền tảng kiến thức sâu, rộng và hiện đại liên quan đến lĩnh vực lý luận văn học.</p> <p>M3: Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến.</p> <p>M4: Phát triển năng lực nghiên cứu trên cơ sở tri thức chuyên ngành và liên ngành</p> <p>M5: Phát triển năng lực truyền bá, phổ biến tri thức khoa học về lý luận văn học</p> <p>M6: Phát triển năng lực tư vấn, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực lý luận văn học.</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>M7: Phát triển năng lực quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về lý luận văn học.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Thể hiện được sự trung thực, đoàn kết, cầu thị, hợp tác, tu duy độc lập, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.</p> <p>C3: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C4: Khai thác hiệu quả và sáng tạo ứng dụng CNTT trong nghiên cứu và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học</p> <p>C5: Vận dụng được những tri thức ngôn ngữ học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu văn học vào nghiên cứu và giảng dạy.</p> <p>C6: Vận dụng được những tri thức cơ bản về giáo dục Ngữ văn hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy.</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức văn học hiện đại (văn học Việt Nam, văn học nước ngoài) vào nghiên cứu và giảng dạy.</p> <p>C8: Cập nhật các thành tựu và xu hướng nghiên cứu liên quan đến lý luận văn học.</p> <p>C9: Xác định hướng nghiên cứu về lý luận văn học, vận dụng thành thạo các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học triển khai nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			C10: Phổ biến kết quả nghiên cứu trong hội nghị/hội thảo/tạp chí khoa học chuyên ngành; Tổ chức hội nghị khoa học và các sinh hoạt học thuật chuyên ngành. C11: Tham gia giảng dạy và hướng dẫn khoa học về lý luận văn học tại các cơ sở đào tạo. Tư vấn, tổ chức, quản lý và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường sư phạm, thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên. - Có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Ban hành theo Quyết định số: 1933 /QĐ-ĐHSPHN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tham gia đào tạo trình độ TS					
VI	Vị trí việc làm sau khi		Vị trí việc làm: Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, quản lý chuyên môn và					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	tốt nghiệp		các vị trí khác thuộc chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và các viện nghiên cứu						
23. Ngôn ngữ Việt Nam									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Về lí lịch: Có lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự Về văn bằng: <ul style="list-style-type: none"> + Có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành: Ngôn ngữ học, Ngữ văn. + Có bằng tốt nghiệp đại học các ngành gần: Ngôn ngữ học so sánh – đối chiếu, Giáo dục học, Hán nôm, Biên tập xuất bản, Báo chí, Việt Nam học, Đông phương học, Nhân chủng học, Tâm lí học... - Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> + Người có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành Văn học, Ngữ văn được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. + Đối với chuyên ngành gần, phải có ít nhất từ 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành hoặc chuyên ngành dự tuyển kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi và đã hoàn thành các học phần bổ sung kiến thức do khoa Ngữ văn tổ chức hoặc phối hợp với một cơ sở đào tạo khác tổ chức. - Có đủ sức khỏe để học tập. - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn theo quy định của Trường ĐHSP Hà Nội 2. 						
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại		<p>1. Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho người học các kiến thức mở rộng và nâng cao về ngôn ngữ học và các kiến thức về ngôn ngữ văn hóa và xã hội có liên quan; các kiến thức ngôn ngữ học theo hướng chuyên ngành (ngôn ngữ học lí thuyết, ngôn ngữ học ứng dụng, Việt ngữ học, ngôn ngữ và văn hóa, v.v..) phục vụ 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	ngữ đạt được		<p>cho việc nghiên cứu, giảng dạy và quản lí về ngôn ngữ học, ngôn ngữ và văn hóa;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viên có khả năng nắm vững và vận dụng hiệu quả, sáng tạo vào thực tiễn dạy học Tiếng Việt trong nhà trường, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục trong giai đoạn hiện nay. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành cho người học những kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ; biết vận dụng các thành tựu khoa học chuyên ngành và các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy học tiếng Việt ở nhà trường Đại học, Cao đẳng và nhà trường PT. - Hình thành cho người học một số năng lực dạy học như năng lực dạy học tích hợp, năng lực tư duy, sáng tạo, thích ứng linh hoạt với sự biến đổi của chương trình đào tạo. - Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; nâng cao các kỹ năng quản lý chuyên môn, làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác, dự án và nghiên cứu khoa học Ngữ văn. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>Đào tạo các học viên có phẩm chất chính trị tốt, trở thành nhà khoa học trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn; yêu nghề nghiệp, tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, trau dồi năng lực chuyên môn đáp ứng tốt sự nghiệp đổi mới của ngành giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực cập nhật những thành tựu mới của khoa học chuyên ngành để ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu và quản lí. - Có ý thức trau dồi sử dụng tiếng mẹ đẻ theo hướng chuẩn mực; bồi dưỡng lòng tự hào yêu quý tiếng nói của dân tộc; có ý thức bảo vệ, gìn giữ, 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			phát triển và hiện đại hóa tiếng Việt. 4. Yêu cầu về Ngoại ngữ - Kỹ năng sử dụng ít nhất ngoại ngữ tương đương bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Được cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập của người học. - Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động học thuật... - Được sử dụng internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu học tập					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể học tập, nghiên cứu tiếp ở trình độ tiến sĩ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Giảng dạy ngôn ngữ học ở các trường Cao đẳng và Đại học; làm nghiên cứu viên tại các viện, các trung tâm nghiên cứu thuộc lĩnh vực chuyên ngành - Làm việc trong lĩnh vực giáo dục, khoa học xã					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			hội và nhân văn, văn hóa nghệ thuật, báo chí-truyền thông, xuất bản, hành chính sự nghiệp,...						
Ngôn ngữ Việt Nam (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (Ngôn ngữ học, Ngữ văn), ngành gần với ngành đăng kí dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: Ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu, Hán nôm, Biên tập xuất bản, Báo chí, Việt Nam học, Đông phương học... Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ ngôn ngữ Việt Nam có phẩm chất tốt, có kiến thức khoa học nền tảng và kỹ năng chuyên sâu, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề để nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về các vấn đề liên quan đến ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân và đạo đức nghề nghiệp</p> <p>M2: Hình thành nền tảng kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng và hiện đại liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Việt am</p> <p>M3: Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến</p> <p>M4: Phát triển năng lực nghiên cứu, phát triển và đổi mới trong lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M5: Phát triển năng lực truyền bá, phổ biến tri thức khoa học về ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M6: Phát triển năng lực tư vấn, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M7: Phát triển năng lực quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thế giới quan và phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Thể hiện được sự trung thực, đoàn kết, cầu thị, hợp tác, tu duy độc lập, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.</p> <p>C3: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C4: Khai thác hiệu quả và sáng tạo ứng dụng CNTT trong nghiên cứu và quản lý hoạt động nghiên cứu ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>C5: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về lý luận văn học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu văn học vào nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C6: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn học hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C7: Vận dụng kiến thức về giáo dục Ngữ văn hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C8: Cập nhật các thành tựu và xu hướng nghiên cứu liên quan đến ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C9: Xác định hướng nghiên cứu về ngôn ngữ Việt Nam, vận dụng thành thạo các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học triển khai nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu ngôn ngữ học vào thực tiễn.</p> <p>C10: Phổ biến kết quả nghiên cứu trong hội nghị/hội thảo/tạp chí khoa học chuyên ngành; Tổ chức hội nghị khoa học và các sinh hoạt học thuật chuyên ngành ngôn ngữ học.</p> <p>C11: Tư vấn, tổ chức, quản lý và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Tham gia giảng dạy và hướng dẫn khoa học về ngôn ngữ Việt Nam tại các cơ sở đào tạo.</p> <p>Về trình độ năng lực ngoại ngữ: tương đương Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Được cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập của người học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động học thuật... - Được sử dụng internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu học tập 						
IV	Chương trình đào tạo mà		Ban hành theo Quyết định số: 1933 /QĐ-ĐHSPHN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tham gia đào tạo trình độ Tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lí chuyên môn và các vị trí khác thuộc chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.					
24. Văn học Việt Nam								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người có bằng tốt nghiệp Cử nhân Văn học; Cử nhân Sư phạm Ngữ văn.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>- Có hiểu biết về Các nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, về hiến pháp, pháp luật của nhà nước; có hiểu biết chung về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa và môi trường của Việt Nam và thế giới.</p> <p>- Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy văn học Việt Nam. Có tư duy phân biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để cập nhật những kiến thức khoa học, hiện đại về</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>văn học Việt Nam và có thể tiếp tục nghiên cứu, học tập ở trình độ tiến sĩ. Có khả năng nắm vững và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn dạy học văn học Việt Nam trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) đáp ứng yêu cầu công tác trong bối cảnh hội nhập quốc tế, có thể đọc, dịch tài liệu chuyên môn và giao tiếp thông thường bằng ngoại ngữ. - Có trình độ tin học cơ bản, xử lý tốt tin học văn phòng. Có khả năng sử dụng một số phần mềm thông dụng hỗ trợ công tác chuyên môn và nghiệp vụ. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu văn học; biết vận dụng các thành tựu khoa học chuyên ngành và các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy học văn học Việt Nam ở nhà trường Đại học, Cao đẳng và nhà trường PT. - Kỹ năng tổ chức những hoạt động chuyên môn, phục vụ công tác giảng dạy như ngoại khóa văn học, hội thảo, hội nghị... - Phát triển kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; nâng cao các kỹ năng làm việc độc lập, hợp tác, dự án và nghiên cứu khoa học Ngữ văn. - Kỹ năng tư duy sáng tạo (tư duy phản biện; biết nhận diện, tìm hiểu, giải mã và đánh giá các hiện tượng văn học phức tạp trong thực tiễn đời sống...) <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tích cực, có ý 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. Coi trọng vị trí, vai trò của bộ môn; tích cực cập nhật những thành tựu mới của khoa học chuyên ngành ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu và quản lí.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như: - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường sư phạm, thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên. - Có cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể học tập, nghiên cứu tiếp ở trình độ tiến sĩ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Dạy học môn Ngữ văn ở trường trung học. - Giảng dạy Ngữ văn ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp. - Nghiên cứu tại các viện nghiên cứu về Xã hội và Nhân văn.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			- Công tác hoặc cộng tác viên trong các cơ quan thông tin và truyền thông						
Văn học Việt Nam (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (Ngôn ngữ học, Ngữ văn), ngành gần với ngành đăng ký dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: Ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu, Hán nôm, Biên tập xuất bản, Báo chí, Việt Nam học, Đông phương học...</p> <p>Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ ngôn ngữ Việt Nam có phẩm chất tốt, có kiến thức khoa học nền tảng và kỹ năng chuyên sâu, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề để nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về các vấn đề liên quan đến ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân và đạo đức nghề nghiệp</p> <p>M2: Hình thành nền tảng kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng và hiện đại liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>M3: Phát triển tư duy phân biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến</p> <p>M4: Phát triển năng lực nghiên cứu, phát triển và đổi mới trong lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M5: Phát triển năng lực truyền bá, phổ biến tri thức khoa học về ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M6: Phát triển năng lực tư vấn, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M7: Phát triển năng lực quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thế giới quan và phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được những tri thức ngôn ngữ học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu ngôn ngữ vào nghiên cứu và giảng dạy.</p> <p>C4: Vận dụng được những tri thức lý luận văn học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu văn học vào nghiên cứu và giảng dạy.</p> <p>C5: Vận dụng được những tri thức văn học hiện đại (văn học Việt Nam, văn học nước ngoài) vào nghiên cứu và giảng dạy.</p> <p>C6: Khai thác hiệu quả tri thức về văn tự Hán, Nôm vào thực tiễn nghiên cứu văn học Việt Nam.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>C7: Triển khai hệ thống tri thức chuyên sâu về văn hóa học, thi pháp học, phương pháp luận... vào thực tiễn nghiên cứu văn học dân gian Việt nam.</p> <p>C8: Ứng dụng hệ thống tri thức chuyên sâu về văn hóa học, thi pháp học, phương pháp luận... vào thực tiễn nghiên cứu văn học trung đại Việt Nam.</p> <p>C9: Cập nhật các thành tựu và xu hướng nghiên cứu liên quan đến Văn học hiện đại Việt Nam.</p> <p>C10: Thực hiện các hoạt động trải nghiệm về tác giả, tác phẩm văn học Việt Nam.</p> <p>C11: Xác định hướng nghiên cứu; tổ chức hội nghị khoa học và các sinh hoạt chuyên đề; phổ biến, tư vấn, tổ chức, quản lý và đánh giá kết quả nghiên cứu về văn học Việt Nam tại các cơ sở đào tạo.</p>						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường sư phạm, thân thiện. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên. - Có cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. 						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Ban hành theo Quyết định số: 1933 /QĐ-ĐHSPHN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2						
V	Khả năng học		Có thể học lên trình độ TS về Văn học Việt Nam						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường								
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghề nghiệp		Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lý chuyên môn và các vị trí khác thuộc chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.						
25. Sư phạm Ngữ văn									
I	Điều kiện đăng ký tuyên sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc.					
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Pháp luật Việt Nam, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất và vận dụng được vào các hoạt động giáo dục và dạy học Ngữ văn ở trường trung học. - Kiến thức liên ngành: Nắm vững những kiến thức liên ngành cơ bản về lịch sử, giáo dục công dân, văn hóa xã hội,... và vận dụng được vào quá trình học tập và giảng dạy Ngữ văn. - Kiến thức chuyên ngành: Nắm vững hệ thống kiến thức chuyên ngành Ngữ văn và vận dụng được vào giảng dạy, nghiên cứu Ngữ văn ở trường trung học. - Kiến thức nghiệp vụ: Nắm vững hệ thống kiến thức khoa học giáo dục nói chung, phương pháp dạy học Ngữ văn nói riêng; vận dụng được vào giải quyết các vấn đề thực tiễn của giáo dục nhà trường và giáo dục Ngữ văn trong trường trung học. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức bổ trợ: Có kiến thức tin học cơ bản; có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. 2. Yêu cầu về kỹ năng <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sư phạm nền tảng của người GV ở trường trung học: tìm hiểu người học, môi trường giáo dục; chủ nhiệm lớp, công tác đoàn, tổ chức hoạt động tập thể cho học sinh; thiết kế, tổ chức dạy học; kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; phát triển chương trình; có kỹ năng giao tiếp để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục; tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ... - Có kỹ năng đặc thù của người giáo viên Ngữ văn: thiết kế, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo yêu cầu đổi mới của giáo dục phổ thông; nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ và văn học gắn liền với công việc dạy học Ngữ văn. - Sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản, đọc hiểu được các tài liệu chuyên ngành Ngữ văn ở mức độ phù hợp. - Ứng dụng được công nghệ thông tin vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành Ngữ văn. 3. Yêu cầu về thái độ <ul style="list-style-type: none"> Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành Giáo dục. Trân trọng, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. - Thể hiện các chuẩn mực đạo đức của nghề dạy học, phẩm chất tốt đẹp của nhà giáo, tác phong sư phạm mẫu mực. Tôn trọng, hợp tác với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội để kiến tạo cộng đồng học tập, xây dựng nhà trường văn hóa. Có ý thức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả giáo dục và dạy học. 				
III	Các chính			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy				
	sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> + Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. + Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên + Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”) + Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...) + Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên 							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện										
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn. - Có khả năng học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. - Có khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực ngôn ngữ, văn học, khoa học giáo dục, khoa học xã hội và nhân văn. 							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> Giáo viên giảng dạy Ngữ văn tại các trường THPT, THCS, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề, TTGD thường xuyên. Giáo viên dạy tiếng Việt, văn hóa cho người nước ngoài. Giảng viên ở các trường ĐH, CĐ có chuyên ngành đào tạo liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và tâm lý, giáo dục. Chuyên viên, nghiên cứu viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các viện và trung tâm 							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy		Liên thông chính quy			Văn bằng 2 chính quy
				<p>M4: Hình thành những năng lực sư phạm cần yếu đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động giáo dục Ngữ văn và các nhiệm vụ khác của người GV ở trường trung học: Năng lực dạy học Ngữ văn; Năng lực đánh giá kết quả học tập Ngữ văn của học sinh; Năng lực phát triển chương trình Ngữ văn; Năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Năng lực giáo dục, tư vấn và tham vấn học đường; Năng lực nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; Năng lực xây dựng môi trường giáo dục an toàn và dân chủ; Năng lực xây dựng văn hóa nhà trường; Năng lực phát triển nghề nghiệp.</p> <p>M5: Hình thành năng lực quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông và khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo hoặc các lĩnh vực, ngành nghề có liên quan.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thể giurới quan, phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động c huyên môn.</p> <p>C3: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C4: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao.</p> <p>C5: Vận dụng hiệu quả tri thức về tâm lý học, giáo dục học để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên Ngữ văn ở trường trung học cũng như tự đánh giá được sự phát triển nghề nghiệp để đề ra và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>C6: Vận dụng được những tri thức về ngôn ngữ học, Việt ngữ học, Hán Nôm vào hoạt động đọc hiểu văn bản,</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p> nghiên cứu ngôn ngữ và giảng dạy Ngữ văn ở trường phổ thông cũng như dạy Tiếng Việt cho người nước ngoài.</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức về ngôn ngữ học, Việt ngữ học, vào việc tạo lập một cách thành thạo các loại/kiểu văn bản viết theo các phương thức biểu đạt cũng như phát triển kỹ năng nói-nghe đáp ứng yêu cầu dạy học Tiếng Việt và làm văn ở trường phổ thông.</p> <p>C8: Vận dụng được hệ thống tri thức văn hóa, mỹ học, văn học và các lý thuyết, phê bình, kí hiệu học... văn học vào việc đọc hiểu các văn bản khoa học thuộc chuyên ngành văn học, tiếp nhận tác phẩm văn chương và giảng dạy văn học.</p> <p>C9: Thẩm định và viết được bài phê bình văn học ở mức độ phù hợp; sáng tác một số văn bản văn học ở mức độ đơn giản; chuyển thể văn bản văn học sang một số loại hình nghệ thuật khác ở mức độ phù hợp với yêu cầu của chương trình Ngữ văn phổ thông.</p> <p>C10: Xác định, triển khai được một số đề tài khoa học thuộc chuyên ngành ngôn ngữ, văn học, phục vụ việc học tập, nghiên cứu và một số đề tài, dự án nghiên cứu gắn với thực tiễn giảng dạy Ngữ văn ở phổ thông.</p> <p>C11: Xây dựng, thực hiện được các kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học Ngữ Văn cũng như đánh giá được hiệu quả các hoạt động dạy học Ngữ văn ở trường trung học.</p> <p>C12: Vận dụng được các nguyên tắc, hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh trong môn Ngữ văn.</p> <p>C13: Phát triển được chương trình nhà trường và nội dung giáo dục địa phương môn Ngữ văn phù hợp với mục tiêu giáo dục, yêu cầu thực tiễn của đại phương và nhà trường.</p> <p>C14: Thiết kế được mục tiêu, nội dung, hình thức và tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS trong dạy học Ngữ văn</p>				
III	Các chính			- Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học:				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> + Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. + Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên + Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”) + Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...) + Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Ban hành theo Quyết định số: 1929 /QĐ-ĐHSPHN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Được xét chọn đi học Đại học ở nước ngoài theo quy định hiện hành. - Có thể học liên thông, học cùng một lúc hai chương trình đào tạo Đại học (Văn bằng 1, 2). - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các chuyên ngành đúng và ngành gần. 					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên Ngữ văn THPT, THCS, TCCN & DN, TTGDTX- Giáo viên dạy tiếng Việt cho người nước ngoài- Giảng viên các trường ĐH, CĐ có chuyên ngành đào tạo liên quan đến Ngữ văn, Văn học, Tâm lí – Giáo dục- Chuyên viên, nghiên cứu viên trong các cơ sở giáo dục và trung tâm nghiên cứu KHXH & NV 					
26. Văn học									
I	Điều kiện			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	đăng ký tuyên sinh								
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, về quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất. Có hiểu biết chung về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa và môi trường của Việt Nam và thế giới. - Kiến thức liên ngành: Nắm vững kiến thức cơ bản một số ngành khoa học xã hội và nhân văn có liên quan như: lịch sử, địa lý, báo chí, giáo dục chính trị, tâm lí học, xã hội học,... - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức chuyên sâu về văn học (văn học Việt Nam, văn học nước ngoài, văn học so sánh, lí luận văn học, tiếp nhận văn học, ngôn ngữ tiếng Việt, Hán Nôm,...); nắm vững kiến thức về phương pháp luận nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu chuyên ngành để phát triển nghiên cứu và phê bình văn học. - Kiến thức nghiệp vụ: Có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ để làm công tác nghiên cứu văn học nghệ thuật; báo chí truyền thông; biên tập xuất bản; quản lí hành chính hoặc văn thư lưu trữ,... - Kiến thức bổ trợ: Có kiến thức tin học cơ bản; có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. <p>2. Yêu cầu về kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kĩ năng phát hiện, đề xuất, tổ chức và thực hiện công việc nghiên cứu và phê bình văn học; vận dụng kiến thức nghiên cứu, phê bình vào việc lý giải những hiện tượng văn học. - Có kĩ năng cơ bản trên nhiều lĩnh vực khác: thông thạo nghiệp vụ cơ bản của báo chí truyền thông; biên tập xuất 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>bản; tổ chức, điều hành, quản lý các hoạt động văn hóa nghệ thuật; kỹ năng soạn thảo các loại văn bản hành chính, văn bản khoa học xã hội,..</p> <p>- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp; tự học, tự nghiên cứu; thích ứng được với yêu cầu, đòi hỏi của nghề nghiệp theo từng giai đoạn.</p> <p>- Sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản, đọc và dịch được các tài liệu chuyên ngành; vận dụng được các kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành Văn học.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật.</p> <p>- Tôn trọng và có ý thức bảo tồn những giá trị văn hóa xã hội và nhân văn. Thường xuyên tu dưỡng đạo đức, có ý thức phấn đấu, không ngừng học hỏi nâng cao kiến thức và rèn luyện bản thân</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học:</p> <p>+ Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu.</p> <p>+ Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên</p> <p>+ Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”)</p> <p>+ Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...)</p> <p>+ Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên</p> <p>- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và phẩm chất đạo đức nghề</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật. - Tôn trọng và có ý thức bảo tồn những giá trị văn hóa xã hội và nhân văn. Thường xuyên tu dưỡng đạo đức, có ý thức phấn đấu, không ngừng học hỏi nâng cao kiến thức và rèn luyện bản thân.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. - Có khả năng học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. - Có khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành tương ứng.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; biên tập viên, phóng viên tại các cơ quan báo chí, các nhà xuất bản, tạp chí, website của các cơ quan, ban ngành; làm công tác hành chính trong các cơ quan, ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội,... - Giảng dạy Ngữ văn ở các cơ sở giáo dục, đào tạo (nếu được bổ sung kiến thức nghiệp vụ sư phạm).				
27. Việt Nam học								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được				<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, về quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất. Có hiểu biết chung về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa và môi trường của Việt Nam và thế giới. - Kiến thức liên ngành: Có kiến thức cơ bản về một số ngành liên quan như: nghiệp vụ du lịch, văn hóa, báo chí truyền thông,... - Kiến thức chuyên ngành: Nắm vững kiến thức về Việt Nam học (bao gồm kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên ngành về đất nước và con người Việt Nam: địa lý, lịch sử, văn hóa, kinh tế, chính trị Việt Nam); có kiến thức về phương pháp luận nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu chuyên ngành để thực hiện công việc nghiên cứu và quảng bá hình ảnh đất nước con người Việt Nam ra thế giới. - Kiến thức nghiệp vụ: Có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ để làm công tác tổ chức, quản lý du lịch; có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ để làm công tác nghiên cứu văn hóa, đất nước, con người Việt Nam. - Kiến thức bổ trợ: Có kiến thức tin học cơ bản; có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phát hiện, đề xuất và tổ chức, thực hiện công việc nghiên cứu về đất nước và con người Việt Nam. - Có kỹ năng trong công tác du lịch (thiết kế, điều hành tour tại các điểm tham quan du lịch...); quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới. - Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích ứng với yêu cầu của nghề nghiệp. - Sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản, đọc và 			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy					
					<p>dịch được các tài liệu chuyên ngành; vận dụng được các kĩ năng công nghệ thông tin cơ bản vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành Việt Nam học.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật. - Có ý thức tự học, tự nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Có thái độ yêu mến và mong muốn học hỏi, nghiên cứu về Việt Nam, về tiếng Việt, văn hoá Việt Nam; tự tin sử dụng tri thức về Việt Nam học, về nghiệp vụ trong các lĩnh vực công tác,... 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: + Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. + Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên + Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”) + Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...) + Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								
V	Khả năng học tập, nâng				<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. - Có khả năng học thêm các chuyên ngành gần, các chứng 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	cao trình độ sau khi ra trường			chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. - Có khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành Việt Nam học và các ngành liên quan khác				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Hướng dẫn viên du lịch, chuyên viên, nhà quản lý trong các tổ chức, cơ quan, đoàn thể có nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực am hiểu về Việt Nam học. - Nghiên cứu, giảng dạy Việt Nam học tại các cơ sở đào tạo (nếu được bổ sung kiến thức nghiệp vụ sư phạm); chuyên viên ở các cơ quan văn hóa thông tin; lễ tân, hướng dẫn viên ở các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, lữ hành. Chuyển đổi sang các ngành nghề khác khi cần thiết.				
Việt Nam học (Áp dụng từ năm năm 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân Việt Nam học có phẩm chất, đạo đức tốt, có hiểu biết vững vàng về các nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, thích nghi và tự học suốt đời, có khả năng giải quyết hiệu quả những vấn đề thuộc ngành được đào tạo. Người học sau khi tốt nghiệp có thể trở thành các nhà nghiên cứu và giảng dạy (nếu có thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm) Việt Nam học, văn hóa Việt Nam, tiếng Việt cho người nước ngoài hoặc làm hướng dẫn viên du lịch; có thể tham gia công tác quản lý				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				trong các lĩnh vực, ngành nghề có liên quan đến chuyên ngành được đào tạo.2. Mục tiêu cụ thểM1: Phát triển phẩm chất chính trị và ý thức công dân; hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của người làm công tác về lĩnh vực văn hóa - du lịch hoặc lĩnh vực giảng dạy.M2: Đạt được những năng lực nền tảng, cơ bản để tiến hành hiệu quả các hoạt động chuyên môn cũng như các hoạt động nghề nghiệp khác: Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực tự chủ; Năng lực giải quyết vấn đề; Năng lực phản biện; Năng lực sáng tạo; Năng lực ngoại ngữ; Năng lực công nghệ thông tin.M3: Đạt được các năng lực liên ngành: Năng lực ngôn ngữ; Năng lực thẩm mỹ, Năng lực văn học, Năng lực nghiên cứu khoa học.M4: Đạt được những năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thiết yếu đáp ứng yêu cầu hoạt động nghề nghiệp ở một trong các lĩnh vực: Du lịch và văn hóa Việt Nam; Nghiên cứu, giảng dạy Tiếng Việt cho người nước ngoài.M5: Có khả năng tham gia quản lí, điều hành các hoạt động nghề nghiệp và có thể dẫn dắt, khởi nghiệp trong lĩnh vực được đào tạo.3. Chuẩn đầu raC1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan, phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.C2: Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.C3: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.C4: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao.C5: Vận dụng được các tri thức liên ngành về lịch sử, tư tưởng, xã hội, kinh tế, văn hóa, du lịch... vào nghiên cứu và giảng dạy Việt Nam học.C6.1: (Dành cho lựa chọn 1): Vận dụng được các tri thức chuyên sâu về văn hóa Việt Nam vào các hoạt động nghiên cứu và tổ chức các hoạt động văn hóa.C6.2: (Dành cho lựa chọn 2): Vận dụng được các tri thức chuyên sâu				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy		Liên thông chính quy			Văn bằng 2 chính quy	
				về ngôn ngữ Việt Nam vào các hoạt động giảng dạy Tiếng Việt cho người nước ngoài.C7.1: (Dành cho lựa chọn 1) Vận dụng được các tri thức, kỹ năng nghiệp vụ du lịch vào việc thiết kế và tổ chức hoạt động du lịch.C7.2: (Dành cho lựa chọn 2) Xây dựng được mục tiêu, nội dung và phát triển được chương trình dạy Tiếng Việt cho người nước ngoài đáp ứng chuẩn đầu ra.C8.1: (Dành cho lựa chọn 1) Tích hợp các tri thức về văn hóa và du lịch vào việc quản lý các tổ chức, đơn vị chuyên môn về văn hóa, du lịch.C8.2: (Dành cho lựa chọn 2) Tổ chức được các hoạt động dạy học, đánh giá năng lực Tiếng Việt dành cho người nước ngoài đáp ứng chuẩn đầu ra.						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: + Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. + Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên + Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”) + Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...) + Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên 						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Ban hành theo Quyết định số: 1929/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 22 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2						
V	Khả năng học tập, nâng			Có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
	cao trình độ sau khi ra trường			làm. Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành Việt Nam học và các lĩnh vực liên quan khác.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Làm nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu văn hóa, làm hướng dẫn viên của các công ti du lịch; giáo viên dạy tiếng Việt cho người nước ngoài, giáo viên dạy Việt Nam học ở các trường phổ thông.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
28. Ngôn ngữ Anh								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh đào tạo ra những cử nhân có chất lượng tốt, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh ở bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (tương đương cấp độ CAE theo Khung năng lực ngôn ngữ chung Châu Âu), sử dụng ngoại ngữ 2 ở bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương, có kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ văn hóa các nước nói tiếng Anh, có kiến thức và các kỹ năng cần thiết để công tác trong các lĩnh vực như biên phiên dịch, nghiệp vụ văn phòng, du lịch – khách sạn. Người học cũng có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn, tích lũy những phẩm chất và kỹ năng cá nhân cũng như nghề nghiệp quan trọng để trở thành chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn của mình.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh, kỹ năng biên-phiên dịch, nghiệp vụ du lịch và văn phòng ở mức độ tương đối thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>trong công việc.</p> <p>Trang bị kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá-văn minh của các nước thuộc Cộng đồng Anh ngữ. Một số kỹ năng mềm khác như kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, nói chuyện trước công chúng, quan hệ công chúng, tiếp xúc báo chí, trả lời phỏng vấn, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin... sẽ được trang bị cho sinh viên giúp các em có thể hoàn thành những công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng cả chuyên môn, nghiệp vụ và các kỹ năng thực hành.</p> <p>3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>Đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có lập trường chính trị, phẩm chất đạo đức, có ý thức làm việc chuyên nghiệp, có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia giảng dạy và nghiên cứu mỗi năm có ít nhất 2 giảng viên người Mỹ và 2 giảng viên người Trung Quốc, giúp phát triển khẩu ngữ, tăng cường trải nghiệm văn hóa và nâng cao kỹ năng nghiên cứu cho sinh viên. - Các câu lạc bộ tiếng Anh và tiếng Trung sinh hoạt định kỳ trong năm học giúp sinh viên phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm. - Ngày hội Anh – Trung diễn ra thường niên giúp sinh viên có cơ hội tăng cường giao lưu, trải nghiệm văn hóa Việt, văn hóa các nước nói tiếng Anh, văn hóa Trung Quốc để sinh viên có định hướng đúng đắn về thái độ và hành vi trong thời kỳ hội nhập. - Số lượng lớn các đơn vị đối tác trong và ngoài nước tích cực tư vấn cho sinh viên về nhu cầu, yêu cầu, chế độ lao động; nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề thực tế cho sinh viên thực tập; và tuyển dụng sinh viên sau tốt nghiệp. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện								

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy			Liên thông chính quy		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Được trang bị tốt nền tảng kiến thức chuyên môn về ngôn ngữ Anh, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiên sĩ) thuộc các chuyên ngành Ngôn ngữ Anh hoặc tiếp tục học bổ sung một số học phần để có thể theo học bậc sau Đại học (Thạc sĩ, Tiên sĩ) thuộc các chuyên ngành Du lịch, quản trị văn phòng, hành chính công... tại các cơ sở đào tạo trong nước, các trường trong khu vực và trên thế giới.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp cận với những cơ hội việc làm rất đa dạng ở nhiều vị trí khác nhau: - Phiên dịch, biên dịch viên - Hướng dẫn viên du lịch - Tổ chức và thiết kế tour du lịch - Thư ký, trợ lý văn phòng, soạn thảo giấy tờ, hợp đồng kinh tế, giao dịch, thư tín thương mại - Nhân viên hành chính - Giáo viên tiếng Anh cấp tiểu học, trung học, đại học (sau khi được bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm).					
Ngôn ngữ Anh (Áp dụng từ năm học 2021-2022)									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân chuyên ngành Ngôn ngữ Anh có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực nghề nghiệp vững vàng để đảm nhiệm hiệu quả công tác biên-phiên dịch, hành chính-văn phòng, du lịch và các công tác khác trong môi trường làm việc sử dụng tiếng Anh. 2. Mục tiêu cụ thể Đào tạo cử nhân chuyên ngành Ngôn ngữ Anh M1: Có phẩm chất chính trị, ý thức công dân, ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và tác phong nghề nghiệp; M2: Có năng lực nền tảng (giải quyết vấn đề, tự chủ, hợp tác, phản biện, khởi nghiệp) để tiến hành hiệu quả các hoạt động học tập và chuyên môn					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy			Liên thông chính quy		
				<p>M3: Nắm vững kiến thức ngôn ngữ Anh, văn hoá các nước nói tiếng Anh và kỹ năng sử dụng tiếng Anh</p> <p>M4: Nắm vững kiến thức và kỹ năng biên-phiên dịch Anh-Việt và Việt-Anh;</p> <p>M5: Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện và điều hành công tác hành chính - văn phòng hoặc công tác du lịch;</p> <p>M6: Có khả năng tư vấn, hỗ trợ và hợp tác với đối tác và khách hàng;</p> <p>M7: Có khả năng phát triển nghề nghiệp của bản thân;</p> <p>M8: Có khả năng thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chuyên môn có liên quan đến chuyên ngành ngôn ngữ Anh;</p> <p>M9: Có đủ sức khoẻ để học tập và công tác, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan, phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống;</p> <p>C2: Có tác phong và cách thức làm việc phù hợp với công việc đặc thù, vị trí công tác;</p> <p>C3: Sử dụng ngôn ngữ và các loại phương tiện phi ngôn ngữ linh hoạt để trình bày thông tin, đàm phán và lập luận; và giải quyết các vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghề nghiệp một cách hiệu quả;</p> <p>C4: Vận dụng được các kiến thức cơ sở về ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp;</p> <p>C5: Vận dụng được các kiến thức cơ sở về văn hóa của các nước nói tiếng Anh và đối chiếu với văn hóa Việt Nam để giao tiếp thành công trong môi trường đa văn hóa;</p> <p>C6: Đạt được trình độ tiếng Anh tương đương bậc 5 theo khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>C7: Vận dụng hiệu quả kiến thức và kỹ năng biên – phiên dịch vào công tác liên quan đến dịch thuật;</p> <p>C8: Vận dụng hiệu quả các kỹ năng phân tích và đánh giá thông tin trong công việc;</p> <p>C9: Khai thác hiệu quả ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn;</p> <p>C10: Tư vấn, hỗ trợ và phát triển quan hệ, hợp tác với đối tác và khách hàng hiệu quả;</p> <p>C11: Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các yêu cầu đổi mới về kiến thức chuyên môn; tham gia nghiêm túc và đầy đủ các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của cơ quan công tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc;</p> <p>C12: Đạt trình độ ngoại ngữ 2 tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6b bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>C13: Áp dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp để triển khai các đề tài nghiên cứu trong</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy						Liên thông chính quy
				lĩnh vực chuyên môn có liên quan đến chuyên ngành Ngôn ngữ Anh; C14: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao.						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Trong quá trình học, sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh được tham gia các hoạt động ngoại khoá do Nhà trường, khoa Ngoại ngữ phối hợp với các đơn vị bên ngoài tổ chức. Các hoạt động ngoại khoá bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đi tham quan, học tập thực tế tại các tỉnh miền Trung: hoạt động này vẫn được Nhà trường và khoa Ngoại ngữ duy trì đều đặn cho sinh viên các khoá vào năm thứ 3 để sinh viên có cơ hội học hỏi, giao lưu, trải nghiệm thực tế. -Ngày hội tuyển dụng: Hàng năm, Nhà trường và khoa có tổ chức ngày hội tuyển dụng, mời các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp đến trường trực tiếp phỏng vấn, tuyển dụng sinh viên, tạo điều kiện cho người học có thêm nhiều cơ hội tìm việc làm sau khi tốt nghiệp. -Các sự kiện liên quan trực tiếp đến chuyên ngành đào tạo: Dựa trên các mối quan hệ bên ngoài, khoa Ngoại ngữ đã cố gắng liên hệ với các cơ quan, đơn vị có tổ chức các hoạt động chuyên môn để sinh viên có điều kiện tham gia học hỏi, áp dụng, trau dồi, rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ được học trên lớp vào công việc trong thực tế, như Ngày hội dịch sách do Thư viện Quốc gia Việt Nam tổ chức, các hội thảo, hội nghị có sử dụng tiếng Anh... -Tổ chức hội thảo mô phỏng cho sinh viên trải nghiệm và rèn luyện kỹ năng phiên dịch. <p>Thông qua hoạt động ngoại khoá này, sinh viên có được kinh nghiệm ban đầu về công tác phiên dịch trên thực tế và cơ hội thực hành, áp dụng các kỹ năng đã học trên lớp vào các tình huống trong thực tiễn, qua đó học hỏi, chia sẻ và đúc rút kinh nghiệm cho bản thân, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo để có thể thực hiện tốt công việc sau khi tốt nghiệp.</p>						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Tên chương trình: Tiếng Việt: Ngôn ngữ Anh Tên tiếng Anh: English Language Trình độ đào tạo: Đại học Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh Mã số: 7140231 Tên gọi văn bằng: Cử nhân Ngôn ngữ Anh Loại hình đào tạo: Chính quy tập trung Thời gian đào tạo: 4 năm Khối lượng kiến thức toàn khóa TT Các khối kiến thức Số tín chỉ I. Giáo dục đại cương (không tính các học phần Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh): 22 tín chỉ II. Giáo dục chuyên ngành: 68 tín chỉ</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy						Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				II.1. Khối kiến thức Tiếng: 50 tín chỉ II.2. Khối kiến thức Ngôn ngữ: 10 tín chỉ II.3. Khối kiến thức Văn hóa - Văn học: 08 tín chỉ II.4. Khối kiến thức nghiệp vụ: 33 tín chỉ II.5. Khóa luận tốt nghiệp/Học phần thay thế: 7 tín chỉ TỔNG: 130 tín chỉ							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, người học có thể: - Tiếp tục học tập và nâng cao trình độ ở bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) chuyên ngành ngôn ngữ Anh, giảng dạy tiếng Anh và giáo dục học. - Tham gia các chương trình, khóa đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại các tổ chức đào tạo trong nước và quốc tế.							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, người học có thể: - Đảm nhận các vị trí công tác như biên dịch viên, phiên dịch viên, nhân viên văn phòng, thư ký, trợ lý văn phòng, nhân viên hành chính, hướng dẫn viên du lịch, nhân viên khách sạn; - Làm giáo viên tiếng Anh tại các trường phổ thông và các cơ sở giáo dục khác sau khi được bồi dưỡng và được cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; - Làm việc trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, xuất bản, báo chí - truyền thông,...							
29. Sư phạm Tiếng Anh											
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.							
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại			1. Yêu cầu về kiến thức - Nắm vững khối kiến thức đại cương: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật Việt Nam, tin học ứng dụng, giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng. - Nắm vững khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: Hệ thống ngôn ngữ Anh và tiếng Anh dùng trong lớp học; văn hóa các nước nói tiếng Anh và văn hóa Việt Nam, giao thoa văn hóa, giao tiếp liên văn hóa. - Nắm vững khối kiến thức nghiệp vụ: Tâm lý học, giáo dục học, lý luận giảng dạy ngoại ngữ;							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy			Liên thông chính quy		
	ngữ đạt được			<p>lý luận giảng dạy tiếng Anh, dạy ngữ liệu và kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh, kiểm tra đánh giá và trải nghiệm sáng tạo trong ngành tiếng Anh.</p> <p>- Nắm vững khối kiến thức bổ trợ: Có trình độ ngoại ngữ hai đạt chuẩn HSK2 theo chuẩn năng lực Hán ngữ quốc tế.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>- Giao tiếp tiếng Anh thành thạo và hiệu quả, đạt chuẩn C1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, xử lý tốt các tình huống giao thoa văn hóa và giao tiếp liên văn hóa.</p> <p>- Thành thạo và vận dụng hiệu quả các kỹ năng sư phạm, kỹ năng mềm vào giáo dục và giảng dạy học sinh.</p> <p>- Có khả năng vận dụng các kiến thức về tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học vào các tình huống dạy học.</p> <p>- Có khả năng áp dụng những phương pháp dạy học tiếng Anh và sử dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, dạy ngữ liệu và kỹ năng ngôn ngữ, thuyết trình bằng tiếng Anh.</p> <p>- Có kỹ năng nghiên cứu khoa học, nghiên cứu hành động.</p> <p>- Có khả năng phân tích, đánh giá được thực trạng dạy và học tiếng Anh ở phổ thông và kỹ năng phát triển chương trình.</p> <p>- Có kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích ứng với môi trường công tác.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>- Không ngừng trau dồi và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>- Luôn có ý thức vận dụng sáng tạo hệ thống lý luận và kỹ năng giảng dạy vào tình huống cụ thể.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Tham gia giảng dạy và nghiên cứu mỗi năm có ít nhất 2 giảng viên người Mỹ và 2 giảng viên người Trung Quốc, giúp phát triển khẩu ngữ, tăng cường trải nghiệm văn hóa và nâng cao kỹ năng nghiên cứu cho sinh viên.</p> <p>- Các câu lạc bộ tiếng Anh và tiếng Trung sinh hoạt định kỳ trong năm học giúp sinh viên phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm.</p> <p>- Ngày hội Anh – Trung diễn ra thường niên giúp sinh viên có cơ hội tăng cường giao lưu, trải nghiệm văn hóa Việt, văn hóa các nước nói tiếng Anh, văn hóa Trung Quốc để sinh viên có định hướng đúng đắn về thái độ và hành vi trong thời kỳ hội nhập.</p> <p>- Số lượng lớn các đơn vị đối tác trong và ngoài nước tích cực tư vấn cho sinh viên về nhu cầu, yêu cầu, chế độ lao động; nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề thực tế cho sinh viên thực tập; và tuyển dụng sinh viên sau tốt nghiệp.</p>					
IV	Chương trình đào tạo mà								

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy						Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
	nhà trường thực hiện										
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành: Lí luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu và ngôn ngữ học ứng dụng. - Có thể tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chuyên ngành hẹp, chuyên ngành gần, liên ngành. 							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học. - Làm biên - phiên dịch tiếng Anh về giáo dục, du lịch, kinh tế ở các sự kiện không có nội dung chuyên sâu. - Công tác tại các cơ quan nghiên cứu ngôn ngữ, văn hóa trong và ngoài nước. - Công tác tại các cơ quan doanh nghiệp cần có kĩ năng giao tiếp tiếng Anh. 							
Sư phạm Tiếng Anh (Áp dụng từ năm học 2021-2022)											
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. 							
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cử nhân chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để đảm nhiệm tốt công tác giảng dạy tiếng Anh và các nhiệm vụ khác của người giáo viên phổ thông hoặc có thể tham gia quản lý chuyên môn tại các cơ sở giáo dục - đào tạo và các cơ quan quản lý giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>Cụ thể, đào tạo cử nhân chuyên ngành sư phạm tiếng Anh:</p> <p>M1: Có sức khỏe tốt; có phẩm chất chính trị, ý thức công dân, ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo;</p> <p>M2: Có năng lực nền tảng để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn giảng dạy và trong cuộc sống.</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy						Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				<p>M3: Có kiến thức vững vàng về ngôn ngữ Anh, văn hóa các nước nói tiếng Anh và sử dụng tiếng Anh thành thạo;</p> <p>M4: Có năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân.</p> <p>M5: Có năng lực sư phạm cần thiết để phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua dạy học tiếng Anh và các hoạt động giáo dục khác ở trường phổ thông</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan, phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao</p> <p>C3: Thể hiện đạo đức và phong cách nhà giáo phù hợp với môi trường giáo dục.</p> <p>C4: Thể hiện được khả năng truyền đạt tri thức, giao tiếp, hợp tác, phản biện, giải quyết vấn đề sáng tạo trong thực tiễn giảng dạy và cuộc sống.</p> <p>C5: Vận dụng được những kiến thức cơ sở về ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh trong thực tế giảng dạy và giao tiếp.</p> <p>C6: Vận dụng được các kiến thức cơ sở về văn hóa các nước nói tiếng Anh trong giảng dạy và đối chiếu với văn hóa Việt Nam để giao tiếp thành công trong môi trường đa văn hóa</p> <p>C7: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 5 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C8: Nghiên cứu và cập nhật chương trình phổ thông môn tiếng Anh, chương trình hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.</p> <p>C9: vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy phù hợp để lập kế hoạch bài học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.</p> <p>C10: Vận dụng được các tri thức nền tảng, cơ bản về tâm lý học và giáo dục học để triển khai giờ dạy tiếng Anh và tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.</p> <p>C11: Sử dụng các phương pháp kiểm tra đánh giá trong môn tiếng Anh để đánh giá và phân hồi kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh.</p> <p>C12: Sử dụng, điều chỉnh và thiết kế tài liệu giảng dạy tiếng Anh đáp ứng yêu cầu của chương trình và trình độ của học sinh.</p> <p>C13: Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C14: Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để thực hiện các chức năng tư vấn, tham vấn giáo dục nhằm phát triển học sinh và đề ra các biện pháp giáo dục hiệu quả.</p> <p>C15: Thu hút được cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh.</p> <p>C16: Cập nhật các xu hướng và chính sách giáo dục mới; xây dựng kế hoạch học tập, bồi</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>đưỡng chuyên môn bản thân; tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân và đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp và thực tiễn giáo dục.</p> <p>C17: Thực hiện được các đề tài nghiên cứu liên quan đến các vấn đề giảng dạy tiếng Anh ở trường phổ thông.</p> <p>C18: Đạt trình độ ngoại ngữ 2 tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia giảng dạy và nghiên cứu mỗi năm có ít nhất 2 giảng viên người Mỹ, giúp phát triển khẩu ngữ, tăng cường trải nghiệm văn hóa và nâng cao kỹ năng nghiên cứu cho sinh viên. - Trong quá trình học, sinh viên ngành Sư phạm tiếng Anh được tham gia các hoạt động ngoại khoá do Nhà trường, khoa Ngoại ngữ phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trong và ngoài trường tổ chức. Các hoạt động ngoại khoá bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Tham quan, học tập thực tế tại các tỉnh: hoạt động này được Nhà trường và khoa Ngoại ngữ tổ chức thường niên cho sinh viên năm thứ 3 để sinh viên có cơ hội học hỏi, giao lưu, trải nghiệm thực tế, khám phá văn hóa của các vùng miền trên cả nước. - Ngày hội tuyển dụng: Ngày hội tuyển dụng được tổ chức hàng năm với sự kết hợp của nhà trường, Khoa Ngoại ngữ và các cơ quan, doanh nghiệp. Tại đây, các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp đến trường trực tiếp phỏng vấn, tuyển dụng sinh viên, tạo điều kiện cho người học có thêm nhiều cơ hội tìm việc làm sau khi tốt nghiệp. - Các sự kiện liên quan trực tiếp đến chuyên ngành đào tạo: Dựa trên các mối quan hệ bên ngoài, khoa Ngoại ngữ đã cố gắng liên hệ với các cơ quan, đơn vị có tổ chức các hoạt động chuyên môn để sinh viên có điều kiện tham gia học hỏi, áp dụng, trau dồi, rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ được học trên lớp vào công việc trong thực tế, như Ngày hội dịch sách do Thư viện Quốc gia Việt Nam tổ chức, các hội thảo, hội nghị có sử dụng tiếng Anh... - Hội thi Nghiệp vụ sư phạm: được tổ chức thường niên, tạo môi trường để sinh viên tiếp cận, trao đổi về chương trình giáo dục phổ thông, chương trình sách giáo khoa, nâng cao kỹ năng thực hành sư phạm, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục, tăng cường hiểu biết, giao lưu, học tập kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thúc đẩy phong trào tự học, tự rèn luyện của sinh viên. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 135 (Không tính môn học: GDQP-AN 08 tín chỉ, GDTC 04 tín chỉ), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối kiến thức đại cương: 22 tín chỉ - Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 70 tín chỉ + Khối kiến thức Thực hành tiếng: 50 tín chỉ + Khối kiến thức Ngôn ngữ: 12 tín chỉ + Khối kiến thức Văn hóa - Văn học: 8 tín chỉ 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy					
				- Khối kiến thức nghiệp vụ: 36 tín chỉ - Khóa luận tốt nghiệp hoặc các học phần thay thế: 7 tín chỉ					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành: Lí luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu và ngôn ngữ học ứng dụng. - Có thể tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chuyên ngành hẹp, chuyên ngành gần, liên ngành.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp cử nhân Sư phạm tiếng Anh, sinh viên: - Có thể giảng dạy tiếng Anh ở các cơ sở giáo dục - Có cơ hội làm việc trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, du lịch, hành chính, khoa học xã hội và nhân văn; Khả năng học tập nâng cao trình độ: Sau khi tốt nghiệp cử nhân Sư phạm tiếng Anh, sinh viên: - Có thể tiếp tục học tập và nâng cao trình độ ở bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) chuyên ngành giảng dạy tiếng Anh, ngôn ngữ Anh và giáo dục học. - Có thể tham gia các chương trình, khóa đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại các tổ chức đào tạo trong nước và quốc tế.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy					
30. Ngôn Ngữ Trung Quốc									
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.					
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ			1. Yêu cầu về kiến thức - Nắm vững khối kiến thức đại cương: Những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, tin học ứng dụng,					

	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: Văn hóa, xã hội, chính trị, kinh tế của Việt Nam và các quốc gia nói tiếng Trung; giao thoa văn hóa, giao tiếp liên văn hóa, giao tiếp tiếng Việt và giao tiếp tiếng Trung; du lịch, tiếng Trung du lịch, kinh tế, tiếng Trung kinh tế, văn phòng và tiếng Trung văn phòng. - Nắm vững khối kiến thức nghiệp vụ: Đối tác và khách hàng, lí thuyết biên - phiên dịch, tiếng Việt và tiếng Trung để biên - phiên dịch và soạn thảo văn bản; các ứng dụng trong biên - phiên dịch và soạn thảo văn bản. - Nắm vững khối kiến thức bổ trợ: Có trình độ ngoại ngữ thứ hai đạt bậc 2 theo khung năng lực 6 bậc ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. <p>2. Yêu cầu về kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao tiếp thành thạo tiếng Trung ở bốn kĩ năng: nghe, nói, đọc, viết; đạt chuẩn HSK5 theo chuẩn năng lực Hán ngữ quốc tế. - Có thể biên - phiên dịch tốt các thể loại văn và ngôn bản từ tiếng Trung sang tiếng Việt và ngược lại. - Có khả năng làm thư kí, công tác văn phòng, giao dịch và quản lý dự án ở các công ty, tổ chức có yếu tố nước ngoài. - Có khả năng soạn thảo văn bản hành chính tiếng Việt và tiếng Trung, có khả năng thuyết trình tốt. - Có kĩ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập; khả năng tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích ứng với môi trường công tác; kĩ năng quan hệ công chúng; kĩ năng nghiên cứu hành động. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng trau dồi và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. - Luôn có ý thức vận dụng sáng tạo hệ thống lý luận và kĩ năng biên - phiên dịch, soạn thảo văn bản vào tình huống cụ thể. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia giảng dạy và nghiên cứu mỗi năm có ít nhất 2 giảng viên người Mỹ và 2 giảng viên người Trung Quốc, giúp phát triển khẩu ngữ, tăng cường trải nghiệm văn hóa và nâng cao kĩ năng nghiên cứu cho sinh viên. - Các câu lạc bộ tiếng Anh và tiếng Trung sinh hoạt định kỳ trong năm học giúp sinh viên phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kĩ năng mềm. - Ngày hội Anh - Trung diễn ra thường niên giúp sinh viên có cơ hội tăng cường giao lưu, trải nghiệm văn hóa Việt, văn hóa các nước nói tiếng Anh, văn hóa Trung Quốc để sinh viên có định hướng đúng đắn về thái độ và hành vi trong thời kỳ hội nhập. - Số lượng lớn các đơn vị đối tác trong và ngoài nước tích cực tư vấn cho sinh viên về nhu cầu, yêu cầu, chế độ lao động; nâng cao kiến thức và kĩ năng nghề thực tế cho sinh viên thực tập; và tuyển dụng sinh viên sau tốt nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường		<p>Chuẩn đầu ra 1. Kiến thức Khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt các chuẩn kiến thức sau: Kiến thức chung - Hiểu và có khả năng vận dụng những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. - Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, có kiến thức và khả năng tuyên truyền và giáo dục cộng đồng - Nắm vững và có khả năng vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học trong công tác, trong quá</p>				

	thực hiện			<p>trình tự học và nghiên cứu độc lập. Kiến thức chuyên ngành - Sử dụng tiếng Trung Quốc thành thạo (tương đương trình độ C1, Khung tham chiếu Châu Âu, Bậc 5/6 của Khung năng lực ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc đạt tối thiểu HSK5) ở cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. - Sử dụng ngoại ngữ 2 (tiếng Anh hoặc tiếng Hàn) ở trình độ cơ bản (tương đương trình độ A2, TOPIC 2 của Khung năng lực Ngoại ngữ ban hành bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo - Nắm vững lý thuyết tiếng Trung Quốc về ngữ pháp, ngữ âm, âm vị học, ngữ dụng học, lý thuyết biên, phiên dịch Trung-Việt và Việt-Trung. - Có những kiến thức nền tảng về đất nước, con người, văn hóa, tôn giáo của Trung Quốc. - Có khả năng làm phiên dịch (ở trình độ trung cấp, cao cấp) cho các cuộc tiếp xúc, hội thảo của cơ quan hoặc biên dịch các tài liệu về các chủ đề thông thường. - Có hiểu biết tương đối về chuyên ngành Du lịch, nghiệp vụ văn phòng, kinh tế, thương mại, hành chính...vv. 2. Kỹ năng Sinh viên được trang bị và rèn luyện những kỹ năng cứng và mềm sau: - Kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; - Kỹ năng giao tiếp hiệu quả; - Kỹ năng thuyết trình hiệu quả; - Kỹ năng biên phiên dịch; - Kỹ năng đàm phán, tư duy phản biện, quản lý và lãnh đạo...; - Sử dụng thành thạo các phần mềm vi tính cơ bản như Windows, Power Point, Excel, Internet Explorer. - Có khả năng áp dụng những kỹ năng này ở mức độ tương đối thuần thục trong các tình huống giao tiếp và chuyên môn cụ thể. 3. Thái độ Sinh viên khi tốt nghiệp là những người trung thành với lợi ích quốc gia – dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm đối với cộng đồng, có phẩm chất chính trị, đạo đức và tác phong nghề nghiệp tốt, có ý thức cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc. Nội dung chương trình: Mã ngành: D220204 Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 130 (Không tính môn học : GDQP- AN 08 TC, GDTC 04 tín chỉ.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Được trang bị tốt nền tảng kiến thức chuyên môn về ngôn ngữ tiếng Trung Quốc, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sỹ, Tiến sỹ) thuộc các chuyên ngành Ngôn ngữ Tiếng Trung Quốc hoặc tiếp tục học bổ sung một số học phần để có thể theo học bậc sau Đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) thuộc các chuyên ngành Du lịch, quản trị văn phòng, hành chính công... tại các cơ sở đào tạo trong nước, và ngoài nước.</p>				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại bộ phận đối ngoại của các cơ quan quản lý nhà nước ở các ngành, các cấp. - Làm việc tại các công ty liên doanh, tổ chức phi chính phủ, tổ chức nước ngoài, các công ty du lịch, các cơ quan kinh tế, thương mại. - Làm việc tại các cơ quan nghiên cứu ngôn ngữ - văn hóa trong và ngoài nước. - Giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học (nếu được đào tạo thêm về nghiệp vụ sư phạm). 				
Ngôn Ngữ Trung Quốc (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p>- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt</p>				

				Nam. - Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>- Mục tiêu đào tạo Chương trình Ngôn ngữ Trung Quốc theo định hướng: Đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài có kiến thức chuyên sâu về tiếng Trung Quốc giao tiếp nói chung và lĩnh vực biên phiên dịch tiếng Trung Quốc nói riêng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế.</p> <p>- Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến công việc biên phiên dịch tiếng Trung Quốc nói chung và các lĩnh vực tiếng Trung khác như du lịch, kinh tế..., có khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển không ngừng của xã hội, có tư duy chiến lược và có tác phong làm việc chuyên nghiệp để thích ứng với môi trường cạnh tranh Trung Quốc toàn cầu.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>Người học sau khi tốt nghiệp:</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị, ý thức công dân, ý thức tự rèn luyện nâng cao thể chất, phẩm chất đạo đức và tác phong nghề nghiệp;</p> <p>M2: Có năng lực nền tảng (giải quyết vấn đề, tự chủ, hợp tác, phản biện, khởi nghiệp) để tiến hành hiệu quả các hoạt động học tập và chuyên môn</p> <p>M3: Nắm vững và vận dụng kiến thức ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc</p> <p>M4: Nắm vững kiến thức và kỹ năng biên-phiên dịch Trung - Việt và Việt - Trung</p> <p>M5: Có năng lực tổ chức và thực hiện các công việc văn phòng, các hoạt động du lịch, thương mại</p> <p>M6: Có năng lực tư vấn, hỗ trợ và đàm phán hợp tác với đối tác và khách hàng</p> <p>M7: Có năng lực phát triển nghề nghiệp liên quan đến chuyên ngành đào tạo</p> <p>M8: Có năng lực nghiên cứu khoa học trong ngành Ngôn ngữ Trung Quốc và các lĩnh vực liên quan</p> <p>M9: Có trình độ ngoại ngữ 2 đạt chuẩn B1 theo khung tham chiếu Châu Âu; Có kiến thức tin học cơ bản và chuyên ngành, các kỹ năng mềm cần thiết trong giao tiếp và công việc.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có thái độ đúng đắn với các hành vi thể hiện phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người khác trong hoạt động thực tiễn; giải quyết được vấn đề pháp lý và tình huống pháp luật cơ bản trong đời sống và hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>C2: Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; Nắm được các chủ chương chính sách của Đảng và Nhà nước về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội...; có kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn; Hiểu biết và vận dụng các kiến thức Quốc phòng toàn dân và An ninh nhân dân.</p> <p>C3: Có lối sống lành mạnh, thể chất tốt, tác phong và cách thức làm việc phù hợp với công việc đặc thù, vị trí công tác</p> <p>C4: Phát hiện và giải quyết các vấn đề về chuyên môn, nghề nghiệp một cách hiệu quả, đồng</p>				

			<p>thời đánh giá được hiệu quả và mức độ đạt được.</p> <p>C5: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc ổn định và thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; lập kế hoạch, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động</p> <p>C6: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân; không định kiến trước quan điểm trái chiều, đồng thời có khả năng phản biện, phê phán với thái độ đúng đắn và khoa học.</p> <p>C7: Hiểu biết những khái niệm, bản chất của ngôn ngữ và một số vấn đề liên quan đến ngôn ngữ; vận dụng được những kiến thức cơ sở, kỹ năng về ngôn ngữ tiếng Trung trong giao tiếp, công việc.</p> <p>C8: Vận dụng được những kiến thức cơ sở về văn hóa Trung Quốc và đối chiếu với văn hóa Việt Nam.</p> <p>C9: Nắm vững các kiến thức cơ bản các lĩnh vực thương mại, du lịch; hiểu biết về hệ thống thuật ngữ tiếng Trung Quốc dùng trong lĩnh vực thương mại, du lịch. Nắm vững kiến thức về biên dịch và soạn thảo văn bản; kiến thức về lý thuyết biên phiên dịch.</p> <p>C10: Đạt được trình độ tiếng Trung tương đương bậc 5 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương HSK5 quốc tế).</p> <p>C11: Đạt trình độ ngoại ngữ 2 tương đương bậc 3 trong khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C12: Vận dụng hiệu quả kiến thức và kỹ năng biên – phiên dịch vào công tác dịch thuật.</p> <p>C13: Vận dụng hiệu quả các kỹ năng giao tiếp, đàm phán, thuyết trình trong công việc.</p> <p>C14: Dữ dụng các kiến thức, kỹ năng tin học cơ bản vào công việc, cuộc sống, học tập và nghiên cứu.</p> <p>C15: Áp dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp để triển khai các đề tài nghiên cứu trong ngành Ngôn ngữ Trung Quốc.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia giảng dạy và nghiên cứu, mỗi năm có ít nhất 2 giảng viên người Trung Quốc, giúp phát triển khẩu ngữ, tăng cường trải nghiệm văn hóa và nâng cao kỹ năng nghiên cứu cho sinh viên. - Các câu lạc bộ tiếng Anh và tiếng Trung sinh hoạt định kỳ trong năm học giúp sinh viên phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm. - Ngày hội tiếng Trung diễn ra thường niên giúp sinh viên có cơ hội tăng cường giao lưu, trải nghiệm văn hóa Việt, văn hóa Trung Quốc để sinh viên có định hướng đúng đắn về thái độ và hành vi trong thời kỳ hội nhập. - Số lượng lớn các đơn vị đối tác trong và ngoài nước tích cực tư vấn cho sinh viên về nhu cầu, yêu cầu, chế độ lao động; nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề thực tế cho sinh viên thực tập; và tuyển dụng sinh viên sau tốt nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường		<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác biên – phiên dịch tiếng Trung trong các cơ quan kinh tế, ngoại giao, giáo dục, du lịch, truyền thông... - Làm việc tại nhiều vị trí trong sân bay, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành; doanh nghiệp kinh doanh vận chuyển, quảng cáo du lịch có sử dụng tiếng Trung Quốc. 				

	thực hiện			- Giảng dạy tiếng trung Quốc cho người Việt Nam tại hầu hết các bậc học tại các cơ sở đào tạo tiếng Trung trong nước và quốc tế hoặc giảng dạy tiếng Việt cho người Trung Quốc.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Tiếp tục học tập và nâng cao trình độ ở bậc Sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, giảng dạy tiếng Trung Quốc và giáo dục học. - Tham gia các chương trình, khóa đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại các tổ chức đào tạo trong nước và quốc tế.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Làm việc tại bộ phận đối ngoại của các cơ quan quản lý nhà nước ở các ngành, các cấp. - Làm việc tại các công ty liên doanh, tổ chức phi chính phủ, tổ chức nước ngoài, các công ty du lịch, các cơ quan kinh tế, thương mại. - Làm việc tại các cơ quan nghiên cứu ngôn ngữ - văn hóa trong và ngoài nước. - Giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học (nếu được đào tạo thêm về nghiệp vụ sư phạm).				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
31. Giáo dục học (bậc Tiểu học)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Đối tượng được đăng ký dự tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công dân nước CHXHCN Việt Nam có đủ các điều kiện quy định dưới đây được dự tuyển vào đào tạo tiến sĩ. - Về văn bằng và thực tiễn khoa học: Đối tượng dự tuyển phải thỏa mãn một trong ba điều kiện dưới đây: <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp (thạc sĩ Giáo dục tiểu học hoặc thạc sĩ Giáo dục học (bậc tiểu học)) chuyên ngành đào tạo tiến sĩ do Trường cấp. Có ít nhất 1 bài báo đăng trên tạp chí khoa học có phân biện nếu thời gian tốt nghiệp là dưới 4 năm và 02 bài nếu thời gian từ 4 năm trở lên. 	<p>Nhóm 1 (ngành đúng): Cử nhân Giáo dục tiểu học</p> <p>Nhóm 2 (ngành gần):</p> <ul style="list-style-type: none"> - SP Toán, CN Toán (đã hoàn thành chương trình nghiệp vụ sư phạm) - SP Ngữ văn và các chuyên ngành CN Ngôn ngữ học, CN Văn học (đã hoàn thành chương trình nghiệp vụ sư phạm) - Tâm lý học, Giáo dục học, Giáo dục đặc biệt, SP Vật lý, SP Hóa, SP Sinh học, SP Kỹ thuật, SP Lịch sử, SP Địa lý. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		- Có bằng thạc sĩ ngành gần với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ do Trường cấp hoặc phù hợp với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ nhưng do cơ sở khác cấp. Có ít nhất 2 bài báo đăng trên tạp chí khoa học có phản biện.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Người học có ý thức nghiêm túc, trung thực trong học tập và nghiên cứu khoa học; say mê tìm tòi, phát hiện những tri thức mới trong khoa học.</p> <p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. - Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo. - Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật. - Phát triển các nguyên lý, học thuyết thuộc chuyên ngành Giáo dục tiểu học. - Có kiến thức tổng hợp về pháp luật, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường. - Có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực chuyên môn. 	<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức chung/cơ bản và cơ sở về giáo dục học nói chung và về giáo dục tiểu học nói riêng - Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về giáo dục tiểu học để có thể đảm nhận công việc của chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục tiểu học - Có kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp với lĩnh vực giáo dục tiểu học để có thể độc lập nghiên cứu - Có tư duy phản biện - Có kiến thức tổng hợp về pháp luật, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực giáo dục tiểu học <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo trong giáo dục tiểu học; - Có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực giáo dục tiểu học. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>Người học có ý thức nghiêm túc, trung thực trong học tập và nghiên</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>- Có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ Người học có ý thức nghiêm túc, trung thực trong học tập và nghiên cứu khoa học; say mê tìm tòi, phát hiện những tri thức mới trong khoa học.</p> <p>4. Yêu cầu về ngoại ngữ - Học viên tự học để có chứng nhận ngoại ngữ trình độ B2 - Yêu cầu cụ thể: Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau;</p>	<p>cứu khoa học; say mê tìm tòi, phát hiện những tri thức mới trong khoa học.</p> <p>4. Yêu cầu về Ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn - Chứng nhận B1 (bậc 3/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	<p>- Seminar chuyên môn - Hội thảo đổi mới giáo dục</p>	<p>- Seminar chuyên môn - Hội thảo đổi mới giáo dục</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hoạt cho người học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp, người học sẽ trở thành những chuyên gia, nhà khoa học có khả năng độc lập nghiên cứu và hướng dẫn nghiên cứu khoa học. Đây là nguồn nhân lực có trình độ cao, có khả năng nghiên cứu chuyên sâu để đạt được những kết quả mới thuộc lĩnh vực giáo dục học tiểu học.	Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu (dưới sự hướng dẫn khoa học của các chuyên gia) theo chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành giáo dục học (bậc tiểu học) hoặc các chuyên ngành có liên quan					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp, người học sẽ trở thành những chuyên gia, nhà khoa học có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học trong các cơ sở nghiên cứu. Đồng thời là nguồn nhân lực có trình độ cao tham gia và bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý ngành giáo dục tiểu học trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp ở các vùng miền trong cả nước để tạo tiền đề, động lực mạnh mẽ thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục tiểu học, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của đất nước.	Sau khi tốt nghiệp, người học sẽ trở thành những chuyên gia, nhà khoa học có khả năng nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác nhau thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học.					
32. Giáo dục Tiểu học								
I	Điều kiện			Công dân Việt Nam đủ điều kiện tham gia tuyển sinh của thí sinh				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	đăng ký tuyển sinh			được quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy hiện hành. Thí sinh là người nước ngoài có nguyện vọng học (áp dụng trong xét tuyển thẳng).				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung + Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, các kiến thức cơ bản về quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất. + Nắm được kiến thức đại cương cơ bản của khối ngành khoa học giáo dục, phục vụ cho hoạt động giáo dục ở cấp tiểu học. - Kiến thức chuyên ngành: Nắm vững kiến thức cơ sở chuyên ngành, phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy học ở tiểu học (Bao gồm: kiến thức cơ sở toán học, cơ sở văn học và tiếng Việt, cơ sở khoa học tự nhiên và khoa học xã hội,...). - Kiến thức nghiệp vụ: Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm về giáo dục tiểu học (Bao gồm: kiến thức về tâm lý học tiểu học, giáo dục học tiểu học, phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học, phương pháp dạy học toán ở tiểu học, phương pháp dạy học khoa học ở 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>tiểu học, ...).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức bổ trợ: Đạt trình độ tin học cơ bản và trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. 2. Yêu cầu về kỹ năng - Lập được kế hoạch dạy học; thiết kế được bài giảng các môn học và các hoạt động giáo dục ở tiểu học theo hướng tích cực hóa người học. - Thực hiện được các hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; đánh giá học sinh một cách toàn diện và vì sự tiến bộ của người học. - Xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng; tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh. - Xây dựng, bảo quản và sử dụng có hiệu quả hồ sơ giáo dục và giảng dạy. - Sử dụng tốt các phương tiện dạy học, ứng dụng được công nghệ thông tin trong dạy học và hoạt động nghề nghiệp. - Tiên hành nghiên cứu khoa học theo hướng độc lập và hợp tác để giải quyết những vấn đề phát sinh trong lĩnh vực giáo dục tiểu học. 3. Yêu cầu về thái độ - Có ý thức trách nhiệm công dân, 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>thái độ và đạo đức nghề nghiệp nhà giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức nghề nghiệp tốt; sẵn sàng khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh; có ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp. - Có tác phong làm việc khoa học, luôn có ý thức đổi mới, đáp ứng được yêu cầu cao của nền giáo dục hội nhập hiện đại. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: <ul style="list-style-type: none"> +Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. '+ Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm Trung bắc. + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Phòng đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học về giáo dục tiểu học và các lĩnh vực khác có liên quan. - Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành: Giáo dục học (tiểu học), Quản lý giáo dục, Lí luận và lịch sử giáo dục và một số chuyên ngành gần khác.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên tại các trường tiểu học công lập, dân lập, tư thục và quốc tế. - Giảng viên các cơ sở đào tạo giáo viên tiểu học. - Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục tiểu học tại các sở, phòng giáo dục và đào tạo. - Làm việc tại các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học và một số lĩnh vực khác.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
33. Giáo dục công dân								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, các kiến thức cơ bản về quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất. - Kiến thức liên ngành: Nắm được kiến thức các khoa học liên môn như: Văn học, Địa lý, Lịch sử,... nhằm cung cấp hệ thống kiến thức phục vụ cho việc giảng dạy môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở phổ thông cũng như trong các công tác chính trị - xã hội. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức vững vàng về Triết học, Kinh tế chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Đạo đức học, Lịch sử triết học, Logic học,... - Kiến thức nghiệp vụ: Có các kiến thức nghiệp vụ sư phạm về tâm lý học, giáo dục học, lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục kinh tế và pháp luật. - Kiến thức bổ trợ: Có kiến thức tin học cơ bản; có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết được các tình huống sư phạm một cách hợp lý; thực hiện được các công việc của giáo viên chủ nhiệm; - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật và các kiến thức liên môn ở trường phổ thông cũng như các môn Lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực và quản lý được hồ sơ dạy học; - Có kỹ năng phát triển chương trình môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường phổ thông; - Có kỹ năng lập luận, phân tích, đánh giá, giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn giảng dạy, công việc và thực tiễn cuộc sống như các vấn đề chính trị - xã hội, dân chủ, tôn giáo, dân tộc, “đổi mới hòa bình”,... - Có kỹ năng tổ chức và đánh giá một giờ lên lớp hoặc một buổi sinh hoạt chuyên môn các vấn đề chính trị - xã hội như: lòng yêu nước, pháp luật, gia đình, văn hóa, dân tộc,.. tùy theo đối tượng tiếp nhận là học sinh, sinh viên. - Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản, đọc và dịch được các tài liệu chuyên ngành; vận dụng được các kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản vào giảng dạy và nghiên cứu 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy					Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				khoa học chuyên ngành Giáo dục chính trị. 3. Yêu cầu về thái độ - Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ lí luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục sau này và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. - Sống hòa đồng, hợp tác, quan tâm, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt các nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. - Có đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, thái độ cầu tiến nâng cao trình độ.						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Nhà trường sẽ tạo điều kiện tốt nhất trong phạm vi khả năng của mình cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như: - Có môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tổ chức các hoạt động tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kĩ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Nhà trường tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Có ký túc xá đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện									
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. - Tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. - Học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm.						
VI	Vị trí việc làm sau khi			- Giảng dạy các môn học thuộc lĩnh vực Giáo dục công dân ở trường phổ thông. - Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng; các trường chính trị ở địa phương; giáo viên chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy						Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
	tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Có thể trở thành cán bộ, chuyên viên trong các tổ chức chính trị - xã hội. - Làm chuyên viên trong các phòng của các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp như: Đào tạo, Nghiên cứu khoa học, Thanh tra, khảo thí & đảm bảo chất lượng giáo dục, Công tác học sinh, sinh viên. - Làm chuyên viên trong các viện nghiên cứu thuộc khoa học xã hội và nhân văn. - Cán bộ làm công tác tuyên huấn trong các cơ quan, ban ngành đoàn thể. 							
Giáo dục công dân (Áp dụng từ năm học 2021-2022)											
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. 							
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cử nhân Giáo dục Công dân có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy Chương trình môn Giáo dục công dân và các nhiệm vụ khác của người giáo viên đáp ứng tiêu chuẩn của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và yêu cầu giáo dục của Chương trình môn Giáo dục Công dân ở trường trung học; có khả năng giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị, ý thức công dân và ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo</p> <p>M2: Có kiến thức vững vàng về nội dung Chương trình môn Giáo dục công dân ở bậc phổ thông và các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cơ bản để có thể thực hiện hiệu quả hoạt động giảng dạy cũng như các hoạt động giáo dục khác</p> <p>M3: Có khả năng thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh</p> <p>M4: Có khả năng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ</p> <p>M5: Có khả năng tư vấn về các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông</p> <p>M6: Có khả năng thực hiện nghiên cứu về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục trong bối cảnh trường phổ thông</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy		
				<p>C1: Thể hiện tinh thần yêu nước, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>C2: Phẩm chất, tác phong nhà giáo chuẩn mực và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.</p> <p>C3: Vận dụng được các kiến thức cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng vào việc giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội nảy sinh trong thực tiễn.</p> <p>C4: Sử dụng hiệu quả các phương tiện trong giao tiếp và hợp tác để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống của bản thân và trong các hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>C5: Có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong cuộc sống, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng.</p> <p>C6: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua tập luyện một số môn thể dục thể thao.</p> <p>C7: Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn ở mức độ phù hợp.</p> <p>C8: Đạt trình độ công nghệ thông tin theo quy định và sử dụng được công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy học và giáo dục.</p> <p>C9: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên Giáo dục công dân ở trường trung học.</p> <p>C10: Sử dụng được kiến thức khoa học chuyên ngành, liên ngành để giải thích các vấn đề chính trị - xã hội đang diễn ra trong thực tiễn và vận dụng vào giảng dạy Chương trình môn Giáo dục công dân ở trường trung học.</p> <p>C11: Vận dụng được các kiến thức kinh tế và pháp luật vào trong hoạt động giáo dục.</p> <p>C12: Hoàn thành được công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục công dân, khoa học sư phạm ứng dụng trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>C13: Xây dựng được kế hoạch dạy học Chương trình môn Giáo dục công dân và thiết kế, tổ chức được Kế hoạch bài dạy theo chủ đề, bài học và kế hoạch dạy học các chuyên đề học tập ở THPT.</p> <p>C14: Thực hiện được việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.</p> <p>C15: Thực hiện được việc phát triển chương trình môn học cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.</p> <p>C16: Tổ chức được các hoạt động giáo dục học sinh phù hợp với đặc điểm môn học, đối tượng học sinh nhằm đảm bảo mục tiêu giáo dục.</p> <p>C17: Phối hợp được với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để tổ chức dạy học và giáo dục học sinh.</p>			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
				C18: Xây dựng được kế hoạch học tập, bồi dưỡng chuyên môn nâng cao năng lực và nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu phát triển nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường sẽ tạo điều kiện tốt nhất trong phạm vi khả năng của mình cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tổ chức các hoạt động tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Nhà trường tạo điều kiện để người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Có ký túc xá đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có thể tiếp tục học tập và nâng cao trình độ ở bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc chuyên ngành Giáo dục Công dân và các chuyên ngành thuộc khoa học chính trị. - Có thể tham gia các chương trình/khóa đào tạo, bồi dưỡng sau đại học tại nước ngoài hoặc của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam. - Học đại học văn bằng 2 ở các ngành phù hợp. 				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm giáo viên dạy chương trình môn Giáo dục Công dân tại các trường trung học (THCS và THPT); - Giáo viên dạy Chính trị tại các trường trung học chuyên nghiệp & dạy nghề và tại các trung tâm giáo dục thường xuyên; - Công tác giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng; - Chuyên viên làm việc tại các cơ quan đảng, chính quyền, các đoàn thể hoặc các tổ chức chính trị - xã hội. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
34. Giáo dục Mầm non								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>1. Về văn bằng: Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học: <ul style="list-style-type: none"> + Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi. + Hệ từ xa (ngành đúng hoặc ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi và đạt loại khá trở lên). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần và đã học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi nộp hồ sơ dự thi (Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung do nhà trường quy định). <p>2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. - Những đối tượng còn lại phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi, kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi. <p>3. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian chịu kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.</p> <p>4. Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, nhà trường xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tuỳ tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Yêu cầu về kiến thức: Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức để chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non ở tất cả các độ tuổi. - Hiểu mục tiêu chăm sóc, giáo dục chung của bậc Mầm non. Nắm vững chương trình mầm non, những yêu cầu về chăm sóc, kiến thức, kỹ năng, thái độ của từng lớp trẻ ở các độ tuổi khác nhau. - Có khả năng tổ chức được một số hoạt động giáo dục ở mầm non bằng tiếng Anh. - Có năng lực nghiên cứu khoa học và tự học suốt đời. - Có kiến thức về tâm lý, văn hoá xã hội, ... để có thể giao tiếp thân thiện với trẻ mầm non, với đồng nghiệp, với cha mẹ trẻ. - Hiểu đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non để kiên nhẫn, gương mẫu trong quá trình giảng dạy, giáo dục. - Có kiến thức để xử lý các tình huống sư phạm xảy ra trong và ngoài lớp phù hợp với tâm sinh lý trẻ mầm non, phù hợp với mục tiêu giáo dục. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng: Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền; Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng lập kế hoạch chăm sóc và giáo dục trẻ, công tác theo năm học, học kì, tuần; - Kỹ năng xây dựng hồ sơ giảng dạy, chủ nhiệm; - Kỹ năng giao tiếp và giao tiếp sư phạm, truyền đạt thông tin chính xác, dễ hiểu đối với trẻ mầm non; - Kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non; - Kỹ năng sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả, kỹ năng tự làm đồ dùng dạy học; - Kỹ năng vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy trí lực, tạo hứng thú cho trẻ mầm non; - Kỹ năng quản lí và tổ chức các hoạt động đoàn thể tại trường học, trong cộng đồng. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không ngừng học hỏi, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục mầm non. <p>4. Yêu cầu về ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ B1 (bậc 3/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II, Thông tư 15 ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). 					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh		<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hoạt cho người học		nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên có thể học nâng cao trình độ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp học viên có thể làm việc giảng dạy trong trường mầm non; làm cán bộ chủ chốt ở trường mầm non, các cơ quan giáo dục; - Học viên xuất sắc có thể tham gia giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng; tham gia nghiên cứu tại các trường đại học, viện nghiên cứu; hoặc tiếp tục học, nghiên cứu ở trình độ cao hơn.					
Giáo dục Mầm non (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (Giáo dục mầm non), ngành gần với ngành đăng ký dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức (đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: Tâm lý Giáo dục học, Giáo dục tiểu học, Giáo dục đặc biệt, GD công dân, GD thể chất, GD chính trị, SP Toán, SP Ngữ văn, SP Lý, SP Lịch sử, SP Tin học,...</p> <p>Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung Đào tạo đội ngũ chuyên gia Có trình độ thạc sĩ về Giáo dục mầm non theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp học viên bổ sung, cập nhật, nâng cao kiến thức về giáo dục học. Từ đó người học có thể vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có năng lực phát hiện, giải quyết các vấn đề khoa học thuộc chuyên ngành; có khả năng dẫn dắt, quản lý về chuyên môn trong lĩnh vực được đào tạo; đồng thời có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu để đạt trình độ tiến sĩ.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể M1: Phát triển các phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu và quản lý chuyên môn thuộc ngành Giáo dục mầm non</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>M2: Vận dụng tốt những năng lực chuyên môn bậc cao để tiến hành hiệu quả các hoạt động dạy học cũng như các hoạt động nghiên cứu: Năng lực tự chủ; Năng lực giải quyết vấn đề; Năng lực tư duy phân biện; Năng lực sáng tạo; Năng lực ngoại ngữ; Năng lực nghiên cứu.</p> <p>M3: Vận dụng tốt những tri thức giáo dục mầm non hiện đại, chuyên sâu vào thực tiễn giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Có khả năng giảng dạy giáo dục mầm non tại các trường CĐ, ĐH. Từ đó có khả năng dẫn dắt về chuyên môn được đào tạo và có khả năng cải tiến các hoạt động chuyên môn theo hướng cập nhật và hiện đại.</p> <p>M4: Có năng lực nghiên cứu và vận dụng các tri thức liên ngành về triết học, giáo dục học, ngôn ngữ học, văn học Việt Nam, văn học nước ngoài... trong hoạt động chuyên môn và thực tiễn nghề nghiệp.</p> <p>M5: Có khả năng vận dụng tốt những tri thức giáo dục mầm non vào thực tiễn nghiên cứu giáo dục, người học có thể trở thành chuyên gia về giáo dục mầm non và học lên trình độ tiến sĩ về giáo dục mầm non.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và trong nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; Trên cơ sở triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử; luận giải được đường lối cách mạng Việt nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C3: Vận dụng được những tri thức giáo dục học</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy mầm non.</p> <p>C4: Vận dụng được những phương pháp nghiên cứu giáo dục mầm non hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy mầm non</p> <p>C5: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về giáo dục mầm non vào thiết kế, tổ chức, đánh giá các hoạt động dạy học mầm non tại các trường mầm non</p> <p>C6: Vận dụng một cách thuần thục các mô hình, chương trình giáo dục mầm non tiên tiến; có khả năng nghiên cứu phát triển chương trình giáo dục mầm non: xác định mục tiêu, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh thực hiện chương trình một cách linh hoạt, hiệu quả.</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về giáo dục mầm non vào giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề phức tạp trong thực tiễn nghiên cứu và giảng dạy mầm non; cải tiến các hoạt động chuyên môn theo hướng cập nhật, hiện đại. Từ đó có khả năng dẫn dắt về chuyên môn được đào tạo.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			- Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể học lên trình độ tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Giáo viên mầm non, cán bộ quản lý bậc học mầm non tại nhà trường và các địa phương, giảng viên các trường sư phạm đào tạo giáo viên mầm non, cán bộ nghiên cứu giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng tại các viện, trung tâm nghiên cứu					
35. Sư phạm Giáo dục Mầm non								
I.	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			1. Đối tượng: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT năm 2019 và các năm về trước 2. Phương thức xét tuyển: (Chọn một trong hai phương thức xét tuyển) - Sử dụng kết quả THPTQG: + Lấy điểm một trong các tổ hợp (Ngữ văn, Toán) hoặc (Toán, Tiếng Anh) hoặc (Ngữ văn, Tiếng Anh) hoặc (Toán, Sinh học) ở các kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019 đối với thí sinh dự thi đăng ký lấy kết quả thi THPT Quốc gia để xét tuyển				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>ĐH, CĐ + điểm thi môn năng khiếu nhân hệ số 2 và điểm ưu tiên trong tuyển sinh để xét tuyển.</p> <p>+ Hạnh kiểm lớp 10,11,12 đạt khá trở lên.</p> <p>- Sử dụng kết quả học tập cấp THPT</p> <p>+ Lấy điểm Trung bình chung học bạ môn (Ngữ văn, Toán) hoặc (Toán, Tiếng Anh) hoặc (Ngữ văn, Tiếng Anh) hoặc (Toán, Sinh học) ở học kỳ 1, học kỳ 2 lớp 12 bậc THPT (điểm trung bình chung tổ hợp môn phải tối thiểu đạt 6,5) + điểm thi môn năng khiếu nhân hệ số 2 và điểm ưu tiên trong tuyển sinh để xét tuyển.</p> <p>+ Hạnh kiểm lớp 10, 11, 12 đạt khá trở lên.</p> <p>+ Học lực lớp 12 đạt loại khá trở lên.</p> <p>- Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo đề án tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội 2.</p> <p>3. Môn thi năng khiếu: Kể chuyện, Đọc diễn cảm, Hát</p> <p>4. Địa điểm thi năng khiếu: Tại Trường ĐHSP Hà Nội 2</p> <p>5. Lịch thi năng khiếu: dự kiến vào tháng 7 năm 2019</p>				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>- Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo:</p> <p>- Có kiến thức để chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non ở tất cả các độ tuổi.</p> <p>- Hiểu mục tiêu chăm sóc, giáo dục chung của bậc Mầm non. Nắm vững chương trình mầm non,</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>những yêu cầu về chăm sóc, kiến thức, kỹ năng, thái độ của từng lớp trẻ ở các độ tuổi khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tổ chức được một số hoạt động giáo dục ở mầm non bằng tiếng Anh. - Có năng lực nghiên cứu khoa học và tự học suốt đời. - Có kiến thức về tâm lí, văn hoá xã hội, ... để có thể giao tiếp thân thiện với trẻ mầm non, với đồng nghiệp, với cha mẹ trẻ. - Hiểu đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non để kiên nhẫn, gương mẫu trong quá trình giảng dạy, giáo dục. - Có kiến thức để xử lí các tình huống sư phạm xảy ra trong và ngoài lớp phù hợp với tâm sinh lí trẻ mầm non, phù hợp với mục tiêu giáo dục. <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền; Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau: - Kỹ năng lập kế hoạch chăm sóc và giáo dục trẻ, công tác theo năm học, học kì, tuần. - Kỹ năng xây dựng hồ sơ giảng dạy, chủ nhiệm; - Kỹ năng giao tiếp và giao tiếp sư phạm, truyền đạt thông tin chính xác, dễ hiểu đối với trẻ mầm non; 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non; - Kỹ năng sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả, kỹ năng tự làm đồ dùng dạy học; - Kỹ năng vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy trí lực, tạo hứng thú cho trẻ mầm non. - Kỹ năng quản lý và tổ chức các hoạt động đoàn thể tại trường học, trong cộng đồng. 				
				<p>3. Yêu cầu về thái độ- Có thái độ chuyên cần, tích cực trong học tập, nghiên cứu khoa học.4. Yêu cầu về ngoại ngữ- Có trình độ ngoại ngữ A2; Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn;</p>				
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: <ul style="list-style-type: none"> +Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. + Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm Trung bắc. + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Phòng đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Các sinh viên có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đáp ứng tốt công việc giảng dạy trong trường mầm non, một số sinh viên giỏi có thể tham gia giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng. Sinh viên có thể trở thành chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực giáo dục mầm non, chuyên viên hoạt động trong các lĩnh vực công tác xã hội,...				
Sư phạm Giáo dục Mầm non (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I.	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>C2: Thể hiện ý thức tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất nhà giáo và trình độ chuyên môn nghiệp vụ</p> <p>C3: Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn</p> <p>C4: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C5: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua một số môn thể dục thể thao</p> <p>C6: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học; tri thức chuyên sâu về tâm lý học, giáo dục học mầm non để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên mầm non ở các cơ sở giáo dục mầm non.</p> <p>C7: Vận dụng hiệu quả tri thức nền tảng về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên mầm non ở các cơ sở giáo dục mầm non.</p> <p>C8: Vận dụng phù hợp các loại hình nghệ thuật tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật vào hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.</p> <p>C9: Xây dựng được kế hoạch học tập, bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>C10: Xây dựng và thực hiện linh hoạt chương trình giáo dục nhà trường trong các cơ sở giáo dục mầm non hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn, cập nhật xu hướng giáo dục tiên tiến.</p> <p>C11: Vận dụng thành thạo các phương pháp, hình thức, công cụ đánh giá sự phát triển của trẻ để nâng cao hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.</p> <p>C12: Thực hiện đúng các yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý cơ sở vật chất và quản lý hồ sơ sổ</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy					Liên thông chính quy
					sách của nhóm, lớp. C13: Xây dựng được môi trường giáo dục mầm mon an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ. C14: Phát triển được mối quan hệ hợp tác với cha mẹ, hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em.				
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học				Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau: - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: +Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. + Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>Trung bắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Phòng đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 				
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Khả năng học tập nâng cao trình độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được xét chọn đi học Đại học ở nước ngoài theo quy định hiện hành - Có thể học cùng một lúc hai chương trình đào tạo Đại học (Văn bằng 1, 2) - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ (Thạc sĩ, Tiến sĩ) 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp				- Giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục; viên chức quản lý mầm non; viên chức giảng dạy tại các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non; - Nghiên cứu viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu; chuyên viên ở các lĩnh vực liên quan.			
36. Sư phạm Giáo dục Mầm non dạy bằng Tiếng Anh								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh				1. Đối tượng: Thí sinh đã trúng tuyển vào khoa Giáo dục Mầm non 2. Phương thức xét tuyển: (Chọn một trong hai phương thức xét tuyển) - Sử dụng kết quả trúng tuyển vào khoa Giáo dục Mầm non - Kết hợp sử dụng kết quả thi Ngoại ngữ do khoa Giáo dục Mầm non tổ chức cho sinh viên mới trúng tuyển vào trường, nhằm mục đích chọn lọc ra những sinh viên có khả năng tốt về Ngoại ngữ.			
II.	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được				1. Yêu cầu về kiến thức- Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo: - Có kiến thức để chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non ở tất cả các độ tuổi. - Hiểu mục tiêu chăm sóc, giáo dục chung của bậc Mầm non. Nắm vững chương trình mầm non, những yêu cầu về chăm sóc, kiến thức, kỹ năng, thái độ của từng lớp trẻ ở các độ tuổi khác nhau.- Có khả năng tổ chức được một số hoạt động giáo dục ở mầm non bằng tiếng Anh. - Có năng lực nghiên cứu khoa học và tự học suốt đời. - Có kiến thức về tâm lý, văn hoá xã			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>hội, ... để có thể giao tiếp thân thiện với trẻ mầm non, với đồng nghiệp, với cha mẹ trẻ. - Hiểu đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non để kiên nhẫn, gương mẫu trong quá trình giảng dạy, giáo dục. - Có kiến thức để xử lí các tình huống sư phạm xảy ra trong và ngoài lớp phù hợp với tâm sinh lí trẻ mầm non, phù hợp với mục tiêu giáo dục. 2. Yêu cầu về kĩ năng- Có kĩ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kĩ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền; Đáp ứng các chuẩn kĩ năng nghề nghiệp giáo viên mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kĩ năng cụ thể sau: - Kĩ năng lập kế hoạch chăm sóc và giáo dục trẻ, công tác theo năm học, học kì, tuần;- Kĩ năng xây dựng hồ sơ giảng dạy, chủ nhiệm;- Kĩ năng giao tiếp và giao tiếp sư phạm, truyền đạt thông tin chính xác, để hiểu đối với trẻ mầm non;- Kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non;- Kĩ năng sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả, kĩ năng tự làm đồ dùng dạy học; - Kĩ năng vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy trí lực, tạo hứng thú cho trẻ mầm non.- Kĩ năng quản lí và tổ chức các hoạt động đoàn thể tại trường học, trong cộng đồng. 3. Yêu cầu về thái độ- Tích cực trong học tập, nghiên cứu khoa học. 4. Yêu cầu về ngoại ngữ- Sử dụng tiếng Anh tốt trong học tập và các hoạt động thực tập.</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: <ul style="list-style-type: none"> + Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. + Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm Trung bắc. + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Phòng đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 				
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V.	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Các sinh viên có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn. Sinh viên sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh thuần thục.				
VI.	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đáp ứng tốt công việc giảng dạy trong trường mầm non quốc tế và các môi trường giáo dục mầm non khác. Một số sinh viên giỏi có thể tham gia giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng. Sinh viên có thể trở thành chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực giáo dục				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy				
				mầm non, chuyên viên hoạt động trong các lĩnh vực công tác xã hội,...				
Sư phạm Giáo dục Mầm non dạy bằng Tiếng Anh (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p>- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam.</p> <p>- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p>				
II.	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân giáo dục mầm non dạy học bằng tiếng Anh có năng lực nghề nghiệp vững vàng, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của người giáo viên mầm non; tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục – đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân; Bồi dưỡng ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức, phong cách nhà giáo M2: Hình thành và phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người giáo viên mầm non để thực hiện tốt hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. M3: Hình thành năng lực xây dựng môi trường giáo dục mầm non an toàn, lành mạnh, thân thiện,</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>dân chủ.</p> <p>M4: Hình thành năng lực phát triển mối quan hệ hợp tác với gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em.</p> <p>M5: Phát triển năng lực quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục mầm non.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan, phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Thể hiện ý thức tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất nhà giáo và trình độ chuyên môn nghiệp vụ</p> <p>C3: Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn</p> <p>C4: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> <p>C5: Tự rèn luyện và phát triển thể chất thông qua một số môn thể dục thể thao</p> <p>C6: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học; tri thức chuyên sâu về tâm lý học, giáo dục học mầm non để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên mầm non ở các cơ sở giáo dục mầm non.</p> <p>C7: Vận dụng hiệu quả tri thức nền tảng về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên mầm non ở các cơ sở giáo dục mầm non.</p> <p>C8: Vận dụng phù hợp các loại hình nghệ thuật</p>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>tạo hình, âm nhạc, múa, văn học nghệ thuật vào hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.</p> <p>C9: Xây dựng được kế hoạch học tập, bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>C10: Xây dựng và thực hiện linh hoạt chương trình giáo dục nhà trường trong các cơ sở giáo dục mầm non hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn, cập nhật xu hướng giáo dục tiên tiến.</p> <p>C11: Vận dụng thành thạo các phương pháp, hình thức, công cụ đánh giá sự phát triển của trẻ để nâng cao hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.</p> <p>C12: Thực hiện đúng các yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý cơ sở vật chất và quản lý hồ sơ sổ sách của nhóm, lớp.</p> <p>C13: Xây dựng được môi trường giáo dục mầm non an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ.</p> <p>C14: Phát triển được mối quan hệ hợp tác với cha mẹ, hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em.</p>				
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: <ul style="list-style-type: none"> + Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. + Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm Trung bắc. + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Thường đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
					- Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.			
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V.	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				Khả năng học tập nâng cao trình độ: - Được xét chọn đi học Đại học ở nước ngoài theo quy định hiện hành - Có thể học cùng một lúc hai chương trình đào tạo Đại học (Văn bằng 1, 2) - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ (Thạc sĩ, Tiến sĩ)			
VI.	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp				Giáo viên mầm non và giáo viên mầm non dạy học bằng tiếng anh tại các cơ sở giáo dục; viên chức quản lý mầm non; viên chức giảng dạy tại các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non; nghiên cứu viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu; chuyên viên ở các lĩnh vực liên quan.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
37. Giáo dục Thể chất								
I	Điều kiện đăng ký				1. Đối tượng: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT năm 2019 và các năm về trước 2. Phương thức xét tuyển: (Chọn một trong hai phương thức xét tuyển) 2.1. Sử dụng kết quả THPT Quốc gia: - Lấy điểm một trong các tổ hợp (Toán + Ngữ văn) hoặc (Toán + Sinh học) hoặc (Văn +			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy						
	tuyển sinh			<p>Sinh) hoặc (Văn + Công dân) ở các kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019 đối với thí sinh dự thi đăng ký lấy kết quả thi THPT Quốc gia để xét tuyển ĐH, CĐ + điểm thi môn năng khiếu nhân hệ số 2 và điểm ưu tiên trong tuyển sinh để xét tuyển.</p> <p>- Hạnh kiểm lớp 10,11,12 đạt khá trở lên.</p> <p>2.2. Sử dụng kết quả học tập cấp THPT</p> <p>- Lấy điểm Trung bình chung học bạ môn (Toán + Văn) hoặc (Toán + Sinh học) hoặc (Văn + Sinh) hoặc (Văn + Công dân) ở học kỳ 1, học kỳ 2 lớp 12 bậc THPT (điểm trung bình chung tổ hợp môn phải tối thiểu đạt 6,5) + điểm thi môn năng khiếu nhân hệ số 2 và điểm ưu tiên trong tuyển sinh để xét tuyển.</p> <p>- Hạnh kiểm lớp 10, 11, 12 đạt khá trở lên.</p> <p>- Học lực lớp 12 đạt loại khá trở lên.</p> <p>2.3 Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo đề án tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội 2.</p> <p>3. Môn thi năng khiếu: Bật xa tại chỗ và Chạy cự ly 100m</p> <p>4. Địa điểm thi năng khiếu: Tại Trường ĐHSP Hà Nội 2</p> <p>5. Lịch thi năng khiếu: dự kiến vào tháng 7 năm 2019</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật liên quan đến lĩnh vực được đào tạo:</p> <p>- Kiến thức về các môn học đại cương: Lý luận chính trị, Pháp luật, Môi trường và con người, Tiếng Việt thực hành, Ngoại ngữ, Tin học để đáp ứng yêu cầu đào tạo.</p> <p>- Kiến thức cơ bản của lĩnh vực sư phạm và hoạt động TĐTT; Lý luận Giáo dục thể chất (GDTC), Lý luận và phương pháp các môn thể thao; Lý luận và phương pháp thể thao trường học; Học thuyết huấn luyện thể thao; Sinh lý Thể dục thể thao (TĐTT); Y học TĐTT; Giải phẫu người; Vệ sinh TĐTT; Toán thống kê trong thể thao.</p> <p>- Quy trình, phương pháp, nguyên tắc dạy học và huấn luyện TĐTT; thực tiễn hoạt động GDTC trường học.</p> <p>- Tiềm năng khoa học để tự phát triển năng lực nghề nghiệp, đáp ứng diễn biến phát triển của thực tiễn nhà trường các cấp về lĩnh vực GDTC và có khả năng học ở những bậc học cao hơn.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>Có kỹ năng hoàn thành công việc đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; Có kỹ năng phân tích, tổng hợp,</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
				<p>đánh giá dữ liệu và thông tin và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực được đào tạo; Đáp ứng các chuẩn kỹ năng nghề nghiệp giáo viên GDTC của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo và phát huy các kỹ năng cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng thực hành các môn thể thao phổ cập; - Kỹ năng lập kế hoạch dạy học; - Kỹ năng thực hiện chương trình đào tạo, hoạt động dạy học và tổ chức kiểm tra đánh giá tiêu chuẩn rèn luyện thân thể; - Kỹ năng giải quyết các tình huống sư phạm; - Kỹ năng tổ chức và điều khiển các hoạt động thể thao trường học; - Đạt tiêu chuẩn vận động cấp 2 và cấp 3 một số môn thể thao. <p>3. Yêu cầu về thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội, đất nước. - Đảm bảo các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần học tập và xây dựng môi trường học thân thiện, tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp, tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí, vai trò của Giáo dục Thể chất trong hệ thống giáo dục quốc dân; thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn đổi mới phương pháp dạy học. - Có hứng thú, tình yêu và trách nhiệm đối với nghề; có ý thức liên hệ, áp dụng các kiến thức được học vào thực tiễn. <p>4. yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ A2.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ Kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: 				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy						Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
				<ul style="list-style-type: none"> + Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. + Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm Trung bắc. + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trưởng khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Phụng dưỡng đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. 							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện										
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Các sinh viên có thể đủ khả năng tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn.							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy môn GDTC tại các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học hoặc các cơ sở đào tạo khác. - Chuyên viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu giáo dục; cán bộ chuyên trách ở 							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy				
				các cơ quan, đơn vị. - Chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.							
Giáo dục Thể chất (Áp dụng từ năm học 2021-2022)											
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p>1. Đối tượng: Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p> <p>2. Phương thức xét tuyển: (Chọn một trong hai phương thức xét tuyển)</p> <p>2.1. Sử dụng kết quả THPT Quốc gia:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xét tuyển một trong các mã tổ hợp sau: + Mã tổ hợp 00: (Toán + Sinh) + (Bật xa tại chỗ + Chạy 100m x hệ số 2) + Mã tổ hợp 01: Văn + (Bật xa tại chỗ x hệ số 2) + (Chạy 100m x hệ số 1) + Mã tổ hợp 04: Toán + (Bật xa tại chỗ x hệ số 2) + (Chạy 100m x hệ số 1) + Mã tổ hợp 05: (Văn + GDCD) + (Bật xa tại chỗ + Chạy 100m x hệ số 2) - Hạnh kiểm lớp 10,11,12 đạt khá trở lên. - Điểm trung bình trung tổ hợp văn hóa xét tuyển đạt 6.5 trở lên <p>2.2. Sử dụng kết quả học tập cấp THPT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xét tuyển một trong các mã tổ hợp sau: + Mã tổ hợp 00: (Toán + Sinh) + (Bật xa tại chỗ + Chạy 100m x hệ số 2) + Mã tổ hợp 01: Văn + (Bật xa tại chỗ x hệ số 2) + (Chạy 100m x hệ số 1) + Mã tổ hợp 04: Toán + (Bật xa tại chỗ x hệ số 2) + (Chạy 100m x hệ số 1) + Mã tổ hợp 05: (Văn + GDCD) + (Bật xa tại chỗ + Chạy 100m x hệ số 2) - Hạnh kiểm lớp 10, 11, 12 đạt khá trở lên. - Học lực lớp 12 đạt loại khá trở lên. - Điểm trung bình trung tổ hợp văn hóa xét tuyển đạt 6.5 trở lên <p>2.3 Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo đề án tuyển sinh của Trường ĐHSP Hà Nội 2.</p> <p>3. Môn thi năng khiếu: Bật xa tại chỗ và Chạy cự ly 100m</p> <p>4. Địa điểm thi năng khiếu: Tại Trường ĐHSP Hà Nội 2</p> <p>5. Lịch thi năng khiếu:</p>							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy						Liên thông chính quy
				- Đợt 1 vào tháng 7 năm 2021 - Đợt 2 vào tháng 8 năm 2021						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Giáo dục thể chất có phẩm chất tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ Giáo dục thể chất và các nhiệm vụ khác của người giáo viên phổ thông, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục – đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục. 2. Mục tiêu cụ thể M1: Có phẩm chất chính trị, ý thức công dân và ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo. M2: Nắm vững nội dung, thực hành tốt dạy học Giáo dục thể chất và giáo dục học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. M3: Có năng lực tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Giáo dục thể chất. M4: Có năng lực thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh. M5: Có năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ. M6: Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông. M7: Có năng lực tư vấn các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông. M8: Có năng lực thực hiện nghiên cứu về khoa học giáo dục trong bối cảnh trường phổ thông. 3. Chuẩn đầu ra C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan, phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống. C2: Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn C3: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam C4: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên. C5: Vận dụng kiến thức về Y – Sinh học TĐTT giải quyết nhiệm vụ GDTC, thể thao trường học. C6: Vận dụng hiệu quả kiến thức về lý luận và phương pháp GTC vào dạy học hình thành						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy						
				<p>kỹ năng, kỹ xảo và phát triển được các tố chất thể lực; kiến thức về tâm lý – giáo dục học TDTT để phát triển năng lực tâm lý, tạo ý thức tập luyện TDTT thường xuyên</p> <p>C7: Vận dụng hiệu quả kỹ - chiến thuật các môn thể thao vào dạy học GDTC</p> <p>C8: Thiết kế được bài dạy môn GDTC theo định hướng hình thành và phát triển năng lực học sinh, phù hợp với chương trình, SGK, nội dung, đối tượng học sinh và điều kiện dạy học; tổ chức, đánh giá được các hoạt động dạy học môn GDTC.</p> <p>C9: Xác định được các tiêu chí đánh giá quá trình, kết quả học tập GDTC của HS. Xây dựng được công cụ, hướng dẫn đánh giá HS theo định hướng phát triển năng lực GDTC; lựa chọn và sử dụng được các hình thức, phương pháp đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nội dung có tính đặc thù của môn GDTC.</p> <p>C10: Vận dụng hiểu biết về phát triển chương trình giáo dục vào việc phân tích, đánh giá chương trình môn GDTC ở trường phổ thông; phát triển chương trình nhà trường và nội dung giáo dục địa phương trong môn GDTC cho phù hợp với mục tiêu giáo dục đổi mới, yêu cầu thực tiễn của địa phương và nhà trường, đặc điểm của HS.</p> <p>C11: Xác định được các nội dung trải nghiệm cho HS từ các chủ đề/bài học trong Chương trình, SGK Giáo dục thể chất; thiết kế được các hoạt động trải nghiệm cho HS trong dạy học GDTC; tổ chức được các hoạt động hướng nghiệp cho HS gắn với các ngành GDTC.</p> <p>C12: Xây dựng được kế hoạch, tổ chức huấn luyện thể thao trường học và các hoạt động thể thao ngoại khóa.</p> <p>C13: Xác định, triển khai được một số đề tài, dự án nghiên cứu gắn với thực tiễn giảng dạy GDTC ở phổ thông.</p> <p>C14: Sử dụng được một số phương pháp phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ để giáo dục HS.</p> <p>C15: Tự đánh giá được sự phát triển nghề nghiệp của bản thân qua các hoạt động trải nghiệm thực tiễn giáo dục và quan sát đồng nghiệp.</p> <p>C16: Có năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm trong những điều kiện làm việc thay đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân, thể hiện được chính kiến trước vấn đề cần giải quyết</p>						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh			<p>Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sinh hoạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất bản "Sổ tay sinh viên" cho sinh viên khi nhập học. - Thực hiện các chế độ chính sách nhà nước cho người học thuộc các đối tượng chính sách như: miễn học phí ngành SP, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm KTX... - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện, lành mạnh. 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo									
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy						Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
	hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện người học được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, Trung tâm tư vấn - hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tập thể để người học tham gia nhằm giúp họ hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn. - Gây dựng các quỹ hỗ trợ sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ Kỹ năng mềm cho sinh viên. - Tổ chức các câu lạc bộ thể thao như: <ul style="list-style-type: none"> +Tham gia các CLB: Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Điền kinh, Bóng bàn, Bóng rổ, Taekwondo và tham gia các giải TT của các trường ĐH, CĐ của Hà Nội tổ chức. + Tham gia Hội Giao lưu Chuyên môn nghiệp vụ và Thể thao các trường CĐ, ĐH Sư phạm cụm Trung bắc. + Tham gia Hội khỏe cấp trường và cấp khoa được tổ chức thường niên. + Tham gia các CLB khác của nhà Trường: CLB tình nguyện xanh, Sáo trúc... - Tham gia và tổ chức ngày Hội Hiến máu nhân đạo do nhà trường và Viện Huyết học cùng nhau kết hợp - Tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Trường khoa, Hiệu trưởng để giải đáp các thắc mắc cũng như lắng nghe nguyện vọng của sinh viên. - Lập hộp thư để tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá sinh viên khép kín có nóng lạnh, bình nước lọc đảm bảo an về chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường. - Phòng đảm bảo an ninh trật tự cho sinh ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường. - Thường xuyên tham gia vào các Hội thi do Hội Thể thao Đại học Hà Nội tổ chức: Giải Bóng đá sinh viên toàn quốc, Bóng rổ, Bóng chuyền, Bơi lội, Võ.... - Được hỗ trợ 3,63 triệu đồng/ tháng phí sinh hoạt hàng tháng. - Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường; bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt 							
IV	Chương trình đào tạo mà			Giáo dục thể chất năm 2020							

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy						
	nhà trường thực hiện									
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có kỹ năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm; có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành giáo dục thể chất, huấn luyện thể thao, quản lý giáo dục, y học thể dục thể thao.						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng hoặc các cơ sở đào tạo khác; Chuyên viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu giáo dục, giáo dục chuyên nghiệp; cán bộ chuyên trách ở các cơ quan, đơn vị.						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy						
38. Sư phạm Lịch sử										
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học bổ túc, Trung học chuyên nghiệp hoặc Cao đẳng.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ			1. Yêu cầu về kiến thức - Kiến thức chung: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Pháp luật Việt Nam, các kiến thức cơ bản về Quốc phòng an ninh và Giáo dục thể chất.						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy			Liên thông chính quy		
	và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức liên ngành: Có kiến thức cơ bản về Địa lí tự nhiên Việt Nam, Văn hóa các dân tộc và chính sách các dân tộc ở Việt Nam, Lịch sử biển đảo Việt Nam. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức vững vàng về Khảo cổ học, Lịch sử văn hóa, Lịch sử sử học và Phương pháp luận sử học; có kiến thức chuyên sâu về Lịch sử Việt Nam, Lịch sử thế giới. - Kiến thức nghiệp vụ: Có các kiến thức nghiệp vụ sư phạm về Tâm lí học, Giáo dục học, Lý luận và phương pháp dạy học Lịch sử. - Kiến thức bổ trợ: Có kiến thức tin học cơ bản; có trình độ ngoại ngữ Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam. <p>2. Yêu cầu về kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lí của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết được các tình huống sư phạm một cách hợp lí; thực hiện được các công việc của giáo viên chủ nhiệm; - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học môn Lịch sử và các kiến thức liên môn ở trường phổ thông; xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực và quản lí được hồ sơ dạy học; - Có kĩ năng phát triển chương trình môn Lịch sử ở trường phổ thông; - Nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy được lịch sử địa phương; - Có kĩ năng nghiên cứu khoa học Lịch sử và khoa học Giáo dục; - Có kĩ năng làm việc nhóm; có khả năng làm việc độc lập, tự học, tự nghiên cứu; có thể thích ứng được với yêu cầu nghề nghiệp theo từng giai đoạn. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nội quy, quy định của nơi ở và nơi công tác; có lối sống lành mạnh, quan hệ tốt với đồng nghiệp và người xung quanh; - Có đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, thái độ cầu tiến nâng cao trình độ. <p>4. Yêu cầu về Ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản, đọc và dịch được các tài liệu chuyên ngành; vận dụng được các kĩ năng công nghệ thông tin cơ bản vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học chuyên ngành lịch sử, khoa học giáo dục; 					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ			<p>Người học được hưởng các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được miễn học phí. - Được học tập, nghiên cứu trong môi trường thân thiện. - Được hưởng chế độ học bổng đa dạng. - Có cơ hội phát triển toàn diện, được tư vấn, trợ giúp từ giảng viên, cố vấn học tập, 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy						
	trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Trung tâm Tư vấn - hỗ trợ sinh viên. Được tham gia vào các câu lạc bộ phát triển chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng mềm.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện									
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. - Tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực lịch sử, như: Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Lí luận và phương pháp dạy học Lịch sử, ... - Học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm. 						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy bộ môn Lịch sử ở trường phổ thông; giảng viên ở các cơ sở đào tạo có giảng dạy bộ môn Lịch sử. - Làm việc trong các cơ quan có nhu cầu nhân lực am hiểu về lịch sử như: các cơ quan nghiên cứu về khoa học xã hội, các tổ chức chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến địa phương, nhà xuất bản, tạp chí, báo chí, bảo tàng, di tích lịch sử,... 						
Sư phạm Lịch sử (Áp dụng từ năm học 2021-2022)										
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam. - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. 						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo cử nhân Sư phạm Lịch sử có phẩm chất, đạo đức, sức khỏe tốt, có năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện nhiệm vụ giáo dục Lịch sử cùng các nhiệm vụ khác của người giáo viên ở trường trung học; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo; có khả năng tự học để nâng cao trình độ, phát triển chuyên môn</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có phẩm chất chính trị và trách nhiệm công dân, có ý thức tự rèn luyện đạo đức và xây dựng phong cách nhà giáo, có sức khỏe tốt.</p> <p>M2: Nắm vững các nội dung dạy học Lịch sử và giáo dục học sinh ở trường trung học.</p> <p>M3: Có khả năng thiết kế, tổ chức, hỗ trợ học sinh phát triển phẩm chất, năng lực thông qua dạy học môn Lịch sử và các hoạt động giáo dục khác ở trường trung học.</p> <p>M4: Có khả năng thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh.</p> <p>M5: Có khả năng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>M6: Có khả năng quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường trung học.</p> <p>M7: Có khả năng tư vấn các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường trung học.</p> <p>M8: Có khả năng thực hiện nghiên cứu về khoa học lịch sử, khoa học giáo dục trong bối cảnh trường trung học.</p> <p>M9: Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và tập thể.</p> <p>2. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thể hiện được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trước các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>C2: Vận dụng hiệu quả tri thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học để thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên môn Lịch sử ở trường trung học.</p> <p>C3: Vận dụng được kiến thức về khoa học lịch sử, địa lý tự nhiên Việt Nam, lý luận dạy học lịch sử vào việc tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục lịch sử ở trường trung học.</p> <p>C4: Vận dụng thành thạo các chiến lược, phương pháp, kỹ thuật dạy học môn Lịch sử và các phương pháp giáo dục ở trường trung học để phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.</p> <p>C5: Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện, thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Khả năng học tập nâng cao trình độ: Thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành Lịch sử, Lý luận và phương pháp dạy học Lịch sử, các chuyên ngành gần với ngành Sư phạm Lịch sử					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy bộ môn Lịch sử ở trường phổ thông; giảng viên ở các cơ sở đào tạo có giảng dạy bộ môn Lịch sử. - Làm việc trong các cơ quan có nhu cầu nhân lực am hiểu về lịch sử như: các cơ quan nghiên cứu về khoa học xã hội, các tổ chức chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến địa phương, nhà xuất bản, tạp chí, báo chí, bảo tàng, di tích lịch sử,... 					

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2021.

HIỆU TRƯỞNG